**Đào Hiếu**

Nổi Loạn

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Nổi Loạn](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Đào Hiếu**

Nổi Loạn

Đây chỉ là một chuyện tình. Nhưng là một chuyện tình dữ dội. Vì nó được dẫn dắt bởi những nhân vật đầy cá tính và những tình huống đầy bi kịch.

“Nổi Loạn”  là một tác phẩm hư cấu, không mang tính thời sự và không truyền tải một ý đồ chính trị nào.

**một**

 Thực ra Bích không ngủ. Chị đang nghĩ về cái giường. Có lẽ đó là đồ vật thân thiết nhất với con người. Con người cất tiếng khóc chào đời trên cái giường, hưởng những lạc thú xác thịt trên cái giường và cũng nằm chết trên đó. Sự gắn bó cũng ở trên giường mà sự tan vỡ cũng ở trên giường.

Ví dụ như đêm nay, nào ai biết hắn ta đang nghĩ gì. Hắn nằm đó, hai tay đặt bình yên trên bụng. Có thể hắn tưởng là Bích đã ngủ và hắn chờ đợi. Bích cũng chờ đợi. Hai người đang diễn một màn kịch câm.

Con cáo nằm phục trong bụi rậm hàng giờ. Và sau khi nó thấy người thợ săn mệt mỏi tựa lưng vào gốc cây ôm súng ngủ thì nó nhổm dậy, bước những bước nhẹ nhàng trên mấy đầu ngón chân. Hắn mở cửa phòng, bước nhẹ ra hành lang, đi xuống lầu. Phòng làm việc của hắn ở tầng dưới. Hắn bật đèn và ngồi vào bàn viết. Xấp giấy trắng đặt trước mặt. Hắn viết nguệch ngoạc, bôi xóa nhiều lần rồi dừng lại suy nghĩ. Ðêm hoàn toàn im lặng,

Con cáo không biết rằng họng súng của người thợ săn đang hướng về hắn từ một lỗ thông hơi trên tường. Bích ngắm nghía con mồi, vạch một đường thẳng từ lỗ ngắm đến đỉnh đầu ruồi, ngón tay đặt lên cò súng. Nhưng chị không bóp cò, chị lặng lẽ rút êm lên lầu, trở vào phòng lên giường nằm nhắm mắt trong tư thế cũ.

Ðộ nửa giờ sau, người chồng trở lên, lẻn vào phòng như kẻ trộm.

Lần này người chồng ngủ rất nhanh.

Bích vẫn thao thức. Nhưng bây giờ chị không nghĩ về cái giường. Chị nghĩ về những dòng chữ nguệch ngoạc trên trang giấy trắng. Hắn đã viết những gì lúc hai giờ sáng?

\*

Phan thức dậy trong cảm giác rất mơ hồ về chung quanh. Sắc đỏ tía của hoa giấy rập rờn trước mặt giống như nó được phản chiếu trong một mặt nước lăn tăn sóng.

Rồi đột nhiên hắn nghe giọng Bích vang lên như lời phán truyền từ trên đỉnh núi:

– Các con hãy đọc bức thư tình của ba viết cho cô Ngọc đi.

Con cáo chợt nhận ra họng súng đen ngòm đang hướng về mình. Hắn bật dậy. Hoàn toàn hết hy vọng chạy thoát. Nhưng hắn không run sợ.

– Này các con, Phan gọi. Hãy lại đây! Có lẽ đã đến lúc ba phải nói hết sự thật. Hãy lại đây đi.

Nhưng ba đứa con vẫn đứng im ở vị trí của chúng. Bích ngồi xuống giường nhìn thẳng vào mặt người chồng.

– Nói đi, Bích khai hỏa. Hãy nói cho lũ con anh nó nghe đi.

Phan bị đẩy ra trước vành móng ngựa. Nhưng anh vừa là bị cáo vừa là người cha nên lời biện hộ của anh vụng về, lúng túng, không thuyết phục. Cuối cùng tòa phán quyết một cách vội vàng:

– Ði đi! Ngay từ giờ phút này hãy cuốn gói mà đi đi! Trả tất cả chìa khóa lại đây rồi cút đi và đừng bao giờ vác mặt về đây nữa.

Thế là chàng ra đi.

Những đứa trẻ im lặng bên khung cửa.

– Ba không bao giờ bỏ các con đâu. Phan nói. Ba sẽ về thăm các con, sẽ nuôi nấng các con, chăm sóc các con.

Trong cái xách tay nhỏ của chàng chỉ có vài bộ quần áo, cái khăn mặt, bàn chải đánh răng, mấy cái quần đùi. Chàng đem theo máy chữ và mấy xấp giấy trắng. Tất cả được chất lên chiếc xe PC cũ kỹ, ràng hai sợi cao su hai bên. Chàng ra đi đơn giản, nghèo nàn, thầm lặng.

Chàng đến thẳng căn phòng nhỏ của chàng và Ngọc thuê trong xóm vắng ngoại ô. Cửa khóa, chàng mở cửa bước vào thế giới nhỏ hẹp, nghèo nàn, lạnh lẽo. Cái bếp dầu kê trên một bục gỗ thấp cạnh những bát đĩa đầy bụi, những đôi đũa vung vãi dưới nền gạch bông, cơm trong cái  soong nhỏ đã lên meo đỏ chói. Ðàn muỗi đậu đen kịt trên tấm ra trải giường đã xỉn màu, bụi bám đầy trên mặt bàn viết của chàng.

Phan bật đèn, mở cửa sổ. Ðàn muỗi vẫn chưa chịu bay đi, dường như chúng đang đói lả và đang chờ người chủ trở về. Chàng bật quạt nhưng lũ muỗi vẫn nằm im.

Phan đặt máy chữ lên bàn, ném cái xách tay sang một bên rồi ngồi xuống giường, lúc ấy đàn muỗi mới chịu bay tản mạn trong xó nhà, trong mớ quần áo treo lỉnh kỉnh trên vách.

Không có dấu hiệu gì là Ngọc đã đến đây và điều đó làm cho Phan thấy dễ chịu hơn. Chàng nằm xuống giường, nhắm mắt lại.

Chàng ngủ trong tiếng gió nhẹ xào xạc trên những đọt dừa. Giấc ngủ lơ mơ trong cái im lặng của buổi trưa hè oi ả. Chàng ra đi mà như trở về. Trở về mà như ra đi. Ngủ mà như thức. Ðọng lại trong giấc mơ của chàng là một tình cảm quen thuộc mà không có tên gọi.

Ðến một lúc chàng không còn nghe tiếng dừa xào xạc nữa, không nghe tiếng con chim nhỏ lách chách trong lùm cây chùm ruột nữa, cũng không nghe tiếng chuông leng keng của người già bán kem đi xiêu vẹo giữa trưa nắng.

Trong giấc ngủ, chàng nghe thấy những tiếng gọi mơ hồ của lòng mình. Ðó là sự phân vân, vô định và ảm đạm.

Vậy mà khi Ngọc đến, chàng vẫn hay. Tiếng chân của Ngọc bước trên ranh giới giữa mộng và thực, khuôn mặt Ngọc gần kề và chàng cảm nhận sự ấm áp quen thân của vùng mông, cái lưng thon thả, sự mịn màng của quần áo, sự mềm mại của mái tóc. Nhưng chàng vẫn nằm im.

– Anh giận em hả?

– Cô về đi. Phan nói. Tôi không hề đợi cô đâu.

– Thế sao anh đến đây?

– Vì tôi đã bỏ gia đình rồi. Nhưng tôi không muốn gặp cô nữa đâu.

Ngọc đứng dậy, sờ tay vào máy chữ, nhìn quanh căn phòng đầy bụi bặm.

– Ở nhà có chuyện gì vậy?

– Không có chuyện gì cả. Nhưng cô biết để làm gì. Giữa tôi và cô kể như xong. Tôi xin nhắc lại là bây giờ tôi muốn sống một mình.

Ngọc ngồi xuống giường, nàng ôm lấy Phan, vuốt tóc chàng, hôn lên trán chàng. Nàng nói:

– Hôm đó em đã giải thích với anh rồi. Anh đã hiểu rồi, tại sao bây giờ còn thắc mắc?

Phan gỡ tay Ngọc ra, với tay lấy thuốc lá hút. Chàng nằm ngửa nhả khói lên trần nhà.

– Lúc đó tôi cũng tưởng là đã hiểu nhưng khi về nhà mới biết là tôi bị cô lừa. Tôi nằm thao thức hoài không ngủ được. Ðến hai giờ sáng tôi dậy viết cho cô một lá thư rất dài.

Ngọc cười, vuốt ve dỗ ngọt:

– Thư đâu? Ðưa em xem nào.

– Bà Bích lấy rồi. Mọi chuyện đã trở nên công khai rồi. Bà ấy sẽ quậy.

– Em có sợ đâu. Em yêu anh em chấp nhận tất cả. Bộ anh sợ quậy lắm à?

– Không, nhưng cô có yêu tôi đâu. Cô đã đánh lừa tôi. Tôi sẽ không bao giờ quên cái đêm ấy. không phải chỉ lừa đối mà phản bội, tráo trở, lang chạ.

Ngọc nói:

– Em thật không ngờ anh lại cố chấp đến thế. Anh xoàng lắm anh Phan ạ.

Nàng đứng dậy lấy giỏ xách, bỏ đi. Nhưng khi mở cánh cửa phòng, nàng dừng lại. Cánh cửa vẫn mở. Nàng ném cái giỏ xách lên bàn rồi mở tung các cửa ra. Nàng cầm cây chổi, quét dọn nhà cửa, lau chùi bàn ghế rồi đem chén bát, soong nồi đi rửa.

Khi đã sạch sẽ tươm tất, nàng đeo cái giỏ xách lên vai.

– Tôi sẽ không bao giờ trở lại căn phòng này nữa đâu.

Nàng nói và bước ra khỏi phòng, đóng cửa lại.

Phan nhỏm dậy định đuổi theo, nhưng ánh mắt của người đàn ông đi với Ngọc đêm hôm trước đã ngăn chàng lại.

– Cút!

Chàng ngã người nằm xuống giường, nhắm mắt lại. Nhưng đôi mắt khiêu khích của gã kia cứ nhìn chàng. Chàng mở mắt ra ngồi dậy bật nhạc. Chàng muốn xua đuổi ánh mắt của người đàn ông mà chàng chưa hề biết tên.

\*

Người đàn ông đó tên là Thắng. Tên ấy ban đầu không gây một chút ấn tượng nào trong trí nhớ của Ngọc. Ðó chỉ là một khách hàng bình thường như những khách hàng khác. Anh ta đến mua một cái áo jean rồi về. Ngày hôm sau lại đến mua một cái áo jean. Ðến cái thứ tư thì Ngọc hỏi:

– Bốn ngày liên tiếp mua bốn cái áo jean giống nhau. Ðể làm gì vậy?

– Ðể được gặp Ngọc.

– Ủa sao anh biết tên tôi?

– Thật là vô lễ nếu không biết tên một người đẹp như Ngọc.

Thế là anh ta ngồi xuống ghế. Bắt đầu tán tỉnh. Ðợt đầu kéo dài trong một tiếng đồng hồ. Thực ra anh ta nói chuyện cũng có duyên. Ngọc ngồi chăm chú nghe. Cuối cùng nàng giở phù phép của mình ra:

– Anh có biết sự tích về ông táo không?

Thắng đáp:

– Hai ông một bà.

– Tôi không muốn nói tới khía cạnh đó. Chỉ nói về mốt của táo quân thôi.

Thắng có vẻ lớ ngớ:

– Mốt của táo quân?

– Ừ, Anh không biết mô-đen ông táo à? Mặc áo nhưng không mặc quần.

Thắng chắp tay vái Ngọc.

– Tôi thua cô.

Sau đó bốn ngày liên tiếp Thắng đến mua bốn cái quần jean, mỗi cái sáu chục nghìn. Lần này anh ta ngồi suốt bốn tiếng đồng hồ, nói đủ các thứ chuyện.

Có lần người chồng hỏi:

– Hắn làm gì mà tới cửa hàng hoài vậy?

– Khách sộp của em đó. Anh có thể tưởng tượng hắn mua một lúc bốn bộ đồ jean.

– Nhưng nói chuyện thì cũng vừa thôi, làm gì mà ngồi cà rà suốt bốn tiếng đồng hồ, quên ăn trưa.

Ngọc nói:

– Chẳng lẽ em đuổi anh ta về à.

– Nếu cô không đuổi thì tôi sẽ đuổi. Ðể rồi cô xem.

– Thế thì anh ra đây ngồi mà bán hàng.

– Ừ. Cô lên quận mà thay tôi đi. Bộ cô tưởng tôi chỉ ngồi chơi xơi nước thôi à? Suốt ngày tôi phải giải quyết bao nhiêu việc của tôi.

– Vậy thì anh phải để yên cho tôi bán hàng chứ. Anh hiểu gì về nghề nghiệp của tôi.

Người chồng ra về. Vài lần sau đó ông ta cũng có gặp Thắng nhưng không đuổi.

Thắng vẫn thường xuyên có mặt ở cửa hàng và chiều hôm đó khi anh ta ra về thì Phan đến.

– Em có ông khách đẹp trai quá.

– Khách quen. Ông rất thường đến đây.

– Thế anh ta có tán em không đấy?

– Có. Anh phải coi chừng đấy. Nói chuyện có duyên lắm nhé.

Phan ngồi xuống chiếc ghế mây:

– Anh chẳng coi chừng đâu. Anh tôn trọng tự do của em.

Ngọc gọi một ly nước cam cho Phan. Ðường phố buổi trưa vắng người. Phan hỏi:

– Sáng giờ ông xã có ra đây không?

– Không. Hình như hôm nay anh ấy phải tiếp một phái đoàn tu sĩ. Anh không đi làm sao?

– Không. Suốt ngày anh ở nhà viết. Ðịnh rủ em tối nay lại chị Tâm chơi.

Ngọc ngẫm nghĩ:

– Tối nay không được rồi. Em bận.

– Bận việc gì vậy?

– Thực ra thì không bận nhưng em đang "kẹt.” Trong người rất mệt.

Phan im lặng. Chàng hút hết điếu thuốc rồi về. Chàng cầm bàn tay nhỏ nhắn của Ngọc, hôn và nói:

– Vậy thì em ở nhà nghỉ. Tuần sau mình hãy lại nhà chị Tâm.

Phan đến cơ quan, thấp thoáng ở đó vài phút rồi ra sạp báo mua vài tờ. Buổi chiều chàng ăn cơm không thấy ngon.

Bích pha cho anh một ly cà phê sữa và đem cái gạt tàn lại. Phan đem ly cà phê vào phòng viết của mình và ở đó cho tới khi trời tối mịt. Chàng bật ngọn đèn nhỏ nơi bàn viết và ngồi trước cái máy chữ.

Nhưng chàng không viết được một dòng nào. Chàng rút tờ giấy khỏi máy chữ, vò nó lại và ném đi. Chàng lấy sách ra đọc. Phan đọc được khoảng vài chục trang thì đột nhiên nghĩ rằng rất có thể Ngọc đang có mặt ở nhà chị Tâm.

Rồi cứ sợ mình đến trễ Ngọc sẽ bỏ về mất, Phan vội vàng thay quần áo, lấy xe đi.

Phan đến nơi lúc hơn tám giờ tối. Chàng bấm chuông. Ông già ra mở cửa.

– Có nhà đấy. Cháu vào đi.

Phan mừng rỡ đắt xe vào nhà. Chàng thấy hai cái xe cub dựng song song nhau, một chiếc của chị Tâm, một chiếc của Ngọc, Chàng thích quá gọi lên lầu:

– Chị Tâm ơi!

Cả hai người đàn bà đều hiện ra ở cuối cầu thang. Phan hấp tấp chạy lên, sung sướng đến nghẹt thở, chàng phải dừng lại gục đầu trên thành cầu thang để nén xúc động. Chàng nghe bước chân Ngọc đến gần. Chàng nói:

– Anh biết thế nào em cũng đến nên anh tới đây.

Ngọc nói:

– Lên đây chơi. Mọi người cũng đang chờ anh.

Và nàng bước lên trước, Phan đi sau, nhìn ngắm cái dáng thon thả của người yêu. Chàng cảm thấy chuyện tình cảm của mình và Ngọc rất đẹp và đầy hạnh phúc.

Nhưng khi Phan bước vào căn phòng của chị Tâm thì chàng nhìn thấy Thắng, người chàng đã gặp hồi trưa ở cửa hàng của Ngọc. Cuộc chạm trán ấy giống như điện giật. Phan bị rúng động toàn thân, bị tát vào mặt, bị cởi truồng ra, bêu giữa chợ. Chàng ngồi xuống ghế như ngồi trên đám mây bồng bềnh. Phải chi có chiếc mũ tàng hình đội lên và biến đi. Thế mà Ngọc vẫn cười. Cô cười tươi với tất cả mọi người.

Chị Tâm thấy tình hình có vẻ căng thẳng liền bỏ vào phòng mình. Còn lại ba người, Phan lớ ngớ. Chàng thấy mình bị thất thế, bị lừa, bị chọc quê, bị thừa.

Chàng rót trà vào cái tách nhỏ, uống cạn. Trà nguội ngắt. Chàng cưới một cách gượng gạo:

– Tôi xin phép vào gặp chị Tâm một tí.

Chàng đẩy cửa phòng ngủ, bước vào và khép lại.

Chị Tâm đang rửa mặt trong toa lét. Phan nằm xuống giường. Nó là một con rắn độc. Con rắn quý tỵ ba mươi bảy tuổi. Trong tất cả các truyền thuyết dân gian thì con rắn bao giờ cũng tượng trưng cho sự độc ác, tinh ranh, nham hiểm và tráo trở. Lòng dạ nó không biết đâu mà lường. Nó mổ vào ta không biết bao lần, khi thì tiêm nọc độc, khi thì ma túy. Sự lừa dối cũng nằm trong chính nọc độc của nó, bởi khi nó mổ vào ta, lại làm ta mê đắm, ta nhớ, ta thương, ta hờn giận... để rồi cuối cùng nó ngắm nghía trái tim của ta, mổ một phát quyết định. Ta á khẩu, sùi bọt mép, mắt trợn trắng.

Chị Tâm đã rửa mặt xong đến bên giường.

– Chuyện gì vậy?

– Nhức đầu quá. Chị cho tôi nằm một lát.

– Ðừng nói dối. Tôi biết hai người có chuyện gì.

Phan cắn chặt hai hàm răng lại. Nuốt căm hờn.

Chị Tâm lại giục:

– Nói đi. Có chuyện gì mình giàn xếp cho.

– Không có gì đâu. Chị ra ngoài tiếp khách đi. Lát tôi ra.

Tâm vừa biến đi, Ngọc đã đẩy cửa bước vào. Nàng quỳ bên giường, áp môi lên bàn tay Phan.

– Anh hiểu lầm rồi.

Phan làm thinh, gồng người lên chống chõi với bão tố. Ngọc kéo Phan xoay người về phía mình.

– Ra ngoài chơi. Rồi em sẽ giải thích sau. Chẳng có gì mờ ám cả.

Gió mạnh cấp mười hai vẫn lồng lộng trong cơ thể chàng suốt từ ngón chân út lên tới đầu mút của từng sợi tóc. Gió làm chàng bị chao nghiêng, run bần bật. Ngọc vẫn nài nỉ:

– Ra đi anh.

Phan rụt tay về, quay lưng lại.

– Cô ra đi. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao cô từ chối cuộc hẹn với tôi. Bây giờ tôi là kẻ dư thừa ở đây. Tôi là khách không mời mà đến. Tôi xin lỗi đã quấy rầy các người.

Ngọc ôm lấy Phan, hôn lên trán chàng.

– Thôi, đừng có ghen. Sự việc không như anh nghĩ đâu. Rồi em sẽ giải thích cho anh mà.

– Không cần giải thích. Những kẻ đần độn nhất trên đời này cũng có thể hiểu. Việc gì phải giải thích.

Ngọc vẫn ôm lấy người yêu, vùi mặt mình trong ngực anh, vuốt tóc anh, nàng nói:

– Thôi anh muốn nghĩ gì thì nghĩ, nhưng bây giờ anh phải ra chơi. ­Ở trong này lâu người ta hiểu lầm.

Phan quay phắt lại, trừng mắt nhìn Ngọc:

– Cô sợ anh ta hiểu lầm à? Thế thì cô ra đi.

- Anh nghĩ lại mà xem. Anh phải ra chứ. Em không muốn Thắng nghĩ rằng anh đang ghen.

Rồi nàng đỡ Phan dậy, dịu dàng như người mẹ. Lạ thay, Phan ngoan ngoãn như đứa trẻ con, bước vô phòng tắm. Ngọc lấy khăn ướt lau mặt cho Phan, hôn anh. Tóc nàng xõa xuống bờ vai, bồng bềnh, óng ả, đôi môi tươi tắn, phớt hồng, mỉm cười. Mắt nhìn tinh nghịch.

– Ðẹp rồi đấy cậu bé ạ. Có cần chị bế ra không?

– Thôi dẹp trò hề đi.

Phan gạt Ngọc ra một bên, mở cửa ra ngoài.

Nhưng chàng vẫn tránh nhìn vào mặt Thắng, chàng kéo ghế ngồi.

– Tôi bị cúm mấy hôm nay, chàng nói và cố mỉm cười, rút bao thuốc lá ra mời kẻ tình địch của mình.

Thắng rút một điếu, lấy trong túi áo ra cái quẹt ga đưa cho Phan. Chàng đốt thuốc rồi xoay xoay cái quẹt trên mặt bàn. Ðột nhiên tim chàng nhói lên, tay chân bủn rủn. Từ chiếc quẹt ga màu xám, cơn bão cấp mười hai lúc nãy lại nổi lên, thổi vào mặt chàng một luồng gió tanh rình. Vì đó là chiếc quẹt ga mà chàng đã tặng cho Ngọc tuần trước. Phan khốn khổ vì phải dằn cơn giận xuống, ngồi chịu trận cho cơn lốc khai mùi nước đái và rác rưởi kia quất vào mặt. Vậy mà phải cười, phải nói năng nhã nhặn, lịch sự.

Chàng đưa mắt nhìn Ngọc, bầm gan tím ruột.

Chàng đang ngồi trên lò lửa, nhảy tưng tưng như con khỉ trong lồng tìm cách thoát ra, đi về rừng. Gai nhọn đâm vào mông chàng, kiến lửa bò trên đùi chàng. Chàng ngọ ngoạy, thấp thỏm tìm cách bỏ về.

Nhưng câu chuyện kể của Thắng càng lúc càng trở nên sinh động, dí dỏm:

– Máy bay đáp xuống phi trường Dakota. Lần đầu tiên mình thấy tuyết rơi. Tuyết rơi trắng xóa, giống hệt trong chuyện thần tiên.

Ðó là những kỷ niệm thời xa xưa khi Thắng sang Mỹ học lái máy bay. Tâm gật gù, Ngọc chăm chú, còn Phan thì bị gai đâm vào mông, bị kiến lửa cắn. Chàng không thấy tuyết, chỉ thấy cái quẹt ga màu xám chàng đã mua ở chợ Vườn Chuối cách đây một tuần và đem đến tặng Ngọc để nàng thắp nhang bàn thờ ông địa. Từ bàn thờ ông địa, nó nhảy vào nằm im trong ngực áo của Thắng. Ðó là sự lăng nhục tàn nhẫn, độc ác nhất mà con rắn độc quý tỵ ấy đã làm.

Cuối cùng Phan đành đứng dậy:

– Tôi xin phép về trước.

Chàng dẫn xe ra cửa, băng ngang khu chợ xổm đã vắng người. Mặt đường bừa bãi những rơm rạ, lá bắp cải. Một chiếc cub vượt qua chàng, ép chàng vô lề.

– Em cần nói chuyện với anh. Ngọc nói, mặt kênh kênh.

– Khuya rồi.

– Sợ về trễ vợ đánh hả?

– Ðúng thế.

Ngọc dựng xe vào lề đường, đến ngồi sau chiếc PC của Phan.

– Không cho về! Anh phải thông minh một tí chứ.

– Rất thông minh.

– Sao ghen tuông lẩm cẩm vậy? Có gì đâu. Hồi chiều lúc em vừa dọn hàng xong thì chị Tâm và Thắng đến. Thắng có cái nhà mặt tiền ở đường Ðồng Khởi muốn đổi cho chị Tâm, thế là rủ em đến nhà chị Tâm để cho Thắng coi nhà.

– Nhưng chuyện đó có liên quan gì tới em mà em phải đi?

– Có chứ. Vì chị Tâm hứa rằng nếu đổi được nhà thì sẽ cho em ra bán ở đó.

– Nhưng sao anh ta lại đổi nhà ở đường Ðồng Khởi để lấy một căn nhà ở quận Tư? Vô lý.

– Vì Thắng sắp đi Mỹ, Thắng muốn có tiền xài trong thời gian chờ đợi.

Tạm thời Phan có thể chấp nhận những lời giải thích ấy. Cơn giận cũng nguôi ngoai và thậm chí còn thấy mình ghen tuông một cách vô lý. Nhưng khi về tới nhà, chui vào mùng, Phan lại thấy mình bị lừa như một đứa con nít, bị qua mặt một cách dễ dàng. Chuyện cái quẹt ga lại dày vò chàng. Chàng lấy làm tiếc là tại sao lúc nãy lại quên hỏi Ngọc về vụ cái quẹt ga để xem cô ta còn giở trò tráo trở nào nữa. Cái cảm giác bị lăng nhục, bị phản bội lại nổi lên hành hạ chàng. Phan nằm im, gồng mình lên chống trả cơn bão ngầm ấy. Cuối cùng chàng đã phải chịu thua nó. Lúc gần hai giờ sáng chàng tưởng Bích đã ngủ nên lén ngồi dậy, vào phòng làm việc của mình, viết cho Ngọc một bức thư.

hai

 Lúc ấy người hàng xóm chưa ngủ. Hắn nhìn đồng hồ treo tường. Mười một giờ đêm. Hắn thay chiếc sơ mi màu sáng đang mặc bằng cái áo pull màu đen. Hắn ra khỏi phòng, khép cửa rồi bước lại cầu thang. Giờ này các hộ trong khu tập thể đã ngủ. Cầu thang tối. Hắn dò từng bước xuống đến giữa cầu thang thì đứng lại, đứng nép vào tường, lẫn trong bóng tối.

Chừng mười phút sau đã nghe tiếng bước chân nhẹ nhàng. Từ trong bóng tối lờ mờ, cái dáng quen thuộc hiện ra, tóc búi gọn trên gáy, vai đeo túi vải. Ngọc đã đánh hơi được có người rình nên dừng lại. Hai bàn chân to bè bất động trên bực cấp của cầu thang.

Những lần trước hắn cũng rình như thế nhưng nàng không sợ vì cả khu tập thể còn thức. Lần này mọi người đã ngủ hết và hắn thì nồng nặc mùi rượu. Tuy nhiên Ngọc không dám kêu chồng vì biết Hùng đang giận.

– Ði đâu về trễ vậy?

– Ði đâu kệ tui.

- Ði theo trai hả?

Ngọc nạt:

– Ðồ điên!

Nàng rấn tới. Không ngờ hắn chụp lấy cổ tay Ngọc, nắm chặt cứng như hai gọng kìm. Ngọc vùng vẫy cố hết sức gỡ cổ tay ra nhưng hắn giữ chặt quá, miệng thì càm ràm:

– Chồng con như thế không lo, đêm nào cũng đi.

Ðột nhiên hắn quỳ xuống dưới chân Ngọc, buông cổ tay nàng ra. Hắn cúi rạp xuống, lạy.

Ngọc hấp tấp bước lên cầu thang nhưng hắn cũng bò theo bén gót, vừa bò vừa lạy.

– Ngọc ơi! Xin hãy thương tôi! Xin hãy thương!

Hắn bò sát cửa nhà Ngọc, đập đầu xuống sân. Ngọc kéo cánh cửa nhưng nó đã được cài chốt bên trong.

– Anh Hùng ơi! Anh Hùng!

Bên trong vẫn im lặng. Ngọc gõ cửa. Vẫn không thấy tiếng trả lời. Người hàng xóm vẫn quỳ dưới hiên nhà:

– Xin hãy thương tôi!

Ngọc nói:

– Về đi! Ông Hùng ra, ổng nện cho một trận bây giờ.

Nhưng hắn vẫn phủ phục như đã biến thành đá rồi.

Lát sau cánh cửa sịch mở, Ngọc lách vào trong, đóng cửa lại.

– Cô đi đâu vậy?

– Em đi lấy hàng.

– Chớ không phải đi hẹn với tình nhân à?

Người chồng rút trong túi lá thư của Phan, ném ra trước mặt.

– Thư của ai vậy? Ngọc hỏi.

– Ðừng làm bộ. Không nhận ra nét chữ của cái thằng khốn khiếp ấy à?

– Ừ, thì người ta viết thư cho tôi đó là quyền của người ta. Chừng nào tôi làm chuyện ấy anh hãy trách tôi.

– Thế đi đêm có đáng trách không?

– Cho dù tôi có đi chơi đi nữa thì cũng được. Vì tôi làm việc suốt ngày mệt nhọc, suốt ngày ngồi một chỗ, đến chiều tối cũng phải đi chơi một lát chứ.

– Nhưng cô không được đi một mình. Cô phải dẫn con theo hoặc cô phải đi với tôi đây này.

Ngọc nói:

– Anh có bao giờ đi chơi với tôi đâu. Anh là ông thầy tu và từ lâu anh đã biến căn nhà này thành cái chùa. Hãy nhớ mà xem, bao nhiêu lần tôi rủ, anh có đi đâu.

Người chồng hằm hằm, lấy cái roi mây trong xó nhà ra.

– Ðừng già hàm! Hãy khai thực đi: hồi tối giờ cô đi đâu?

Ngọc nhìn thẳng vào mặt chồng:

– Anh định làm gì mà cầm roi đấy?

– Tao đánh mày nát xương.

Rồi ông ta bước lại bàn, mở ngăn kéo, lôi ra một mớ giấy nhàu nát thảy trước mặt.

– Những bài thơ này cũng là của cái thằng nhà báo chó chết ấy. Nó tặng cô cách đây sáu năm rồi vậy mà cô còn giữ tận dưới đáy vali.

– Anh có quyền gì mà lục vali tôi.

– Tôi là chồng. Tôi có quyền. Cô khai đi, không đừng có trách tôi.

– Tôi không khai báo gì cả. Ðây là nhà tôi chứ không phải là đồn công an.

Hùng lại bàn lấy một xấp giấy trắng và một cây bút. Ông đặt các thứ ấy trước mặt vợ.

– Viết tờ kiểm điểm đi!

– Tôi không viết.

– Không viết thì cô ngồi đó tới sáng.

Ông ta nói xong ngồi xuống ghế đối diện, tay lăm lăm cây roi mây, mắt nhìn Ngọc chằm chằm như muốn ăn tươi nuốt sống.

Hai người đối diện nhau trong tư thế ấy chừng mười phút. Ngọc buồn ngủ quá. Chị nhìn tờ giấy, thấy nó trống trơn, trắng bạc và trơ trẽn một cách khốc liệt, rồi nhìn cái roi mây run bần bật trên tay chồng và những bài thơ Phan tặng đang vung vãi dưới sàn nhà. Nỗi chán chường làm nghẹn cổ họng. Chị không hiểu tại sao đời mình lại bị mắc kẹt giữa khung cảnh này, giữa những con người này. Tất cả đều nhảm nhí và đang trơ cái bộ mặt lố bịch ra dưới ánh sáng mệt mỏi của ngọn đèn huỳnh quang cũ kỹ.

Ngọc định chiều theo ý chồng nhưng chị ngán ngẩm đến độ không cầm bút được. Ðột nhiên chị cảm thấy mình bị xúc phạm một cách nhục nhã, bị người ta coi như một đứa trẻ con, một kẻ tội phạm, một vật sở hữu. Cơn giận cũng từ đó bốc lên. Ngọc đưa tay gạt phăng mớ giấy đi.

– Trò hề!

Chị đứng bật dậy, vào phòng nằm.

Ngọc rất buồn ngủ, hai mắt díp lại. Nhưng vừa lơ mơ được một lúc thì bị nắm ngực áo lôi dậy. Ngọc mở mắt, chạm vào một khuôn mặt to bè, đỏ gay, nồng nặc mùi rượu.

– Không được ngủ. Dậy viết kiểm điểm đi đã.

Nhưng Ngọc lại nhắm mắt, mềm rũ, nằm vật xuống giường. Người chồng lại ghế ngồi, lấy thuốc lá ra hút. Chưa hết điếu thuốc, ông đã bật dậy, đến bên giường, nắm hai ngón chân cái vợ kéo mạnh:

– Chưa ngủ được đâu! Tôi bảo cô phải viết kiểm điểm. Cô nghe rõ chưa?

Ngọc cứ nhắm mắt mặc cho người chồng lay gọi.

Khi cảm thấy không làm gì được, Hùng bèn buông hai bàn chân vợ xuống, thở dài rồi bước ra khỏi phòng. Lúc ấy bé Hoa vừa thức dậy đến bên ba, nó hỏi:

– Chuyện gì vậy, ba?

Hùng không trả lời. Cô bé nhìn thấy những giọt nước mắt.

– Sao vậy?

– Con vô ngủ với ba nhé?

Ông bế con, bước vô phòng ngủ, nằm trên chiếc giường nhỏ kê bên giường Ngọc. Hai cha con nằm cạnh nhau nhưng vẫn im lặng. Một lúc nước mắt ông lạt trào ra.

- Sao ba khóc?

Ông rên hừ hừ, run lẩy bẩy.

Ðứa bé sợ hãi, đến bên giường lay mẹ:

– Mẹ ơi!

Ngọc mở mắt.

– Dậy cạo gió cho ba, mẹ ơi!

Ngọc vòng tay ôm lấy con, kéo nó xuống nằm cạnh mình.

– Ngủ đi, không sao đâu.

– Ba đang rên dữ lắm. Run lập cập.

– Mẹ nghe rồi. Ba con nhõng nhẽo đó. Không có gì đâu.

Tiếng rên nghe càng lúc càng lớn, giống như tiếng của người sắp chết. Ngọc hé mắt nhìn, thấy tay chân ông chồng đang giựt lia lịa. Chị ngồi dậy vuốt mớ tóc bạc lốm đốm của chồng.

– Thôi ngủ đi. Em bật quạt nhé?

Tiếng rên nhỏ lại, chân tay cũng bớt co giật. Ngọc cúi xuống hôn nhẹ lên trán chồng, lại bảo:

– Ðể em pha nước chanh nóng cho anh?

Hùng gật đầu, mở mắt ra nhìn vợ nhưng miệng vẫn rên nho nhỏ.

Ngọc đem nước chanh đến. Người đàn ông nắm lấy tay vợ.

– Anh yêu em lắm.

– Em biết.

– Em đừng bỏ anh nhé?

– Em không bỏ anh đâu. Nhưng anh phải tỏ ra độ lượng và phải hiểu em chứ. Nói tóm lại là anh phải thay đổi.

Hùng ngồi dậy, bưng ly nước chanh uống. Ông nói:

- Anh sẽ cố gắng

ba

Lần đầu tiên phan nghe ông già thổi khẩu cầm, hình như ông mới xin ở đâu đó được một cái harmonica cũ kỹ. Ông thổi lúc giữa trưa khi ngồi bán thuốc lá dưới gốc cây chùm ruột. Mình trần, đen đủi, tóc bạc trắng, miệng móm xọm. Ông thổi khẩu cầm như bọn trẻ con thổi kèn lá chuối, những bài xưa cũ, lạc điệu, ngớ ngẩn. Phan đến ngồi hút thuốc lá với ông dưới rặng cây. Chiếc khẩu cầm như lời bi bô ngọng nghịu của trẻ con làm chàng vui, chàng dụ khị ông thổi búa xua và chàng vừa ăn trái chùm ruột vừa nhịp tay trên cái bàn gỗ nhỏ.

– Sao mấy bữa nay cổ không về?

– Ði buôn bán. Tụi cháu mỗi người một công việc, ít khi gặp nhau.

Ông già lại đưa chiếc khẩu cầm lên miệng, giống hệt một tượng gỗ châu Phi tạc trên rễ cây. Hồi ở trong trại cải tạo Phan cũng gặp một hình ảnh như thế. Một lão già người dân tộc Ê-đê thổi chiếc tù-và.

– Cứ thổi, Phan nói, cháu vô nhà một chút.

Ðồ nghề của chàng là một con dao điêu khắc nhỏ xíu và một đoạn gỗ mít, vàng xỉn.

– Bác thổi lại bài Xuân Và Tuổi Trẻ đi.

Tiếng khẩu cẩm lại vang lên, bất kể nhịp phách và giai điệu. Nhưng Phan không cần, chàng chỉ cần sự say mê của ông già. Phan gọt bỏ phần thừa của khúc gỗ nhỏ. Cái dáng ngồi của lão già hiện dần ra. Ðường sống lưng cong và gồ lên như đốt mía lau, sống mũi cao và mảnh, hai môi mỏng ngậm lấy chiếc khẩu cầm. Nét dao của Phan đi nhanh, dứt khoát và sắc sảo.

Chàng vừa khắc vừa ăn chùm ruột chấm muối ớt.

Ông già liếc chàng nhưng vẫn vung vẩy đôi vai và lắc lư cái đầu. Lũ nhỏ trong xóm xúm lại.

Những người đàn bà đi chợ về cũng xúm lại để xem trò xiếc, xem người fakia ngồi trên bàn đinh thổi sáo dụ con rắn. Phan thảy bức tượng dang dở trên bàn.

– Sao lâu nay cậu giấu nghề?

– Nghề gì đâu. Hồi trước đi học tập cải tạo, buồn quá không biết làm gì,cháu kiếm gỗ, kiếm rễ cây về khắc đẽo bậy bạ chơi.

Ông già ngắm nghía bức tượng nhỏ của mình, ngạc nhiên về vẻ đẹp gân guốc của nó. Ông đeo mục kỉnh lên ngắm, lấy ngón tay sờ sẫm.

– Hồi trước có ai dạy cậu không?

– Không, tự nhiên cháu làm được. Cháu có thể khắc chân dung con người trên một cái đầu đũa.

Ông già trố mắt nhìn, có vẻ không tin, còn lũ trẻ con thì ngồi chồm hổm quanh chiếc bàn thấp, chăm chú nhìn.

Buổi chiều chàng lại ngồi nghe ông già thổi khẩu cầm và hoàn tất bức tượng trên gỗ mít. Tượng cao hai tấc, một tác phẩm ngẫu hứng và cách điệu. Sau đó chàng uống rượu với ông già và nghêu ngao hát như kẻ dở người. Rượu không làm chàng hết buồn, chàng ngồi ngóng ra con đường đất đỏ, đợi Ngọc. Suốt một tuần Ngọc không đến, chàng ăn cơm một mình, ngủ một mình và đi lang thang một mình trên những con đường làng vắng vẻ đầy gió, trên những bến sông hiu hắt, Chàng đứng hàng giờ trên cây cầu gỗ nhìn chiếc thuyền câu trôi đi lặng thinh trong hoàng hôn. Chàng đi qua những nghĩa trang, những cánh đồng nước mênh mông, những khu rừng bạch đàn thưa lá. Chàng đứng ngắm nắng chiều lấp lóa trên đôi cánh trắng của đàn cò bay về phía chân trời.

Chàng cứ đi một mình, cô độc, thầm lặng.

Chàng cũng trở về thầm lặng như thế. Giống như một con thú về hang. Vẫn đàn muỗi đậu dày đặc trên tấm ra trải giường, đàn muỗi đói lì lợm không chịu bay, vẫn cái bếp nhỏ xíu như nắm tay, những vỏ bia, bao thuốc lá, phin lọc cà phê đổ nghiêng ngả.

Buổi tối điện cúp, chàng thắp ngọn đèn dầu leo lét. Có lẽ một trăm ngàn năm trước đây, người tiền sử cũng ngồi thu mình trong hang đá như chàng vậy. Chàng gặm bánh mì khô. Thấy mình như con thú lạc bầy.

Ðến ngày thứ mười thì Ngọc đến. Tóc rối tơi tả, cái nhìn mệt mỏi.

– Mười ngày qua biết bao nhiêu là chuyện. Ngọc nói và ném cái xách lên bàn, cạnh máy chữ.

– Anh ăn cơm chưa?

– Ăn rồi.

Ngọc nằm xuống giường, đặt bàn tay nhỏ nhắn lên lưng Phan.

– Anh đừng giận em nhé. Mười ngày qua em phải đối phó đủ thứ chuyện. Ổng theo em sát nút. Cả bà xã anh nữa.

– Thôi, dẹp những chuyện đó đi.

Phan nằm xuống, ôm siết lấy Ngọc, ghì đầu nàng vào ngực mình. Họ nằm như thế rất lâu và nghe tiếng dế kêu. Phan hỏi:

– Em có biết con dế trốn ở đâu không?

– Ở đâu?

– Trên đầu giường. Nó kêu suốt đêm. Kêu hoài, không biết mỏi. Anh ngủ một giấc dài, nửa đêm thức giấc, vẫn nghe nó kêu. Suốt mười ngày nó cứ kêu như thế.

Ngọc lặng im, như vừa ngủ quên đi. Ðột nhiên Phan cảm thấy có giọt nước mắt ấm ấm thấm qua ngực áo mình. Rồi những giọt kế tiếp nóng hổi, run rẩy. Chàng không nói nữa. Nhưng con dế thì vẫn kêu.

Phan hỏi:

– Bọn họ đã làm gì em vậy? Em nói đi!

Phan hôn lên mái tóc đen nhánh và nghe một tiếng nấc nhẹ.

\*

Anh có thể tưởng tượng một con người mẫu mực như ông ấy lại bỏ việc cơ quan suốt mười ngày nay không? Từ sáng đến chiều ra ngồi ngoài cửa hàng. Em ngồi đàng trước, ông ngồi sau lưng như ông thần giữ của. Khách vô mua hàng cứ nhìn chằm chặp vô mặt người ta. Ðàn bà thì sợ, còn đàn ông thì khó chịu. Họ bỏ đi hết. Em bực quá, nói:

– Thôi, anh bán đi. Em giao cái cửa hàng này cho anh đấy.

Vẫn chẳng nói chẳng rằng. Kéo ghế dịch ra sau một chút.

Khách đến mua một bộ đồ đầm đòi mặc thử, em chỉ vô kẹt tủ. Bỗng nhiên khách trở ra ghé tai em:

– Này bồ, có cái ông nào cứ ngồi ở đó, mặt ngầu lắm, sao mình dám thay đồ.

Em đành vô năn nỉ ảnh, ảnh mới chịu bỏ đi chỗ khác.

Còn nếu khách là đàn ông thì sức mấy ổng bỏ đi. Nhiều ông nhờ em xắn giúp cho cái tay áo. Tất nhiên là em không thể từ chối được. Thế là ông xã sấn lại, đứng sát một bên, nhìn người ta trừng trừng. Khách sợ, bỏ đi. Ông xã quát em:

– Nói chuyện gì thì nói nhưng không được cười. Cấm tuyệt đối sờ vào người nó.

– Anh nói năng gì kỳ! Người ta mua áo và nhờ em xắn cái tay áo, chẳng lẽ từ chối?

– Ðúng. Cô phải từ chối.

– Thế thì có ma nó bước vào đây.

– Ðếch cần những thằng dê đó.

Anh xem, thế thì còn làm ăn gì được. Buổi sáng em dậy thật sớm để trốn ảnh. Vừa bước ra đường ông xã đã chạy theo, giựt cái xách ngay ngoài đường. Người ta tưởng hai vợ chồng đánh lộn, bu lại coi. Ông vô nhà thay đồ rồi đi kèm em. Em tạt vô quán điểm tâm, ông đứng ngoài đường chờ. Ông không bao giờ thích ngồi quán. Em ăn rất chậm để cho ổng chán ổng bỏ đi. Nhưng lì lắm, đứng đợi một tiếng đồng hồ. Lại ra ngồi lù lù ở cửa hàng. Bữa đó có thằng bạn cũ của em đi tàu viễn dương về, đến bỏ hàng cho em. Anh ta bước vô, kéo ghế ngồi sát bên em nói cười vui vẻ. Thế rồi móc sôcôla ra mời. Bày ra một lô hàng đủ thứ. Em cũng cần những thứ đó để bán kiếm lời chứ. Em vừa nói chuyện với người bạn vừa ngó chừng ông chồng. Mười lăm phút trôi qua, ông xã cứ nhấp nhổm trên ghế, hết ho tới khịt mũi rồi đằng hắng. Sau đó ông đi đi lại lại như con sư tử trong chuồng. Người bạn có biết gì đâu, cứ nói cứ cười. Ðến phút thứ hai mươi lăm thì ông tiến sát đến sau lưng người bạn của em, vỗ vai:

– Này, anh bạn làm ơn cho tôi mượn cái ghế.

Người bạn quay lại trố mắt nhìn. Em hỏi:

– Anh làm gì vậy? Ghế trong nhà thiếu gì.

– Nhưng tôi cần cái ghế này. Nó sắp hư rồi. Tôi phải sửa. Anh bạn làm ơn đứng dậy đi.

Bạn em đành đứng dặy. Thế là ổng lôi cái ghế gỗ sang bên, lấy búa đóng chan chát. Lại còn ra lệnh:

– Ði lấy cho tôi mấy cái đinh.

Em chỉ muốn độn thổ. Người bạn chào thua. Em tiễn khách ra cửa. Người bạn hỏi em:

– Ông già em hả?

– Thôi đừng hỏi. Mình xin lỗi bạn nhé. Bữa khác ghé chơi mình sẽ giải thích. Không có gì quan trọng đâu.

Anh nghĩ coi, cái trò lố bịch ấy cứ diễn đi diễn lại hoài em chịu sao xiết. Em rất muốn đến với anh, em biết anh nằm ở đây một mình buồn lắm, nhưng ông xã không rời em nửa bước. Buổi chiều trời muốn mưa, em nói:

– Anh nên về nhà xem con cái chúng đi học về thế nào chứ.

– Chuyện đó đã có người làm.

– Nhưng sao bằng anh được. Anh phải biết rằng con rất cần có anh. Còn em thì bây giờ phải đi lấy hàng đây.

– Tôi sẽ đưa cô đi.

– Nhưng hôm nay em đi rất nhiều chỗ. Những lần trước anh thấy đó. Ðâu phải cứ đến lấy hàng rồi về, còn phải trò chuyện thăm hỏi, nắm thị trường, thăm dò giá cả. Có lần anh chờ cả tiếng đồng hô, than buồn ngủ. Nhớ không?

– Nhớ, nhưng tôi thích như thế.

Hôm nay em đi năm chỗ như vậy đó. Anh chờ được không?

– Sao lại không.

– Nhưng em thì không. Em có phải con chó của anh đâu mà anh cứ giữ rịt lấy sợ xe bắt chó bắt. Nói cho anh biết, anh làm thế tụi bạn em nó coi thường anh lắm đó.

– Mặc nó.

Em giận lắm. Ðêm đó quyết thoát đi một mình. Em dọn hàng xong, gọi một chiếc xích lô, nhảy lên liền. Ông lên xe cub đi rà rà theo. Em đến địa chỉ thứ nhất. Vô ngồi chừng mười lăm phút thì trời mưa. Mưa rất lớn. Em nhìn ra đường thấy ông vẫn ngồi trên xe, chờ. Cơn mưa kéo dài chừng nửa giờ. Khi em trở ra thì ông xã đã ướt sũng. Em dỗ ngọt:

– Anh về thay đồ đi, không lại cảm bây giờ.

– Mưa rất mát.

– A, tốt. Vậy anh cho tôi lên Chợ Lớn.

Ðêm đó em nổi sùng, đi tới khuya, lấy về một núi hàng.

Ðến hồi trưa này, trong lúc ông xã đang ngồi gác ở cửa hàng thì Thắng đến.

– Hôm nào rảnh mời anh tới coi nhà.

– Tôi cũng định thế. Nhưng tình trạng cái nhà của anh thế nào?

– Nhà mặt tiền, lầu đúc. Chị Ngọc có tới rồi. Chỗ đó buôn bán được lắm.

– Cái đó thì tôi tôi biết. Tôi muốn hỏi anh về lý lịch cái nhà kìa.

– Nhà đó của ông anh tôi. Ổng đi Mỹ rồi.

– Nhưng anh có quyền thừa kế không?

– Thừa kế thì không. Nhưng nếu tôi cứ ở thì có ai làm gì tôi đâu. Gia đình tôi ở đó đã mười lăm năm nay rồi.

Ông xã cười:

– Nhưng mà gia đình anh sắp đi.

– Vâng, tháng tư này đi.

– Thế thì nhà nước sẽ quản lý cái nhà ấy thôi. Anh đi coi như mất nhà. Thế mà anh đòi tôi năm cây à?

Thắng quay nhìn em, có vẻ ngạc nhiên lắm. Em mới nói:

– Trời ơi, năm cây có là bao. Cái nhà giá trị cả trăm cây vàng.

Ông xã vẫn lý sự một cách tỉnh queo:

– Nhưng mình không ở thì nhà nước cũng lấy. Lúc ấy một xu cũng không có, đừng nói năm cây.

Thắng bắt đầu nóng mặt:

– Như vậy vợ chồng tôi chắc là phải đến năn nỉ vợ chồng anh tới ở dùm quá.

Ông xã cũng nổi sùng:

– Ở đây không ai cần năn nỉ ai, cũng không ai chịu ơn ai cả. Tôi muốn sòng phẳng. Anh cần tiền, còn tôi thì cần nhà. Anh nên nhớ rằng chỉ có cán bộ kháng chiến như tôi mới có thể vào ở căn nhà ấy thôi.

Thắng ném mẩu thuốc lá ra đường, thái độ sẵn sàng ăn thua:

– Nhưng anh nên nhớ rằng, ở cái đất Sàigòn này đâu phải chỉ mình anh là cán bộ kháng chiến. Tôi chỉ cần hô lên một tiếng là có cả chục ông cán bộ chồng cho tôi hai chục cây để vào ở căn nhà ấy. Giấy tờ lo sau.

Em cảm thấy chiến tranh sắp bùng nổ một cách ngu xuẩn, bèn nói:

– Anh Thắng nói đúng đấy ạ. Trong chuyện này tình cảm vẫn là chính.

Em tưởng nói câu ấy là khôn, không ngờ ông xã em đứng dậy một cách hùng hổ:

– Cô hãy dẹp những thứ tình cảm lăng nhăng của cô đi. Thứ đàn bà có chồng rồi mà bạ đâu tình cảm đó. Ở đời này không có ai tốt đâu. Nó đem cái nhà ra dụ cô nhưng ý của nó rất gian. Ðừng tưởng tôi là thằng ngu.

Trời ơi, anh xem. Em nghẹn ngào, tức muốn chết đi được.

Thắng cũng rất bẽ bàng, anh ta đứng dậy cáo lui. Em phải nói:

– Xin lỗi anh Thắng nhé. Hãy coi như không có chuyện này.

Thắng đi được một lúc thì em ngủ thiếp trên ghế dựa vì mệt mỏi. Lúc tỉnh dậy trời đã xế chiều, em thấy ổng cũng đang thiu thiu ngủ thì mừng quá liền gởi nhà cho người phụ việc rồi gọi xích lô đi thẳng xuống đây. Có lẽ em không về nữa đâu. Em đã quá chán nản và vô cùng mệt mỏi.

Phan ôm lấy Ngọc, vuốt ve cô. Ngọc tránh cái hôn.

– Mình đi chơi đi anh.

Họ chở nhau trên chiếc xe PC cũ kỹ. Những con đường đất đỏ quen thuộc chạy dài hun hút giữa những ruộng nước, hàng cây, rừng dừa nước và tràm bông vàng. Ngọc mặc áo bà ba trắng katê Nhật, quần xoa Pháp đen, nàng ngồi phía sau xe ôm lấy Phan. Buổi chiều êm ả và tĩnh lặng, mây xa, bàng bạc. Họ dừng lại trên bến đò ngang. Một chiếc xuồng nhỏ vừa cập bến, cô thôn nữ bước lên bờ, hai tay xách hai cái giỏ nặng cột kín miệng. Ngọc hỏi:

– Con gì nó ngo ngoe vậy?

Những con lươn đã thò đầu ra khỏi miệng giỏ lòng thòng. Cô gái nhét từng con vào giỏ. Lươn đục cả thân giỏ để chui ra, buông mình xuống mặt đất cát sạn, trườn đi. Phan giúp cô gái gom những con lươn lại, xong đi xuống mé nước rửa tay. Họ lại qua những bến sông khác, dừng lại trên cây cầu gỗ nhìn ráng mây hư ảo phía chân trời. Ngọc nói:

– Hồi còn làm bên ngành điện ảnh, em vẫn mơ ước thực hiện một cuốn phim về loài vật. Ví dụ như những cánh cò ở vùng này nếu ghi vào ống kính sẽ rất sinh động.

– Hồi đó em có quay thử một đoạn nào không?

– Có. Em có thực hiện một đoạn nhỏ chừng mười phút lấy nhan đề là MÈO VÀ CHÓ CON. Rất hay. Anh để ý mà xem, con mèo giỡn với quả bóng, giỡn với cái đuôi của nó y hệt trẻ con, ngây thơ và đầy bất ngờ. Thế nhưng con mèo giỡn với chó con còn hay hơn nữa. Chó con mập mũm mĩm, quỳ hai chân trước xuống, sủa gâu gâu, mông chổng lên, cái đuôi nho nhỏ như ngón tay ngoe nguẩy, mắc cười lắm.

Phan hỏi:

– Ðoạn phim ấy đâu rồi?

– Vẫn để nhà.

– Băng từ hay phim nhựa?

– Băng từ chứ. Em quay bằng máy M7. Em thích lắm. Lúc kia em quay đám cưới của nhỏ bạn. Khi cô dâu chú rể đến, em chợt thấy đàn chim bồ câu đang đậu trước sân, thế là em nhặt một hòn sỏi ném cho chúng bay lên lấp lóa trước mặt cô dâu chú rể. Cảnh đó khi chiếu ra, bạn em nó mê tít. Nó bảo sao em không làm đạo diễn mà lại đi bán hàng.

Ðó cũng là ý kiến của Phan lúc ấy. Phan nói:

– Tại sao lại không viết kịch bản cho em thực hiện những cuốn phim về thiên nhiên, về núi rừng, chim chóc. Có khi mình hành nghề đó lại hay hơn đó em ạ. Trong thời gian đi cải tạo, anh hiểu rừng nhiều lắm. Bỏ quách cái thành phố này đi. Kiếm một cái thị trấn heo hút nào đó trên Cao nguyên mà sống cũng được. Hàng ngày lặn lội vào rừng quay cảnh thú rừng, thác nước, lá khô, bướm, hoa dại... Mình sẽ có một cái kho tư liệu về thiên nhiên. Ai mua thì mình bán, cũng sống được lắm chứ.

Hai người cứ đi vòng vòng. Một lát họ gặp cái quán lá lụp xụp bên đường.

Chủ nhà là một cụ già nhăn nheo mặc áo vá vai. Hàng quán chỉ có mấy thứ bánh kẹo bỏ trong bao nylông treo toòng teng, vài nải chuối, một ít cóc ổi, xoài sống.

Bà cụ gọt xoài, những trái xoài non nhỏ như trái cóc bổ làm tư xếp trên cái đĩa nhựa màu đỏ. Muối ớt đựng trong chén đất.

Ngọc hỏi:

– Anh ăn mắm ruốc được không?

– Ðược chứ. Nhưng anh thích ăn muối ớt. Gọi cho anh một xị đế.

Bà cụ đem xị rượu đến, tủm tỉm cười.

Một đôi tình nhân cũng đẹp đẽ, cũng có thể gọi là sang (ngoại trừ chiếc xe PC) lại ngồi quán cóc lai rai xị đế với xoài chua. Ngọc uống rượu tự nhiên như không. Càng uống má càng hồng lên, ửng đỏ như trái cây, như hoa tường vi. Còn Phan thì uống rượu không đỏ mặt. Nhưng Ngọc nhận xét:

– Anh càng uống màu môi anh càng đẹp.

Hai người ăn hết sáu trái xoài và một đĩa muối ớt, uống hai xị đế. Phan hút thêm ba điếu thuốc Khánh Hội tính chung có hai ngàn ba trăm đồng.

Khi ra khỏi quán, ngồi sau xe, Ngọc ôm chặt cứng, hôn lia lịa vào lưng chàng, nhiều khi kéo mặt chàng quay ra sau xe để hôn.

Trời đã tối mịt, gió hây hây thổi. Con đường làng lờ mờ dưới ánh trăng non. Ngọc úp mặt lên lưng Phan:

– Em đang ở trong cảm giác mơ màng, thích lắm.

Phan đưa tay ra sau, vuốt nhẹ lên ngực nàng. Ðột nhiên chàng thấy bàn tay Ngọc lần xuống đùi chàng rồi đè lên đó. Nàng nói:

– Trời ơi. Nó nóng rực.

Phan cũng sốt ruột như nàng. Anh cho xe vô sân, vứt mẹ nó đấy rồi ôm ngang lưng Ngọc đẩy vô phòng.

Ngọc ném quấn áo của Phan xuống đất, mặt ngời như lửa.

– Em sẽ nghiền nát anh.

Phan cảm thấy hai cái vú của Ngọc đè lên ngực mình, tóc nàng che lấp cả khuôn mặt chàng. Người đàn bà trẻ đóng đinh chàng trên pháp trường, vùi lấp chàng bằng cào cấu, cắn xé.

Phan rền rĩ:

– Xin ngài tha thứ.

– Không tha thứ gì cả. Ta phải triệt hạ ngươi.

Phan nằm im một lúc lâu, để mặc cho Ngọc giết chàng. Nhưng có một lúc chàng vùng dậy lật ngược Ngọc xuống dưới, không ngờ Ngọc chống cự quyết liệt. Phan nói:

– Anh biết em đã mệt rồi. Hãy nằm dưới đi.

– Không bao giờ. Ngọc nói và tát Phan một cái. Em không muốn nằm im để đón nhận hạnh phúc anh ban cho đâu. Em thích chủ động tìm lấy nó. Em nhìn thấy trái chín trên cành cao nhưng không muốn nằm dưới gốc chờ nó rụng. Em thích leo lên, tự tay hái lấy, cắn ngập răng.

Ngọc lại bắt đầu cơn điên mới. Cái con người mảnh mai đoan trang và xinh đẹp ấy đã hoàn toàn biến thành một người khác: mê đắm, mãnh liệt, bền bỉ và cuồng điên. Có những lúc nàng rú lên như bị mũi tên xuyên thủng ngực, tưởng như nàng sắp ngất xỉu, mệt lả, chết giấc. Nhưng không, nàng chỉ phủ phục xuống trong giây lát, thở hổn hển rồi lại ngồi dậy, như một kỵ sĩ, quất chàng bằng những ngọn roi rát bỏng. Phan không còn cách nào hơn là chồm bốn vó phi nước đại ra giữa chốn sa trường.

Trong đời, chàng cũng từng làm tình với nhiều người đàn bà, nhưng chưa thấy ai lạ lùng như Ngọc. Không phải chỉ mê đắm mà cuống cuồng, đã vào cuộc là không thể ngừng lại được dù chỉ một giây. Nó liên tục, hỗn loạn, cuống quýt. Có một lúc nào đó, chợt vuột ra, thế là cuống cuồng như đang thình lình mất dưỡng khí, hổn hển, hấp tấp vồ chụp lấy để lấp đầy. Trận đánh lại tiếp diễn một cách khốc liệt. Phan van lạy:

– Xin ngài tha thứ. Xin nương tay cho con nhờ.

Thế là Ngọc kéo Phan dậy. Hai người ở trong tư thế ngồi. Ngực hai người dán chặt vào nhau. Phan biết đó là dấu hiệu của trận đánh sắp kết thúc. Không có tư thế nào mà chàng lại có thể xâm nhập vào người đàn bà trẻ này tận cùng đến như vậy. Ngọc cũng biết điều đó nên nàng chọn nó để kết thúc cuộc chiến tranh kéo dài đã hơn hai mươi năm nay. Nàng quậy phá, xô đẩy, kìm kẹp Phan. Anh cắn răng chịu đựng bão táp. Hai người đưa nhau bay lần lên đỉnh núi cao chất ngất đầy tuyết phủ và rực nắng. Khi sắp tới đỉnh, Ngọc run rẩy, nhăn nhó một cách đau khổ và miệng kêu lên những âm thanh tuyệt vọng. Ðến khi lên tới đỉnh cao chót vót thì nàng lại thét lên, rú lên một tiếng dài, buông hai tay rơi lơ lửng xuống vực thẳm. Phan cũng gục chết trên nền đá lạnh cóng. Tất cả đi vào hư vô, tất cả thiếp đi một lúc lâu. Ðến khi tỉnh lại, chàng thấy lưng mình đau nhói, chàng trở mình và thấy những vệt máu tươi dây ra tấm ra trải giường. Ðó là vết cấu tàn bạo của móng vuốt đàn bà. Chàng hôn Ngọc và đỡ nàng dậy. Ngọc nói:

– Em phải về.

– Sao khi chiều em nói là sẽ ở luôn đây?

– Không được, nếu em ở luôn đây đêm nay, con em nó sẽ khóc. Tội chúng nó lắm. Dù ông xã có hành hạ em cỡ nào em cũng phải về.

Phan đưa Ngọc về trên chiếc xe PC cũ kỹ của chàng.. Họ qua cầu Tân Thuận, đi thẳng lên trung tâm thành phố. Mười giờ đêm, thành phố đã bắt đầu vắng người. Phan dừng xe lại ở vị trí cách nhà Ngọc độ một ngàn mét rồi gọi một chiếc xích lô đạp.

– Anh quay lại đi. Ngọc nói và mỉm cười.

Phan đứng nhìn chiếc xích lô đi một đoạn khá xa rồi mới quay xe trở lại.

Ngọc về đến nhà lúc mười giờ mười phút và bước lên lầu sau đó hai phút. Nàng biết rằng anh hàng xóm đang đợi ở giữa cầu thang. Nàng bước rón rén, nín thở. Quả nhiên cái dáng cao cao của hắn đã lù lù ở đó, bất động như xác chết, Ngọc nói:

– Tránh đường cho tôi đi.

– Không tránh, làm gì tôi?

– Nhưng anh muốn gì?

– Muốn xem mặt dày cỡ nào.

Rồi anh ta bật đèn cầu thang. Ánh sáng lóa mắt. Thừa lúc ấy, Ngọc lách người chạy lên, anh hàng xóm chộp ngang lưng, nhưng chỉ nắm được chéo áo. Ngọc vùng mạnh thoát được, đi thẳng lên lầu. Lúc ấy đã mười hai giờ hai mươi phút nhưng hãy còn tivi,, mấy đứa nhỏ đang ngồi chăm chú xem ở phòng khách. Chúng reo mừng khi Ngọc bước vào nhà. Nàng lấy kẹo và trái cây ra cho con.

– Ba đâu rồi? Ngọc hỏi.

– Ba đi kiếm mẹ.

Ngọc vô toalét thay đồ rồi ra xem tivi với con. Lúc ấy nghe tiếng bước chân ngoài sân. Bé Hoa nói:

– Chắc ba về.

Một người xô cửa bước vào. Không phải ba mà là chú hàng xóm. Mặt chú đỏ gay, người đầy mùi rượu. Bé Thảo dang tay chặn cửa.

– Không cho vào.

Nhưng anh hàng xóm đã bế xốc bé lên, chậm chạp bước vào phòng khách, ngồi ngay giữa ghế bành. Anh ta nhìn chằm chằm vào mặt Ngọc, Bé Thảo vùng ra khỏi tay anh ta, chạy lại bên mẹ.

– Chú say rượu, mẹ ơi.

– Mặc chú, xem tivi đi. Coi kìa con ngựa.

– Ngựa ở đâu vậy mẹ?

– Ngựa trong núi. Con không thấy nó từ trong núi chạy ra à?

Anh hàng xóm bỗng cười lên man dại:

– Hừ, con ngựa. Ðúng là con ngựa cái. Tối nào cũng chạy rông ra phố.

Ngọc quay lại:

– Ê, chú nói gì thế?

Anh ta cũng xừng lên:

– Tôi hỏi đi đâu giờ này mới về?

Ngọc nạt lớn:

– Hỏi làm gì! Mời anh về nhà ngay cho.

Anh hàng xóm lại cười ha hả, vụt đứng dậy, nhưng không phải về nhà mà tiến lại phía cái tivi tắt máy.

Mấy nhỏ la ó phản đối.

– Làm gì kỳ vậy? Mở ra đi!

– Mở lẹ đi! Ðang coi hay mà.

Anh ta lại mở, nhưng cứ đi đi lại lại trong phòng, cười ha hả. Ngọc bực mình đứng dậy:

– Anh nên về nhà đi. Tôi không đồng ý anh say sưa rồi đến quậy phá tùm lum vậy đâu.

Anh hàng xóm nhìn Ngọc bằng cặp mắt hoang dại.

– Ðuổi hả? Ðuổi tôi hả?

Hắn lại cười, mở ngăn bàn lấy cái kéo. Xong, hắn ngồi xếp bằng trước tivi, quay mặt về phía Ngọc và mấy đứa nhỏ, kéo tóc của mình lên, cắt cụt. Hắn ném tóc ra trước mặt Ngọc từng mớ, từng mớ. Mấy nhỏ đang ham tivi, không chú ý đến trò gàn dở ấy, Ngọc cũng lờ đi. Mái tóc của hắn đã trụi lủi và lởm chởm như bị chuột gặm. Một cơn gió từ cửa sổ thổi vào làm tóc bay vung vãi khắp nơi. Bọn trẻ con la hoảng lên. Tóc dính lên mặt, lên cổ, lên quần áo chúng.

Ngọc đứng dậy, hầm hầm đi ra nhà sau lấy chổi, nhưng anh hàng xóm đã chạy theo, khi đã xa tầm mắt của bọn trẻ, hắn liền quỳ xuống, bò đến trước mặt Ngọc. Ngọc đang cầm cây chổi trên tay, thấy cảnh ấy không ngăn được cười. Nàng hỏi:

– Làm gì vậy?

Anh hàng xóm dập đầu lạy, trán đập binh binh trên nền gạch bông:

– Lạy bà, tôi lạy bà. Xin thương xót.

Hắn nhích tới trên hai đầu gối và cùi chỏ cho đến khi nhìn thấy mười đầu ngón chân của Ngọc thì dừng lại, cúi sát đất. Lúc ấy bức màn cửa được vén lên và người chồng xuất hiện.

– Mấy người làm gì vậy? Hùng hỏi.

Ngọc nói:

– Anh thấy chưa. Bạn anh kỳ quá đi.

Anh hàng xóm nhận ra tiếng của thủ trưởng mình, lồm cồm ngồi dậy, mặt sượng trân. Hùng lại hỏi:

– Chú làm cái trò gì vậy?

Hắn giả giọng say:

– Em tức lắm. Thưa anh, em rất tức.

– Chú tức cái gì?

– Tức chị. Con cái như thế mà cứ bỏ đi hoài.

Người chồng có vẻ suy nghĩ, lại hỏi:

– Nhưng chú bò trước mặt vợ tôi chi vậy?

– Em lạy. Em nói hoài chị vẫn không nghe nên phải lạy.

– Tôi biết chú tốt với tôi lắm, nhưng chú say rồi. Thôi, về ngủ đi.

Anh hàng xóm biến mất. Chương trình tivi cũng chấm dứt. Hùng ra lệnh cho lũ con đi ngủ rồi đến giường lôi Ngọc dậy:

– Cô chưa ngủ được đâu. Tôi cần nói chuyện với cô.

Ngọc thở dài, ngồi dậy đi ra phòng khách.

Hai người ngồi đối diện nhau.

–Tất cả các địa chỉ cô đến lấy hàng tôi đều tới. Cô hẹn với nó ở đâu?

Ngọc im lặng. Người chồng lại nói:

– Cô thấy không. Người ta là hàng xóm mà người ta cũng xót ruột huống chi là tôi.

Ngọc nói:

– Ừ. Bạn anh tốt lắm đấy.

– Ít ra nó cũng biết lo cho những đứa nhỏ, thỉnh thoảng chú ấy vẫn lên đây dạy chúng nó học. Còn cô, cô là mẹ chúng mà cô có ngó ngàng gì tới chúng nó đâu.

– Anh đánh giá người hay đấy.

Hùng với tay bật quạt trần, Bỗng nhiên ông ta ôm lấy mặt ho sù sụ.

– Cái gì vậy? Tóc ở đâu vậy?

– Tóc anh hàng xóm đấy

– Sao lạ vậy?

– Có nhiều chuyện lạ hơn nữa mà anh không biết đấy.

Người chồng nạt:

– Ðừng có đánh trống lảng. Nói đi. Suốt đêm nay cô đi đâu?

– Em chán cái cảnh hạch hỏi thế này quá anh ạ. Bây giờ em rất mệt, anh để cho em ngủ đi.

– Không được. Cô phải trả lời tôi tại sao thừa lúc tôi ngủ quên cô lại trốn đi?

– Anh đừng coi tôi như người tù của anh. Xin anh hãy chấm dứt cái trò ra cửa hàng ngồi canh đi. Làm như thế chẳng buôn bán gì được đâu.

– Canh như thế mà cô còn trốn đi huống chi là để cho cô tự do.

– Nhưng anh canh giữ em như thế ích gì? Không ai có thể giữ vợ mình như giữ một con thú trong chuồng. Anh suy nghĩ như vậy là sai lầm rồi anh ạ.

– Còn cô bỏ nhà đi cặp bồ thì đúng chắc.

Ngọc đứng lên dụi mắt:

– Giả sử chuyện đó có thực đi, thì chính anh cũng phải tự coi lại mình.

Ngọc vào giường nằm.

Hùng hút mới được một phần ba điếu thuốc đã ném xuống đất, lấy chân chà nát, xồng xộc vô phòng ngủ. Ông đứng dưới chân giường, nhìn vợ rất lâu. Ngọc nằm nhắm mắt, hai tay để lên bụng, tóc xõa đen nhánh. Trong ánh đèn mờ ảo, Ngọc đẹp lạ lùng. Nhưng nhan sắc ấy làm ông nổi giận. Ông nắm ngón chân cái của vợ giựt mạnh. Ngọc mở mắt ra nhìn chồng bằng cái nhìn xa lạ rồi lại nhắm mắt. Hùng lại kéo chân lần nữa, mạnh hơn, quyết liệt hơn. Ngọc mở mắt, rồi chợt mỉm cười.

– Nằm xuống đây. Giọng nàng rất dịu dàng.

Nhưng Hùng lại hét lên:

– Cởi đồ ra!

– Ngủ đi anh. Em mệt lắm.

– Tôi bảo cô cởi đồ ra!

Ngọc thở dài, quay mặt vào vách.

Tức thì Hùng nhào xuống giường, ghì lấy vợ, dùng hai đầu gối đè lên hai cánh tay cô, giựt tung cúc áo. Ngọc năn nỉ:

– Em mệt lắm. Anh cho em ngủ một lát.

Bàn tay Hùng lần xuống phía dưới. Ngọc bắt chéo hai chân lại.

– Anh làm gì vậy! Em không đồng ý đâu.

– Không đồng ý cũng không được. Không đồng ý tức là cô đã ngủ với thằng đó rồi chớ gì. Cô đi chơi đã đời suốt đêm, bây giờ còn sức đâu nữa.

Ông ta lột trần vợ ra một cách thô bạo. Ngọc co rúm người lại, khóc.

Mặc cho nước mắt ràn rụa trên mặt vợ, ông ta làm tình như một trận đòn thù.

Còn Ngọc thì cảm thấy mình vừa trải qua một vụ cưỡng hiếp tàn nhẫn, thân thể cô bẹp dí xuống giường, mồ hôi trên bụng trên ngực chồng nhầy nhụa khắp người cô. Cô mệt mỏi rã rời nhưng cũng cố ngồi dậy, quờ quạng tìm quần áo, chúng bị ném xuống đất. Ngọc cúi xuống nhặt lên, chiếc áo cụt mong manh bị xé rách toạc, thảm thương. Tự nhiên Ngọc thấy hoảng sợ, bởi vì một cô gái bất hạnh nào đó chỉ có thể bị cưỡng hiếp một lần trong đời, còn cô, cô sẽ bị cưỡng hiếp hàng đêm như thế. Cô quay lại nhìn chồng, thấy ông đang nằm nghiêng, trần truồng, và đồ sộ như một người khổng lồ đang ngủ say trong hang thời tiền sử.

bốn

Ngọc đưa cho chồng một tờ giấy nhỏ.

– Người này là gì của em?

– Bác em.

– Em có biết người ta gởi gì cho mình không?

– Thì chắc là quà.

Hùng trả tờ giấy báo lại cho vợ.

– Mặc quần áo đi. Anh chở em đi mua vé xe.

Người chồng có vẻ hăng hái, vui vẻ. Họ lấy một vé ở sau lưng tài xế. Chuyến xe sẽ khởi hành lúc hai giờ chiều. Hùng nói:

– Còn sáu tiếng đồng hồ nữa, em làm gì?

– Bây giờ đi ăn sáng.

Người chồng nói:

– Anh phải đến cơ quan.

Ngọc đi lại quán miến gà ở đầu ngã tư, vừa ngồi xuống đã thấy hai thanh niên đi vào, ngồi đối diện.

– Xin lỗi, chị là chị Ngọc?

Ngọc nhìn vào mặt hai người thanh niên. Cả hai đều ra dáng người đàng hoàng. Người đeo kính trắng trạc ba mươi lăm tuổi, người kia lớn hơn, mặt tròn, có vẻ lầm lì. Ngọc nghĩ ngay đên một vụ rắc rối gì đó.

– Các anh gặp tôi với mục đích gì?

– Mục đích tình cảm. Người đeo kính nói. Vì chúng tôi rất quý chị nên mới tìm gặp.

– Tôi chưa hiểu ý định của các anh. Nói tiếp đi.

Người đeo kính:

– Khi quen với anh Phan, chị có hiểu gì về anh ấy không?

– Anh ấy là người rất tốt.

– Ðồng ý. Nhưng chúng tôi hỏi chị có biết gì về quá khứ của anh ấy không?

– Anh ấy như thế nào?

– Trời ơi, một người nổi tiếng như thế mà chị không biết à? Quan hệ với rất nhiều đàn bà. Một trong những người đó là chị dâu tôi. Chồng đi học tập cải tạo, ở nhà mang thêm một cái bầu. Từ đó anh ta trốn biệt, không lui tới. Còn nạn nhân kế tiếp, xin mời chị hỏi bạn thân của tôi đây.

Ngọc nhìn kẻ đang ngồi cúi mặt. Anh ta nói:

– Chị tôi cũng là nhà báo, làm chung cơ quan với anh Phan. Có lần hai người đi công tác chung trên lâm trường Mã Ðà, thế là dẫn nhau vô rừng bị người ta bắt gặp, về nhà bị cơ quan kiểm điểm, chị ấy rất khổ, nhưng vì quá yêu ảnh nên cũng không bỏ được. Bỗng một hôm người bảo vệ cơ quan phát hiện anh Phan dẫn gái vô phòng làm việc, ngay đêm ảnh trực. Vụ đó rùm beng cả cơ quan. Mà người con gái lại là bạn của chị tôi. Chị rất đau. Bị ba tôi chưởi, tức quá uống thuốc ngủ tự tử.

Ngọc ngồi chăm chú nghe, lấy làm lạ là mình không hề bị kích động bởi những chuyện ấy. Phần nào Ngọc lại cảm thấy thú vị bởi sự gay cấn của những câu chuyện. Chị nói:

– Tôi biết các anh là người của bác sĩ Bích.

Người đeo kính cười:

– Không đâu. Chị không tin chúng tôi à. Chúng tôi đến đây không có ý xấu đâu nhưng vì thấy chị là người tốt, lại đẹp nữa, chúng tôi rất thương chị và không muốn chị bước vào vết xe đổ của những người đàn bà kia. Có vậy thôi.

Ngọc gọi tính tiền rồi nói:

– Cám ơn các anh. Bây giờ tôi phải đi làm.

Hai người thanh niên theo Ngọc ra khỏi quán. Ngọc chào họ một lần nữa, và trước khi quay đi, chị nói:

– Những chuyện các anh kể hay đấy. Có thể viết thành tuồng cải lương được.

Buổi trưa Ngọc dọn hàng sớm. Về đến nhà đã thấy chồng lui cui trong bếp. Ngọc thay đồ rất nhanh. Có tiếng gõ cửa. Một người đàn ông bước vào.

– Anh Hùng ơi! Anh Năm ở Ðà Nẵng mới vào đây.

Hùng vừa xào thịt vừa đáp:

– Ừ, tôi nghe rồi.

Người đàn ông bước vào, đặt cái túi xách xuống bàn, hỏi ông chủ nhà:

– Chú khỏe không hả, chú Mười?

– Bình thường.

Ngọc đến bên chồng:

– Ðể em nấu cho. Anh lại nói chuyện với anh Năm đi.

Người đàn ông đưa tay ra, chạm phải một bàn tay nhớp nháp mồ hôi. Hai người ngồi xuống, đối diện nhau.

Người đàn ông lại hỏi:

– Chú bị bịnh hả?

– Hơi nhức đầu.

Nói xong Hùng đứng dậy đi vào phòng riêng, leo lên võng nằm.

Người đàn ông búng mẩu thuốc ra cửa sổ, nói:

– Nó làm cái trò gì vậy?

– Khổ lắm anh ạ. Một con người không biết xã giao.

– Nhưng tao làm gí nó mà nó khinh khỉnh với tao?  Tao cũng đâu có đến đây để nhờ vả tụi bay. Tao dư tiền xài mà.

– Tính ảnh vậy đó. Cứ sáng dậy đi làm, trưa về ăn cơm, lên võng ngủ, rồi lại đi làm, chiều về ăn cơm, xong lại lên võng nằm.

– Thế nó không yêu mày à?

– Yêu đến nỗi ghen cả với mấy ông anh rể nữa.

– Chắc nó cũng đang ghen với tao.

Ngọc nói:

– Cả với ba ổng còn ghen.

Trong phòng ngủ, tiếng người chồng vọng ra:

– Ngọc! Ngọc ơi!

Ngọc đứng lên đi vào phòng trong. Hùng ngó chăm chăm mặt vợ:

– Nói chuyện gì mà cười to vậy?

– Cười, anh cũng không cho nữa à?

– Nhưng đây là nhà của tôi. Có cười cũng phải nể tôi một chút chứ. Nó ở Ðà Nẵng vô đây làm gì vậy?

– Chắc ảnh đi chơi. Ði du lịch.

– Du lịch gì. Thời ngụy nó làm trưởng ty gì đó phải không? Coi chừng nó vô đây móc nối với các tổ chức phản động trong này đấy.

– Ðừng có khùng. Cái đầu anh chỉ nghĩ được những chuyện như vậy à?

– À, nói vậy mà đúng đấy. Nếu không thì cũng là đi buôn lậu trầm. Có ngày người ta nhốt đầu lại đó.

Ngọc tức quá, nhào tới đấm lia lịa vào ngực chồng, vừa đấm vừa khóc:

– Trẻ con! Già cái đầu rồi mà như trẻ con!

– Cô nói ai trẻ con? Tôi đi kháng chiến mấy mươi năm, vào sanh ra tử, từng trải việc đời. Chính cô mới là trẻ con.

Ngọc quắc mắt nhìn chồng:

– Câm ngay! Càng nói càng thêm nhục thôi. Anh cút đi cho rảnh!

– Ai cút? Chính nó phải cút đi khỏi cái nhà này ngay lập tức. Cô hiểu chưa.

Cánh cửa phòng sịch mở. Người đàn ông được gọi là anh Năm hiện ra nơi ấy, một tay chống nạnh, một tay cầm điếu thuốc đưa lên môi, dáng điệu khoan thai, bình tĩnh;

– Này ông cán bộ. Hãy ôm lấy cái tự hào tội nghiệp của ông mà sống nhé. Rồi sẽ chẳng còn ai bước chân vào cái nhà này nữa đâu.

Người đàn ông bước ra cửa, vừa lúc mấy nhỏ đi học về. Chúng reo lên:

– Bác Năm!

Và chúng chạy đến sà vào lòng ông. Ông ôm hôn chúng, lúc ấy mới nhớ những gói quà trong túi xách.

Bé Hoa nói:

– Bác ở lại ăn cơm.

Nhưng người đàn ông chỉ quay lại, mỉm cười và đưa tay vẫy.

Ngọc cũng mang cái túi xách từ trong phòng đi ra, vừa đi vừa lau nước mắt.

- Mẹ đi đâu vậy? Lũ nhỏ hỏi.

– Mẹ đi Vũng Tàu lãnh đồ của bác gởi.

Mẹ không ăn cơm hả?

– Mẹ ăn rồi..

Ngọc hôn các con rồi hấp tấp đi xuống cầu thang, vẫn còn tức điên lên vì sự gàn dở của người chồng. Chị đi xích lô đến bến xe. Khi chiếc xích lô dừng lại, Ngọc nhìn thấy một cái bảng điện thoại công cộng ở bên đường, chị liền ghé vô, quay số của Phan.

– Em đang ở bến xe du lịch đi Vũng Tàu. Anh đến ngay nhé. Em rất cần anh.

Mười lăm phút sau Phan đến. Thấy mí mắt của Ngọc sưng, Phan hỏi:

– Có chuyện gì vậy?

– Ðừng hỏi. Anh đi lấy vé đi.

Ngọc gọi thêm một ly nước cam. Lát sau Phan quay lại. Ngọc giải thích:

– Em đi lãnh đồ.

– Ði lãnh đồ thì phải cười chứ.

– Thì cười. Anh có đem theo đồ tắm không đấy?

– Có, còn em?

Em quên. Vì không có thì giờ chuẩn bị. Cãi nhau quá trời.

– Cãi nhau về chuyện gì? A, mà hình như ông xã em tới kìa.

Hai người nhìn ra cổng. Hùng cưỡi chiếc xe đạp vừa rẽ vô. Ngọc thở dài:

– Trời ơi, em đã linh cảm thế nào ảnh cũng tới.

– Không sao. Phan nói. Anh sẽ bảo là anh đưa bạn anh đi, tình cờ gặp.

Nhưng con mắt bốc lửa đã dọi thẳng vô hai người. Hùng ném chiếc xe đạp sang bên, quát to:

– Tại sao thế này?

Phan nói:

– Anh bình tĩnh đi, ngồi xuống nói chuyện.

– Tao không nói chuyện với mày, mày là thằng khốn nạn.

Phan vỗ vai ông chồng, nói nhỏ nhẹ:

– Mình không nên nói chuyện ở đây anh ạ. Tôi mời anh sang quán cà phê bên kia đường, chúng ta nói chuyện hay hơn.

– Không đi đâu cả. Và tao cấm mày rời khỏi đây. Cả cô nữa, cô nghe rõ chưa.

Ngọc nói:

– Anh làm gì mà om sòm vậy. Ðây là nơi công cộng, không phải nhà của mình đâu nha.

– Người ta cười cô chứ không cười tôi đâu. Vì cô là cái đồ...

Ðám đông đã vây quanh như coi đá gà. Một người có trách nhiệm trong công ty bước đến.

– Ðây là cơ quan, xin đừng làm mất trật tự. Chuyện riêng của các người xin đi chỗ khác giải quyết.

Hùng đành ngồi xuống ghế.

- Thôi được, ông ta nói. Lấy giấy ra đi. Mỗi người viết một tờ kiểm điểm, ký tên vào.

Ngọc rất tức nhưng cũng phải cười.

– Ðừng làm trò hề. Anh đi về đi là hay hơn cả.

– Tôi về để cho hai người đi du hý với nhau à?

– Anh ấy có đi đâu.

– Ðừng qua mặt tôi. Lấy giấy viết kiểm điểm lẹ lên.

Không thấy ai nhúc nhích, ông ta điên tiết, sục sạo trong túi quần tìm kiếm, vẫn không có, bèn đứng lên hỏi những người đang bu quanh:

– Ai có giấy cho tôi xin một tờ.

Mấy anh lơ xe và xích lô đạp nhìn nhau cười, họ bảo nhau:

– Ði kiếm giấy cho thủ trưởng làm kiểm điểm kìa.

Cô bé bán thuốc lá moi ở đâu ra một tờ giấy bằng bàn tay, nhàu nát. Hùng tiếp lấy, vuốt vuốt cho thẳng rồi đặt trước mặt vợ:

– Hai người viết chung một tờ cũng được.

Ngọc gạt tờ giấy xuống đất.

– Không viết hả? Người chồng hét. Ðược rồi, tôi sẽ làm một tờ biên bản.

Ông kê tờ giấy lên đầu gối, hí hoáy viết. Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ðộc lậpTự do Hạnh phúc.. vừa viết vừa nhíu mày, ngừng lại suy nghĩ rồi viết tiếp. Xong ông đưa tờ giấy cho Phan.

– Ký đi.

Phan cầm tờ giấy, đọc lướt qua. Anh nói:

– Tôi không đồng ý câu “bắt quả tang hai người đang âm mưu hẹn nhau đi hủ hóa...”

– Ðó là sự thực. Người chồng nói.

– Tôi không ký đâu.

Hùng vụt đứng lên giơ nắm đấm:

– Tao bảo mày ký!

– Không, vì tôi không muốn anh làm nhục vợ anh và tự làm nhục mình. Anh sẽ làm gì với tờ giấy này?

– Làm gì mặc tao. Ký đi.

– Tôi không ký.

Một quả đấm vụt ra trúng ngay bả vai Phan, nhưng anh vẫn ngồi im hút thuốc lá.

Người bảo vệ công ty thấy tình hình căng thẳng liền chạy đến.

– Yêu cầu các người không được làm mất trật tự. Nếu không, tôi đi mời công an.

Rồi quay sang Phan, người bảo vệ nói:

– Anh nên rời khỏi đây thì hơn.

Phan đứng dậy, đi thẳng ra cổng.

Hùng hầm hầm nhìn vợ, nói:

– Lần này tha cho nó. Lần sau sẽ cho nó ăn đạn. Còn cô, bây giờ cô đi về.

– Sao về được, người ta hẹn mình hôm nay, đến trễ họ có cho lãnh đâu. Hơn nữa hôm nay tôi đã nghỉ bán, không đi cũng phí mất một ngày.

– Thôi được, cô đi đi.

Người chồng đứng dậy, dựng cái xe đạp lên, đi ra cổng.

Còn lại một mình, Ngọc thấy lúng túng trước những cặp mắt của đám đông. Chị lên xe ngồi, lấy sách ra đọc, nhưng không đọc được gì cả. Rất may, chỉ một lúc sau xe chạy. Khi ra đến đầu đường, Ngọc còn thấy chồng mình đứng chờ dưới gốc cây nhìn chiếc xe đi qua.

Ngọc nhắm mắt lại, nỗi bực tức đã nguôi dần, nhường chỗ cho một nỗi buồn mênh mông tràn đến. Nàng thấy thương mình và thương cho cả hai người đàn ông. Nàng không biết đời mình sẽ về đâu, sẽ đứng ở vị trí nào giữa hai người đàn ông ấy. Nàng không biết cư xử thế nào với bác sĩ Bích, với những đứa con của cả hai gia đình. Tình thế đã đẩy nàng vào một con đường ngổn ngang những chướng ngại, hoa lá lẫn lộn giữa cạm bẫy và vực thẳm.

Chiếc xe vẫn lao đi băng băng trong nắng xế. Ngọc mở mắt nhìn những cánh đồng lúa hai bên đường, những ngọn núi xa và những đám mây... tất cả như bất động, hờ hững, vô tình. Giọt nước mắt ứa ra trên mi. Và khi nàng nhắm mắt lại thì nó lại lăn xuống gò má.

Tám giờ tối xe đến Vũng Tàu. Ngọc vừa xách túi bước xuống xe đã thấy Phan đứng nay trước mặt mình.

– Anh cũng vừa đến, cách đây mười lăm phút. Em có mệt không?

– Không. Gặp anh em mừng lắm. Em cứ tưởng là anh đã bỏ cuộc.

Phan nắm tay Ngọc đi tìm một quán ăn.

Ngọc nói:

– Em muốn đi chơi với anh một lát.

Họ xuống phố. Ðêm yên tĩnh và đầy gió mát.

– Em thích ở đây quá. Vì em có cảm giác mình hoàn toàn tự do. Hoàn toàn tách ra khỏi mọi hệ lụy phiền phức của cuộc đời. Và còn một điều nữa, anh có biết đó là điều gì không?

Phan níu Ngọc lại dưới một tàn cây. Trong bóng tối chàng vẫn thấy rõ vẻ long lanh trong đôi mắt của người yêu. Chàng hôn nhẹ lên đó.

Chàng hỏi:

– Ðó là điều gì vậy? Em nói đi.

– Ðó là em thực sự cảm thấy anh là của em. Và không phải của ai khác. Không phải chia sẻ với ai cả. Ðối với em điều đó rất quan trọng.

Phan nói:

– Anh cũng cảm thấy như thế, và anh rất muốn ở đây lâu một tí. Ðược không?

– Em muốn sống với anh ở đây suốt đời. Không muốn về nữa, bởi vì về nhà có nghĩa là phải đương đầu với trăm thứ chuyện, có nghĩa là trở lại nhà tù, bị điểm danh, bị theo dõi, bị tra khảo, hỏi cung, lập biên bản. Rồi bạn bè, anh chị em, dòng họ lên án, luận tội, giảng đạo đức, người nào cũng nói giống người nào, bởi vì những tiêu chuẩn đạo đức trong sách vở thường giống nhau. Lúc nào mình cũng bị mặc cảm mình là kẻ xấu xa, nhơ nhuốc, là kẻ có tội, đáng thương. Ôi, anh ơi! Sao mà em thấy chán ngấy những thứ đó quá. Em chẳng về Sài Gòn nữa đâu.

– Hay đấy. Anh có người bạn ở Bãi Dâu, một nơi khuất tịch, hẻo lánh, có thể đến đó mà ở ẩn.

\*

Họ bơi sóng đôi ra xa. Nắng rực rỡ. Bãi biển không một bóng người, cảnh vật trơ trụi hoang dã, nhưng sóng đã thay thế tất cả. Sóng và nắng. Sóng và nắng vờn nhau, trộn lẫn, tách rời, đùa cợt. Sóng và nắng chơi đi trốn tìm, hóa thành những hoa cúc vàng, những khóm lài nhỏ li ti, những luống hoa huệ rập rềnh. Sóng và nắng kết thành những giải lụa vây quanh hai người, tạo ra một thế giới riêng lẻ, lộng lẫy và tinh khiết. Ðó là thế giới của chàng và nàng, của những mối tình trắc trở. Thế giới dành riêng cho những kẻ muốn lãng quên đời.

Họ lặn xuống độ sâu năm mét. Ðáy biển sáng ngời dưới bụng họ. Những sợi nắng chiếu xiên xuống, mảnh như tơ, những vảy ốc lấp lánh giữa mặt cát mịn, lá rong xanh rờn, vật vờ bên những đàn cá nhỏ sặc sỡ, thoắt ẩn thoắt hiện.

Ngọc bơi sát bên người yêu, ôm lấy anh. Thân thể hai người nhẹ tênh, trơn tuột. Nàng hôn lên môi anh nhưng không dám mở miệng vì sợ uống nước. Họ quấn lấy nhau một vòng trong nước rồi đẩy nhau ra. Phan muốn ngắm mái tóc của người yêu trải trong nước xanh. Nó ánh lên như một vầng sáng mềm mại, chiếc váy ngắn màu trắng cũng xòe ra như giải mây nhỏ bay trong một không gian biếc yên ả.

Ý muốn làm tính ngay trong nước chợt lóe lên trong Phan, chàng muốn run lên khi tưởng tượng đến cảm giác lạ lùng trong động tác ấy. Chàng đạp chân lao đến rúc đầu vô giữa cái váy đang rập rềnh. Nhưng lúc ấy Ngọc đã ngộp thở, vội vàng đạp chân ngoi lên mặt nước.

Họ ôm nhau dưới nắng mai nồng cháy, rực rỡ. Phan hỏi:

– Làm tình dưới nước chắc là hay lắm.

– Nước vô trong người em thì sao?

– Ðâu có sao. Nước biển rất tinh khiết.

Ngọc xòe hai bàn tay đặt lên khoảng ngực dầy của Phan rồi áp môi mình lên đó, chậm chạp, trân trọng và dịu dàng. Nàng hỏi thủ thỉ:

– Bây giờ làm sao?

Phan luồn tay xuống phía dưới cởi quần lót Ngọc ra rồi đội lên đầu mình.

– Nhìn xem anh có giống Césare không?

– Giống vua thủy tề.

Ngọc nói và lặn xuống, cái váy rập rờn trong làn nước xanh trong vắt. Phan lặn theo. Nắng ngời lên cặp đùi thon thả, trắng ngần của Ngọc, nó như ngọn cờ vẫy gọi chàng, và khi chàng ôm được nó trong ngực mình thì Ngọc co người lại, ghì lấy đầu chàng vào đó.

Phía trên, măt biển vẫn phẳng lặng.

Biển che lấp cả hạnh phúc và niềm hoan lạc của hai người. Biển dung dưỡng, ôm ấp và cảm thông. Biển ve vuốt và nhìn ngắm họ bằng đôi mắt bao dung nhất.

\*

Có một lần giữa đêm, Ngọc chợt nhớ đến tình cảnh chàng phi công Fabien của Saint Exupéry. Trong một chuyến bay đêm, chàng bị bão tố cuốn đi nhưng chàng lại không thể đáp xuống được vì mất liên lạc vô tuyến với mặt đất. Cuối cùng chàng phải bay lên cao khỏi đám mây bão tố kia, nơi đó chàng gặp một bầu trời thanh bình, trăng sáng vằng vặc. Chàng cứ bay vòng vòng dưới ánh trăng thơ mộng ấy dù biết rằng chỉ một lát nữa thôi máy bay của chàng sẽ hết nhiên liệu.

Tình cảnh của Ngọc bây giờ cũng giống như chàng Fabien chạy trốn bão tố để tìm một cõi thanh bình tạm bợ.

Nàng không muốn sống với thực tại nữa. Nàng đến vùng biển này để trốn nó. Và nàng còn muốn chạy trốn vào những kỷ niệm xa xưa của một thời thanh xuân hồn nhiên con gái.

năm

 Quá khứ của tôi gắn liền với những lối mòn quanh co đỏ chói màu gạch, những mái tranh lụp xụp sau vòm cây thưa, những con đê nhỏ, mương nước, những cánh đồng và đình làng...

Ðó là một vùng đất cách biệt hoàn toàn với bên ngoài, một vùng đất quay mặt với sự tiến hóa, một nhúm dân đói khát xa lạ với nền văn minh nhân loại.

Chúng tôi đã lớn lên như cỏ dại mọc hoang dã trên đồng.

Có lẽ sản phẩm văn minh mà thời ấy chúng tôi được biết là những máy bay phản lực của Hoa Kỳ mỗi ngày gầm thét trên đầu và chiếc loa phóng thanh ở đầu làng suốt ngày ra rả.

Ngoài ra không còn gì nữa.

Mỗi ngày, cô giáo của tôi đều lập lại câu nói:

– Giàu có sinh ra độc ác. Ðộc ác mất cả tính người. Mất tính người biến thành thú dữ.

Chúng tôi sợ hãi sự giàu có, và hạnh phúc vì được nghèo đói.

Thế mà tôi vẫn sống được, vẫn lớn lên. Và lạ thay, giờ đây đàn ông lại quỳ dưới chân tôi, van lạy, khóc lóc, tỏ tình.

Giờ đây, tôi bị mang tiếng là một người đàn bà ngoại tình, nhưng tôi không có gì xấu hổ về điều ấy. Tôi yêu Phan, đúng ra là tôi đã tìm được Phan, người mà suốt hai mươi năm ở miền Bắc, tôi không tìm được, ở làng Trinh Lương tôi không tìm được, ở khu Kim Liên Hà Nội tôi không tìm được, ở rừng núi Tuyên Quang tôi cũng không tìm được.

Tôi đã nhặt được anh rất tình cờ trong một trại cải tạo. Lúc đó anh như người rừng, tơi tả, hoang dã và cô độc.

Tôi đã tìm thấy anh như tìm thấy chính mình. Và tôi đã yêu anh như yêu chính bản thân mình.

Tôi không ngoại tình.

Bởi trước kia, tôi có yêu ai đâu, kể cả chồng tôi, kể cả những chàng trai hồi còn đi học, những bè bạn quen thân trên chuyến ô-tô buýt vé tháng khởi hành vào lúc năm giờ ba mươi mỗi sáng.

Tôi đã không được yêu, bây giờ tôi có quyền yêu.

Tôi đã không được sống, bây giờ tôi có quyền sống.

Ai có quyền tước đoạt những quyền thiêng liêng đó của một con người?

Những bạn bè cùng trang lứa với tôi có thể họ không may mắn tìm thấy cái “nửa kia” của đời mình, họ sống với cái nửa khác của ai đó trôi dạt vào đời họ, ráp không vừa, không khớp, khập khiễng, tạm bợ. Và họ ráng sống, cam chịu như đã từng cam chịu những quả cà, những cọng rau muống, cái cầu ao, ổ lá chuối khô. Như họ đã cam chịu những chiếc loa phóng thanh ra rả suốt ngày.

Ba mẹ tôi, chú bác, cô dì, bà thím tôi, những người hàng xóm, cả đồng bào tôi cũng cam chịu. Họ đã già rồi, đã chết âm thầm trong túp lều đổ, vùi sâu trong đất đen giữa manh chiếu rách hay vẫn còn sống què quặt bệnh tật nghèo đói vì đã quá muộn để họ làm lại cuộc đời, quá mệt mỏi để đòi quyền sống. Còn tôi, tôi mới ngoài ba mươi, nhờ trời cho được chút nhan sắc và trí thông minh.

Tôi phải sống khác.

Nhưng bây giờ tôi phải trở lại với quá khứ vì tôi muốn mọi người hiểu thấm thía bi kịch của tôi, của cả thế hệ thanh niên cùng lứa tuổi với tôi để chúng ta hiểu nhau, xích lại gần nhau hơn, để xin bạn hãy cho phép tôi được sống trọn vẹn mối tình của mình, một mối tình đầy sóng gió và chưa biết kết thúc như thế nào.

 \*

Cái giếng nước đối với tôi luôn luôn là một mối đe dọa. Bởi vì nó không phải như những giếng nước thông thường ở miền Nam. Nó là một cái vực thẳm. Năm ấy tôi chỉ là một con bé hai tuổi mà cái giếng nước thì to và sâu hun hút. Một bên là bờ đất nham nhở đầy cỏ mọc, còn bên kia thì thoai thoải lần xuống dưới đáy giếng bằng 38 bậc đá, hẹp, trơn trợt như đường về âm phủ. Giếng sâu đến độ khi tôi xuống sát mặt nước, ngoảnh nhìn lên không còn thấy mặt đât đâu cả, chỉ thấy một cái miệng hố lởm chởm đất đá và những lá cỏ dài.

Dưới đáy giếng bóng chiều càng mờ mịt hơn, chập choạng, rình rập. Cái cảm giác cô độc lạnh lẽo làm tôi sợ hãi. Tôi vội vàng múc hai thùng nước rồi ghé vai vào đòn gánh khó nhọc bước lên những bậc cấp trơn nhẵn.

Ðầu làng bên kia có một cái giếng nữa nhưng từ ngày có người tự tử ở đó thì không ai còn dám đến đó để lấy nước về uống. Không hiểu sao, dạo ấy làng tôi lại có nhiều người tự tử đến như thế. Thường là họ treo cổ. Những cái mặt sưng to và tím bầm. Xác chết được gói trong chiếu, vài ba người vác ngang qua nhà. Họ đi nghiêng ngả dưới trưa nắng. Tiếng kèn khàn đục, vất vưởng, lạc điệu.

Ở cầu ao thường tấp nập hơn. Hàng ngày dân làng đến đó tắm gội, rửa bát, vo gạo, giăt quần áo, giặt cả chiếu, chăn, cả đồ phụ nữ hành kinh nữa. Ðiều này ban đầu tôi không biết, nhưng một hôm nhìn quanh bờ ao thấy có một chỗ lúa tự nhiên vươn cao lên, tôi hỏi, nhưng chẳng ai giải thích được tại sao, đến khi lúa trổ bông thì chỉ riêng cái chỗ lúa tốt ấy là không có bông. Ðó là một bí mật mà tôi không thể chia xẻ với ai được vì gần như không ai giải thích được, hoặc là không muốn giải thích cho tôi biết. Bữa kia tôi thấy một người đàn bà trong làng ra cầu ao giặt những mảnh vải mùng đầy máu và tạt cái thau nước đỏ lòm ấy vào chỗ lúa tốt, tôi mới hiểu được sự tương quan giữa cái thứ nước ấy và chòm lúa xanh tốt kia.

Tôi đâm ra sợ nước ở cầu ao. Nhưng người sợ nhất là bác tôi, mỗi lần muốn rửa mặt, ông buộc cái khăn vào cần câu, ném nó ra giữa ao (nơi mà ông vẫn hy vọng rằng nước sẽ sạch hơn trong bờ) rồi giật chiếc khăn lên như giật con cá. Ông vắt nước trong khăn vô miệng để súc miệng sau đó mới dùng khăn lau mặt. Sáng kiến của ông xem ra không được mấy người áp dụng vì nó quá rắc rối. Họ chế diễu ông vì thực ra trông ông cũng chẳng tươm tất sạch sẽ gì. Mắt ông thì toét, lèm nhèm, người thì gầy đét, ăn mặc thì lôi thôi lếch thếch, lúc nào cũng co ro vì lạnh. Buổi sáng ông thường dậy rất trễ vì phải cuộn tròn trong cái ổ lá chuối khô để đợi mặt trời lên. Khi ngoài sân đã ngập nắng, ông mới trở dậy vác cái nong ra đặt giữa sân rồi chui vào đó nằm sưởi. Ba chị em tôi cũng bắt chước, vác nong ra đặt kế bên. Ðứa cháu nội lên hai cũng nằm cạnh. Bác tôi có vẻ thú vị vì được sưởi nắng, ông nghịch với thằng bé, cù vào nách cho nó cười, sau đó ông bắt đầu dạy nó nói:

– Ống bô.

Thằng bé lập lại:

– Ống bô

– Ống bô là bố ông.

Tôi phản đối:

– Ơ, sao bác dạy kỳ cục vậy?

Bác tôi mắng:

– Mày con nít biết gì. Con người khi ra đời trước nhất là khóc, tiếp đến là chửi rồi sau đó mới nói chuyện lễ nghĩa.

Nhưng kẻ gây ấn tượng cho tôi nhất là một người đàn ông ốm đói. Người ta gọi ông là ông Lời tuy suốt ngày ông chẳng hề nói một lời nào cả. Dân làng đã nghèo, nhưng ông còn nghèo hơn tất cả. Gần như ông không có gì để mà ăn, ông cứ lẩn quẩn trong vườn nhà như một bóng ma tìm bắt con ốc sên, con châu chấu. Gần như ông ăn tất cả những sinh vật mà ông bắt được: cóc, nhái, thằn lằn. Thậm chí gà con chết người ta đã vứt đi ông cũng nhặt về nướng ăn. Người ông cứ xanh mướt, hai mắt sâu lờ đờ.

Có lần bác tôi thịt một con chó mời ông sang ăn, uống rượu. Ông chén một bữa no say rồi lăn ra ngủ ngay trên nền nhà. Suốt đời tôi không thể nào quên hình ảnh này. Ông nằm ngửa, dang chân tay như kẻ bị đóng đinh trên mặt đất, hai mắt nhắm nghiền, miệng thì mở hoác ra, quanh mép dính đầy mỡ chó. Và những con ruồi bu đen quanh miệng ông, ung dung nhấm nháp lớp mỡ chó ấy. Tôi tưởng như ông đã chết rồi. Sợ quá, bỏ chạy.

Nhưng ông có chết đâu, mấy hôm sau lại đi lang thang ở bờ ruộng bắt châu chấu, bắt cua.

Buổi trưa, ông anh họ tôi bắt được một con rắn dài bằng sải tay đem treo toòng teng trên sợi dây phơi quần áo ngoài sân. Anh vừa quay vô nhà đã thấy ông lão xuất hiện. Lúc ấy con mắt ông không còn lờ đờ nữa, mà nó quắc lên như ánh lửa xanh lè. Ông ta đến bờ dậu nhặt vội miếng mẻ sành rồi chạy lại chỗ con rắn, nắm lấy đuôi nó, cứa mạnh. Máu từ vết cắt phọt ra, ông ta quỳ sụp xuống,  hối hả ngậm cái đuôi rắn, hút lấy máu.

Ba hôm sau, người ta đến và báo cho ông hay rằng,  đứa con trai mười hai tuổi của ông đi tắm sông đã bị ma da kéo chân đi. Hàng xóm bủa ra tìm khắp nơi nhưng không thấy. Ông không khóc, vẫn lặng lẽ, vẫn thất thểu đi phất phơ ra sông. Ông không phải tìm kiếm, cứ bước thẳng xuống mé nước, trầm mình xuống. Một lúc sau mặt nước khép kín lại, xóa sạch mọi vết tích của người đàn ông khốn khổ ấy.

\*

Chúng tôi leo lên một ngọn đồi nhỏ gần sát biển. Lối mòn quanh co lẩn khuất trong cây lá. Khi đến những bậc cấp xây bằng đá ong thì chung quanh toàn là hoa sứ trắng. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy một rừng hoa sứ trắng như thế, nó gợi lên cái không khí cổ tích hoang đường của truyền thuyết, của lăng tẩm và cung đình. Cây sứ đẹp một cách u ẩn, quý phái mà thâm nghiêm. Vẻ đẹp ấy khiến tôi ngẩn ngơ. Trên dốc cao, Phan đang đứng tựa vào hành lang đá ong nhìn xuống. Phan cũng như từ trong xa lạ hiện ra, như cậu bé con tìm dế trong kẹt đá ong sần sùi. Tôi không gọi anh, bởi tôi chưa thoát ra khỏi cái không khí cổ xưa vây quanh. Dường như cách đây hai trăm năm, vua Thành Thái bị lưu đầy đến chốn này, dường như cái lâu đài nguy nga kia ngày trước là một pháo đài nhưng bây giờ đã chìm khuất dưới đáy sâu của thời gian và hoàn toàn bị xóa sạch mọi vết tích.

Phan đến bên tôi, đưa cho tôi một cái tượng khắc dang dở trên một đoạn rễ cây anh vừa nhặt đâu đó trên lối đi. Ðó là phác thảo của một lão già gầy còm. Phan nói:

– Ông Lời ốm đói của em đó.

– Ông đang say hả?

– Ðang say, mẩu rễ này có dáng một người đang say. Anh chỉ sửa lại một ít và tạc thêm một khuôn mặt hốc hác. Có phải đôi mắt lão như thế này không?

– Gần như thế. Giống nhất là hai gò má.

Phan lại cắm cúi với mẩu rễ cây và con dao nhỏ của anh.

Hoa sứ trắng rụng gần chỗ chúng tôi ngồi. Phan hỏi:

– Ở làng Trình Lương của em có hoa sứ không?

– Em không nhớ. Dường như là không. Nhưng rất nhiều hoa thủy tiên. Ở cái xứ đói khổ như vậy mà hoa thủy tiên lại mọc rất nhiều anh ạ, nhất là trong sân chùa. Ngôi chùa cổ kính ấy ngày xưa là trường học của em. Cạnh đó có một giáo đường nhỏ. Bây giờ nghĩ lại, nếu tuổi thơ của em không có thiên nhiên thì em không có gì cả. Anh biết không? Một ngôi chùa nghèo nàn đổ nát như thế mà mọc đầy những hoa lan. Mỗi sáng ngồi trong lớp học, lúc nào cũng thoang thoảng mùi hoa, hoà lẫn mùi của thị chín.

Phan đốt thuốc lá, mùi thơm trong khói thuốc của anh thật quyến rũ. Khói bay tản mạn. Khói thuốc làm cho chúng tôi thân mật hơn.

Phan nói:

– Hồi nhỏ anh không đến nỗi khổ như em đâu, nhưng rất hoang đàng, leo trèo, phá phách.

Phan kéo quần, giơ ống chân cho tôi xem. Nó nám đen và đầy sẹo.

Tôi hôn những vết sẹo của anh và nói:

– Tại vì anh là con trai, còn em là cô bé quê mùa suốt ngày luẩn quẩn trong vườn rau của bà thím. Khu vườn ấy đã dạy cho em nhiều điều lắm anh ạ.

Phan lặng thinh chăm chú vào bức tượng dang dở.

– Em hãy kể cho anh nghe về bà thím của em đi. Và những điều bà đã dạy cho em.

Tôi nói:

– Những điều đó gần như là huyền thoại. Cây cải rất kén người trồng. Ai hiền, trồng thì nó mau lớn. Ai ác, trồng thì nó xoắn lại. Còn cây trầu không thì thím dạy như thế này: mỗi lần con muốn hái lá trầu thì phải nói:  “Trầu ơi! Mày cho tao xin một lá nhé”. Còn con gà, đố anh biết kiếp trước nó là gì không?

– Anh chịu.

– Trước kia nó là người, vì ở ác mà biến thành gà cho nên thím dặn em khi cắt cổ gà phải đọc mười lần câu kinh:” Nhất vạn kiến sát, bát vạn chúng sinh, tình lại vô tình, ta độ cho mình, được lên kiếp khác. Nam mô Quan thế âm Bồ tát”.

Khu vườn rau của thím tôi là cả một thế giới đầy mộng tưởng, huyền thoại xen lẫn với thức tế, thiên nhiên hòa nhập với người. Nó là thế giới thần tiên của tôi.Những giọt sương long lanh đọng trên lá cải, những bông bí vàng rực, con ong bầu vo ve, con ốc sên chậm chạp bò trên bẹ chuối, những củ su hào no tròn, rửa sạch xếp gọn trong hai cái sọt lớn, đậu ve non xanh trong cái rá tre, ớt và cà chua thì đỏ chói tươi tắn như môi em bé.

Sân vang lừng tiếng gà vịt. Cánh cửa chuồng vừa hé mở thì đàn gia cầm vỡ òa ùa ra sân, đập cánh chạy đuổi nhau. Những chú gà trống vươn cổ gáy, kiêu hãnh một cách ngây thơ, đàn gà con trắng nõn như bông gòn ríu rít bên chân mẹ, những con ngan lạch bạch bên lu nước.  Nắng lung linh vàng trên những khóm tre dày. Ngọn cau và những lá trầu không. Thời ấy tôi không sống bằng cơm gạo, bằng chất đạm, bằng đường sữa, tôi không sống bằng tình thương yêu cha mẹ (vì bố mẹ tôi ở Hà Nội) mà tôi sống bằng nắng, bằng những kỳ diệu của vườn rau, bằng tiếng ríu tít của lũ gà con, tiếng sủa gâu gâu thơ dại của con chó nhỏ. Thiên nhiên, cây cỏ, đất trời đã nuôi dạy tôi, những hương thơm của hoa lan, hoa thủy tiên, của quả thị chín trong sân chùa đọng trong hồn tôi những bâng khuâng lãng mạn. Nhờ chúng, tôi quên những cơ cực trong bữa các ăn, những trưa nắng đi mót lúa, bắt cua, những nặng nhọc của đôi thùng nước bên cái giếng khơi hun hút như vực thẳm. Chúng cũng làm mờ đi những ấn tượng khiếp đảm về lão già đói khát, về cái rét buốt của những đêm đông cuộn tròn trong ổ lá chuối khô, những sáng bụng đói đi học dưới mưa tầm tã.

Năm mười ba tuổi, tôi trở về Hà Nội, để lại thím tôi một mình trong khu vườn ấy. Sau đó bà bị thương nơi ống chân. Bà bỏ cả vườn tược vì không đi lại được. Một lần tôi ở Hà Nội về thăm thấy chân bà sưng to, bầm tím. Từ trong miệng vết thương bò ra những con giòi trắng hếu, bà phải dùng cái que nhỏ khều chúng ra...

Những tuần sau đó bà suy kiệt dần đi nhưng tôi ở xa không hay biết.

Bữa kia có người làng lên báo tin bà chết.

Tôi từ Hà Nội đạp xe về làng.

Tôi không còn nhận ra vườn rau ngày xưa nữa. Người ta đã chặt hết hàng rào tre chung quanh làm cho mảnh vườn trơ trụi, rau quả không ai chăm sóc đã héo tàn, chuồng gà trống trơn, túp lều tranh nghiêng lệch sang một bên, mái lá xơ xác. Tôi và ba tôi bước vào nhà, bàn thờ đầy bụi bặm, những chiếc chân đèn, lư hương bằng gỗ đã bị chuột gặm lở lói. Căn buồng nhỏ kế bên là nơi bà nằm chết.

Tôi không nhìn thấy, nhưng tôi biết dưới tấm chăn thảm thương kia là thím tôi, tóp khô, xẹp lép, bẹp dí trên manh chiếu rách tả tơi. Xác chết gần như không có mùi vì có lẽ bà đã không còn một chút thịt nào để giòi bọ có thể đục khoét. Có một lúc tôi cảm thấy như bà đã tan rã thành một đám bụi dưới mớ giẻ rách kia.

Lần đó không chỉ là nỗi sợ hãi mà còn uất hận, xám xịt, thê lương.

Ðó là hình ảnh tàn nhẫn nhất về con người.

Tôi khóc.

Tôi chỉ là một cô bé mười ba tuổi, nhưng hồn tôi cũng tê dại một nỗi đau vô bờ bến.

Tôi khóc. Những lá trầu không, những nụ hoa bí, những luống cải đã úa tàn rồi, đã chết khô rồi, không thể cùng tôi chia sẻ nỗi buồn này.

Con chó nhỏ cũng đã biến mất.

Người ta đốt túp lều tranh ấy. ngọn lửa đã xóa sạch mọi vết tích của khu vườn huyền thoại tuổi thơ của tôi. Cũng giống như dòng nước vô tình kia xóa sạch dấu vết của cha con lão già đói khát.

Nhưng mãi mãi vẫn còn trong tôi những con ruồi đen bu quanh cái miệng đầy mỡ, cái miệng đói khát ngậm chặt đuôi con rắn để hút máu và cái xác tóp khô của thím tôi bên dưới tấm chăn mốc thếch, tả tơi trăm mảnh vá.

\*

Phan đưa tôi vào một quán ăn nhỏ bên bờ biển, dưới bóng mát một cây bàng. Chúng tôi ngồi uống bia với nhau. Anh săn sóc tôi một cách dịu dàng, nhưng tôi không thấy cảm động, chỉ thấy tội nghiệp cho anh. Phan nói:

– Những điều em kể làm anh thương em quá. Anh yêu em lắm Ngọc ạ. Dĩ nhiên anh không có trách nhiệm gì về những đau khổ của em trong quá khứ, nhưng anh vẫn cảm thấy như mình có lỗi.

Tôi nhìn anh, mỉm cười cho anh vui, rồi tôi hỏi:

– Tại sao lại có lỗi?

Phan cũng nhìn tôi mà không trả lời. Anh nghĩ ngợi, cố tìm kiếm một lời giải thích nào đó.

– Ngọc này, anh gọi nhỏ. Có thể anh cảm thấy tình yêu của anh chưa đủ lấp đầy những đau khổ của em. Cũng có thể anh lấy làm tiếc đã không được gặp cô bé mười ba tuổi lúc ấy để chia sẻ với cô phần nào.

Tôi bóp nhẹ bàn tay anh. Tôi thương anh và muốn làm một cử chỉ nào đó để kéo anh ra kkhỏi sự ảm đạm do tôi gây ra. Tôi bảo:

– Anh tắm đi.

Phan hỏi:

– Em có tắm với anh không?

– Không, em thấy lạnh, trời bắt đầu mưa rồi đấy nhưng em muốn nhìn anh bơi một mình ra biển. Giờ này không có ai tắm cả.

Phan thay đồ. Có lẽ anh muồn làm vừa lòng tôi. Anh hôn lên trán tôi, bước ra ngoài mưa đi xuống mé nước. Những con sóng lớn xô về phía anh tung bọt trắng xóa. Mưa chỉ lất phất nhưng cũng làm cho gió se lạnh. Tôi khoác áo gió lên người, ngồi uống bia nhìn anh bơi ra xa. Tới một lúc tôi chỉ còn nhìn thấy chòm tóc anh nhấp nhô giữa những ngọn sóng.. Lát sau anh đã ra khỏi chỗ sóng lớn và bơi những sải dài trên mặt biển phẳng lặng.

\*

Năm mười ba tuổi tôi vẫn là một đứa con nít hồn nhiên nghịch ngợm như con trai. Quần áo vải Trung quốc rộng thùng thình, tóc đuôi gà, xe đạp sườn ngang. Buổi sáng thót lên xe là đạp như điên đến trường. Vào lớp đang ngồi học ngon lành thì bỗng cảm thấy một cái gì đó không bính thường ở phần dưới cơ thể. Ðũng quần ướt đẫm. Tôi sợ quá không dám nhúc nhích.

Cuối buổi học, đợi cho các bạn về hết tôi mới dám đứng dậy. Trời ơi, chỗ ngồi của tôi đầy máu! Tôi run lên,  không biết phải làm gì. Mở cặp, xé một tờ giấy vở vò nát, lau máu trên ghế nhưng máu càng bê bết ra thêm. Tôi nhổ nước bọt xuống ghế, xé thêm mấy tờ giấy, vừa nhổ nước bọt vừa cọ rửa.

Tôi ra về trong tâm trạng hoang mang lo sợ, vừa xấu hổ, vừa cảm thấy mình đã phạm tội gì khủng khiếp lắm, vì thế không dám hé răng cho ai biết.

Trước nay tôi không hề được ai chuẩn bị cho điều đó. Cha mẹ, anh chị em, bạn bè không ai nói gì với tôi về điều đó cả. Sách vở báo chí nói toàn chuyện vĩ đại, không hề có một dòng nào đề cập đến cái điều mà lúc đó tôi đang cần biết.

Cuối cùng, tôi đánh liều thổ lộ với chị anh hùng lao động quét rác mà tôi rất thân, về bí mật của mình để mong tìm một lời giải thích, một sự chia sẻ. Chẳng ngờ bà túm lấy tôi, gầm lên:

– Ðồ ngựa! Vừa nứt mắt đã quỷ quái như thế hả?

Rồi bà thẳng tay tát vào mặt tôi.

Tôi kinh ngạc nhìn bà.

Nhục nhã và tuyệt vọng.

Về sau này tôi nghĩ, giá như lúc ấy bà dịu dàng với tôi, nói cho tôi hiểu rằng đó là chuyện tự nhiên của tạo hóa, rằng không có gì phải xấu hổ về điều đó cả thì có lẽ tôi đã có cái nhìn khác về quan hệ nam nữ, về tình yêu.

Và tôi đã có thể lấy một người chồng mà tôi yêu, có thể sống trong một gia đình êm ấm như bao người đàn bà khác.

Năm tôi mười sáu tuổi, nhớ hoài những đêm đông rúc mình vào trong chăn mà hai má nóng bừng, thèm khát một sự ôm ấp. Ðôi môi tôi cũng nóng rực, mơ ước có đôi môi của một chàng trai nào áp lên đó. Sự thèm khát như  lửa cháy trong lòng tôi, nhưng nó không dày vò tôi, trái lại nó tạo quanh tôi một thế giới mộng tưởng, đẹp đẽ, thần tiên. Tôi hiểu những bạn bè cùng trang lứa với tôi cũng mơ ước như thế, nhất là bọn con trai. Nhiều khi chúng tỏ ra nghiêm nghị hay lãnh đạm, nhưng sự khao khát vẫn thôi thúc chúng.

Mỗi khi có máy bay ném bom vào ban đêm thì đèn tắt phụt, còi báo động rú lên. Mọi người đổ xô chạy xuống cầu thang tối om. Ðó chính là lúc các chàng trai tung hoành. Ðàn bà con gái vừa chạy vừa la oai oái vì bị bóp vú, bóp cả phần dưới nữa. Sáng hôm sau tại vòi nước công cộng đã nghe bọn con trai hí hửng tả cho nhau nghe cái nào cứng, cái nào nhão nhoẹt, cái nào xẹp lép, cái nào chảy xệ.

Nhưng chuyện tệ hại nhất lại xảy ra vào giữa ban ngày, ngay tại nhà chị Sử, anh hùng lao động quét rác đã tặng cho tôi cái tát nên thân tuần trước.

Còi báo động giữa trưa. Mọi người đều chạy xuống hầm trú ẩn. Lúc ấy tổ trưởng dân phố mới phát hiện ra là cậu em trai của chị Sử cùng cô người yêu vẫn còn mắc kẹt trong nhà. Ông liền bảo bọn trẻ con lên gọi xuống.

Ban đầu ba đứa con nít xung phong chạy lên. Hai chiếc phản lực cơ F.105 của không lực Hoa Kỳ cũng vừa xâm nhập bầu trời Hà Nội. Chúng bay như sấm sét, thế mà không hiểu sao lại có thêm năm đứa trẻ nữa rời hầm trú ẩn xung phong chạy lên lầu. Tất cả là tám đứa. Một đi không trở lại. Tổ trưởng dân phố cuống lên, thấp thỏm. Nhưng vì ông ta quá sợ máy bay nên không dám rời hầm trú ẩn.

Bom nổ rung chuyển cả nắp hầm, đất cát rơi rào rào xuống đầu chúng tôi, mọi người sợ xanh mặt, vậy mà lại thêm năm chàng trai nữa lao lên miệng hầm, thót lên lầu. Ðó chính là những thằng đã kể chuyện bóp vú bên vòi nước công cộng. Chị anh hùng quét rác thì khóc thút thít, kêu gọi những chàng trai dũng cảm hãy lên lầu cứu lấy cậu em và người yêu đang mắc kẹt nơi đó.

Trên lầu, nơi hành lang phía ngoài căn hộ của chị Sử, mười đứa con nít và năm chàng thanh niên đang tranh nhau bá lên lỗ thông hơi để nhìn vào trong. Lũ trẻ con bị các chàng đánh dạt ra để dành chỗ. Nhưng chúng cũng đã xem chán rồi.

– Chuyện gì thế?

Lũ trẻ chỉ cười, sợ không dám nói. Ðột nhiên chúng ù té chạy xuống cầu thang vừa chạy vừa gào lên:

– Hai người địt nhau!

Một loạt bom nổ tung ở khu vực gần đó. Bọn trẻ con nằm rạp xuống, xong lại chỗi đậy vừa chạy vừa gào lên:

– Hai người đang địt nhau!

Khi chúng đã chui vào hầm, tổ trưởng liền tóm cổ một đứa hỏi:

– Chúng nó thế nào?

– Báo cáo chú, ở truồng ạ.

– Bố láo.

Chị anh hùng cũng hét lên:

– Bố láo!

Sáng hôm sau trên vách tường của C6 khu Kim Liên xuất hiện một dòng chữ bằng than đậm nét:

“ Một tay bóp vú. Một tay sờ …”

Nhìn nét chữ tôi biết ngay tác giả của nó. Ðó là một bạn cùng lớp tôi. Khi gặp hắn ở vòi nước công cộng, tôi hỏi:

– Sao Tuấn lại viết một câu bẩn thỉu như vậy?

– Ơ hay, mình có viết đâu nào.

– Ðồ hèn. Tôi bỏ đi. Ðừng có mà nhìn mặt tôi nữa nhé.

Khổ thay đó là người bạn trai mà lâu nay tôi vẫn rất quý mến. Dòng chữ đó làm tôi sụp đổ tất cả, đau khổ và thất vọng. Tuấn là anh chàng huýt sáo miệng hay nhất khu Kim Liên. Về sau này, khi vào sống ở Sài Gòn tôi mới lại có dịp nghe một người nào đó huýt sáo bản Vết Thù Trên Lưng Ngựa Hoang trong băng cát sét cũng hay như thế. Tôi vẫn nhớ đến Tuấn và dòng chữ bằng than nguệch ngoạc trên tường, nhưng bây giờ thì tôi không còn khinh ghét anh nữa, bởi tôi hiểu anh cũng như tôi và bao nhiêu người khác bị bưng bít quá, bị đè nén, lên án, nguyền rủa quá mà thành ra như thế.

Dòng chữ bằng than trên tường ấy đã nhanh chóng trở thành một vấn đề nghiêm trọng. Ngay đêm đó, tổ trưởng cho họp tổ dân phố. Người ta thay phiên nhau phát biểu, đe dọa, lên án, phỉ báng. Chị anh hùng quét rác thì vật vã mình mẩy, đòi giết cậu em trai, đuổi cậu ta ra khỏi nhà. Phần chị, chị làm đơn xin tự khai trừ đảng. Bao nhiêu nước mắt, lời nguyền rủa, sự hằn học, những bài giảng đạo đức đã nối tiếp tuôn ra chỉ vì một chút thèm khát của anh bộ đội xa nhà.

Bây giờ nghĩ lại, tôi rất phục đôi tình nhân ấy. Bom đạn ác liệt là thế nhưng tình yêu của họ còn mạnh hơn nhiều.

sáu

Tôi và Phan vừa từ trên đỉnh đầu của pho tượng xuống. Phan nhìn ra biển, còn tôi, tôi nhìn pho tượng. Tôi thích cái cách xử sự của chúa Giêsu với cô gái điếm có tên là Madeleine khi cô này bị ném đá. Ông đã hỏi họ: Ai trong các người không có tội thì hãy ném đá vào người đàn bà này. Thế là không còn ai dám ném đá nữa. Chúa Giêsu đã có thể buộc cái đám đông đạo đức giả kia phải tự soi lại mình, còn tôi, một thiếu nữ mười tám đôi mươi có thể làm gì được giữa cái xã hội miền Bắc cách đây hơn hai mươi năm?

Thời ấy những người lớn, trong tay ai cũng lăm le một hòn đá, nhưng vì không có ai dám hỏi cái câu mà chúa Giêsu đã hỏi. Vì thế mà người ta ném đá nhau tơi bời.

Hai mươi tuổi, tôi lên công tác tại vùng rừng núi Tuyên Quang. Ðoàn chúng tôi gồm bốn người: Một trưởng đoàn, một tài xế, một chị bảo quản phim tên là Xuân. Và tôi, vừa chiếu phim vừa đọc thuyết minh. Buổi chiều mới đến vùng rừng núi này, trưởng đoàn dặn chúng tôi:

– Lên đây đàn bà con gái phải cẩn thận nhé. Toàn thanh niên, suốt năm không thấy đàn bà.

Tôi nghe thế rất sợ. Buổi chiều tôi dặn chị Xuân:

– Chị tắm trước, em đứng ngoài canh. Tắm xong chị canh cho em nhé.

Xuân đồng ý. Phòng tắm được dựng bằng mấy miếng phên tre đơn sơ, phía trên lợp lá. Nước xách từ suối lên đựng trong chậu. Tôi canh gác rất cẩn thận. Những người đàn ông đi ngang cứ nhìn tôi chằm chằm. Thế mà Xuân không hề biết, vừa tắm lại vừa hát, còn tôi thì co rúm lại trước những cái nhìn sỗ sàng. Lúc Xuân ra, tôi dặn:

– Chị đứng đây canh, không được đi đâu đấy.

– Tất nhiên, Xuân nói.

Tôi bước vô phòng tắm. Sàn gỗ gập ghềnh, gió lạnh. Tôi lắng nghe chung quanh thấy không có tiếng bước chân đi qua liền cởi quần áo máng trên sợi dây. Ngay lúc ấy tôi cảm thấy có điều gì khác thường nên ngửng lên, chạm phải một cặp mắt trừng trừng phía ngoài khe hở chỗ díp mí hai tấm phên. Cặp mắt ấy sáng quắc và không hề chớp. Tôi lấy tay che ngực và ngồi thụp xuống.

– Chị Xuân ơi! Chị Xuân!

Nhưng chị đã bỏ đi đâu từ lúc nào. Tôi sợ cuống cuồng vơ vội quần áo. Lúc mặc xong, quay lại vẫn thấy cặp mắt dán chặt sau khe hở.

Tôi chạy như bị ma đuổi. Về đến trại còn run. Lúc ấy Xuân đang ngồi nói chuyện với trưởng đoàn, ông ta bỏ mắt kính cận ra, trông mặt lạ hoắc, Xuân hỏi:

– Chuyện gì vậy?

– Chị chơi ác lắm nhé. Tôi nói mà muốn khóc, vùng vằng bỏ đi ra ngoài hiên phơi cái áo thun trên dây cho mau khô.

Tuy vậy buổi chiếu phim tối hôm đó tôi đã đọc thuyết minh rất xuất sắc. Khán giả gồm phần lớn là người dân tộc, một ít bộ đội và thanh niên xung phong.

Trời trong vắt, không khí mát mẻ, sự chăm chú của khán giả làm tôi có cảm hứng. Tối đó trở về trại tôi rất vui, nói chuyện một hồi với những người trong đoàn rồi đi ngủ, bỏ quên chiếc áo thun phơi ngoài hiên.

Sáng ra chiếc áo vẫn còn đó. Gió đã làm cho nó khô đi, màu vàng của nó rực lên như nắng. Tôi gấp chiếc áo lại, chợt cảm thấy có một vết bẩn trên ngực áo, liền lật ra xem. Vết bẩn ấy to bằng nửa bàn tay, dày cộm như một bệt hồ đã khô cứng. Tôi không biết đó là cái gì, thử đưa lên mũi ngửi. Trời ơi! một cái mùi tanh tưởi chưa từng thấy làm tôi muốn lộn mửa. Tôi ném cái áo xuống đất nhưng lại tiếc vì nó là cái áo đẹp nhất của tôi. Thế là đành nhặt lên, cầm nhón bằng hai ngón tay.

Người đàn bà cấp dưỡng đi ngang, thấy vậy, hỏi:

– Áo làm sao thế?

Tôi khều chị lại, chỉ cho chị xem vết bẩn.

– Em không biết ai đã làm gì cái áo của em. Mùi của nó kinh lắm.

Chị cười, nhìn đăm đăm vào mặt tôi rồi tát nhẹ vào má:

– Con gái Hà Nội xinh thế này, thảo nào.

– Thảo nào sao ạ?

– Thảo nào bọn đàn ông chẳng làm thế.

– Làm gì cơ ạ?

Người đàn bà to lớn ấy vít đầu tôi xuống, thì thầm vào tai:

– Nó dí cái của quý vào đó.

Tôi nghe mà nổi da gà.

Nhưng tôi vẫn tiếc cái áo. Tôi ngâm nước suốt một ngày, giặt bằng xà bông bốn năm lần nhưng dường như cái mùi ấy vẫn còn lẩn quất, đeo bám, ám ảnh. Cuối cùng đành vứt áo xuống suối.

\*

Anh xem, cái áo ấy so với bây giờ có là gì đâu. Trong cửa hàng em có những bộ đầm năm bảy trăm nghìn, đủ mốt đủ kiểu, lộng lẫy sang trọng. Ðôi khi em vẫn nghĩ đó chính là luật bù trừ anh ạ. Cũng giống như ngày xưa ba chị em xài chung một đôi guốc mộc, chỉ dùng để thay phiên nhau rửa chân mỗi tối trước khi lên giường chứ không dám mang. Lúc đó em đang tuổi dậy thì, đến lớp mà đi chân đất thì mắc cỡ nên lén giấu guốc trong cặp, gần đến trường mới dám lấy ra mang. Anh xem cái đời sống nó tàn nhẫn cỡ nào. Nhưng cũng chưa thảm bằng lúc em đi làm ở Cục Ðiện ảnh. Hai mươi tuổi nhé, sáng dậy sớm đi chuyến xe vé tháng năm giờ ba mươi. Chuyến xe ấy rất vui vì có nhiều bạn bè, nhiều chàng trai để ý tán tỉnh, vậy mà cũng chỉ đi đôi dép mượn của má. Dép đã quá cũ. Bữa kia lên xe gặp một ông khách đạp phải chân đứt quai, nhưng ngồi trên xe không ai biết. Các chàng trai vẫn tán tỉnh, cười nói, còn mình thì rầu rĩ. Ðến trạm ngừng, bước xuống xe mới thật dở khóc dở cười. Vì có dám bước đâu. Chẳng lẽ lấy dép lên kẹp nách mà đi?  Ðành kẹp cái quai dép giữa hai ngón chân rồi cứ thế mà lê. Các chàng trai vẫn theo tán cũng bằng những lời hoa mỹ, còn mình thí đi cà nhắc, khốn khổ vì cái quai dép. Còn bây giờ ở cửa hàng em có hàng trăm đôi dép. Anh thấy không, đúng là luật bù trừ rồi chứ còn gì.

Khi yêu anh, thì đó cũng chính là luật bù trừ.

Năm ấy em hai mươi bốn tuổi, sợ ế chồng đã cuống cuồng lên rồi. Có biết yêu đương là gì đâu. Có ai dạy cho em lấy chồng phải như thế nào đâu. Có ai biết mô tê gì về chuyện tình dục. Bảo lấy chồng thì lấy đại. Anh nghĩ xem có buồn cười không? Lấy chồng xong thấy đời sống vợ chồng nó tẻ nhạt, nó đơn điệu lạ lùng. Ban đầu em nghĩ chắc là do bản tính của em nó lạnh lùng như thế, nhưng bây giờ mới hiểu là không phải. Ðó là em đang ngủ. Ông chồng đã không đánh thức được em, chính em cũng không đánh thức được em. Chỉ có anh, khi anh đến thì mọi thứ trong em thức dậy.

Em khám phá ra mình là một kẻ cuồng nhiệt, mê đắm và táo bạo, giống như con khủng long chuyển mình sau một ngàn năm ngủ vùi trong lòng đất. Nó tạo ra bão tố và đổ nát.

Em ghê sợ cho cái luật bù trừ của tạo hóa.

Có những lúc em nhớ anh điên dại. Và thèm khát cũng điên dại. Cho nên anh đừng cười em về chuyện làm tình nhé. Ðã vào cuộc là không chấp nhận sự dừng lại dù chỉ một giây. Lên tục, mãnh liệt và vắt cho kiệt hết tinh lực. Em ghét cái gì nửa vời.

Ba mươi bảy tuổi mới được yêu. Em đã trễ mất hai mươi năm. Ðuổi cho kịp cái khoảng cách ghê gớm ấy nào phải dễ.

Hai người nằm trên cỏ, dưới bóng cây. Phan không nhìn biển, không nhìn trời, không nhìn cây cỏ chung quanh, chàng nhìn nghiêng khuôn mặt Ngọc, khuôn mặt ấy thân thuộc với chàng biết bao, đôi môi đã một ngàn lần chàng đặt cái-hôn-đầu-tiên lên đó, sống mũi rất “đầm” và đôi mắt, và mái tóc, và vầng trán thanh thản. Lúc này chàng không muốn hôn, mà nhìn ngắm, chờ đợi, như đứa trẻ con chờ con bướm nhỏ bay lên, chờ cánh hoa dại hé nở. Chàng thổi hơi thở của mình lên những sợi tóc, lên má, lên hàng mi cong. Chàng sẽ đổi cả đời mình để cầu mong cho thời gian ngừng lại ở giây phút vĩnh cửu đó.

Ðến một lúc Ngọc xoay người lại và đưa cho chàng một thỏi kẹo cao su. Phan hỏi:

– Lẽ nào trong thời gian ấy em không có một mối tình sao?

– Không có. Vì em có yêu ai đâu.

– Thế còn anh có biệt tài huýt sáo?

– Khi ngờ rằng chính anh ta đã viết cái câu nhơ bẩn ấy trên tường ở khu Kim Liên thì em không chơi nữa. Nhưng về sau em nghĩ rằng có lẽ không phải anh ta viết câu ấy đâu mà là do bọn trẻ con.

Tuy vậy em cũng không giao thiệp với anh ta nữa. Anh ta tìm mọi cách để gặp em. Một bữa anh ta chặn em trên đường đi, mặt mày hốc hác, thiểu não.

– “Ngọc ơi, ngày mai tôi đi bộ đội.”

– “Nhưng Tuấn là con một, được miễn nghĩa vụ mà.”

– “Tuấn muốn xa cái thành phố này. Muốn quên. Tối nay Ngọc cho mình gặp lần cuối được không? “

Em thấy tội nghiệp. Em đồng ý. Nhưng cuối cùng em lại không đến nơi hẹn. Thế là anh ta ra đi một mình. Hai năm sau, khi cả nhà em đang ngồi ăn cơm trưa thì có một anh bộ đội ốm nhom, quần áo xốc xếch, da mặt tái xanh, mắt trũng sâu, tóc rụng xơ xác gần như trọc, bước vào nhà. Ðó là Tuấn. Lúc em đi rửa bát thì Tuấn đến bên.

Em hỏi:

– “Tuấn về phép hả? “

– “Không, Tuấn đáp ngập ngừng, tôi trốn về.”

Em ngửng lên nhìn, sự khinh bỉ trong đôi mắt em làm cho anh ta muốn bật khóc. Trông anh ta xác xơ thảm hại như một thằng ăn mày. Tuấn như van lạy:

–” Tôi bị sốt rét rừng, tôi suy sụp. Và tôi rất nhớ.”

– “Anh là một thằng hèn, một tên đào ngũ. Hãy cút đi! Tôi không muốn nhìn thấy mặt anh nữa.”

Trời ơi, ai đã dạy cho em nói những lời độc ác ấy? Bởi trong thâm tâm em rất thương Tuấn mà, em hiểu vì sao Tuấn vào lính, em cũng hiểu vì sao Tuấn quay về. Anh có biết ai đã dạy em nói những lời ấy không?

Tuấn bước ra khỏi cửa nhà em, như một bóng ma. Chỉ hai tháng sau Tuấn chết ở trên rừng.

bảy

Giữa lúc tôi được tin Tuấn chết thì ba tôi dẫn về một người đàn ông.

Ðối với những người láng giềng thì ông ta là một người đẹp trai, giàu có và hào hoa, nhưng tôi thì lại không để ý đến những đặc điểm ấy. tôi chỉ thấy rằng ông ta là một mẫu người rất buồn cười. Ông muốn lấy tôi nhưng lại không trò chuyện, không tán tỉnh, không tìm hiểu, không thăm dò gì cả. Giống hệt như ông ta tình cờ bước vô một cửa hàng bách hóa, nhìn thấy một đôi dép da vừa ý liền đến gặp cô bán hàng hỏi xem đó là hàng nội địa hay hàng ngoại nhập, được làm bằng da trâu hay da bò, hay bằng ximili, hỏi xem giá cả thế nào. và ông ta rất vui vẻ, rất tự hào vì tìm được đôi dép da đắc ý, hợp túi tiền. Ông ta tin rằng khi đã ngã giá, ông ta có thể nhặt lấy, để xuống đất, xỏ chân vô và đi một cách thoải mái.

Tôi không nghĩ rằng ông là kẻ hợm mình, bởi vì trong cái cách ông ta thương lượng với ba tôi, tôi thấy ông là một người quá hồn nhiên, quá đơn giản, quá hiền lành. Chính vì thế mà tôi không giận ông nếu không nói là tôi rất thương ông, coi ông như một cậu bé con và tôi rình rập theo dõi ông, muốn chọc phá ông chơi.

Ba tôi nói:

- Ngày mai nó đi Ba Lan vì thế chiều nay ba muốn con đi chơi với nó một lát.

– Nhưng tại sao ông ấy không mời con, không hỏi ý kiến con xem con có đồng ý không.

– Mày lại lý sự. Tao đồng ý là được rồi. Tao đánh giá con người chính xác hơn mày.

– Con không đi đâu.

Tôi bỏ đi sang nhà hàng xóm. Chị Trâm đang ngồi đan áo thấy tôi đến thì nói:

– Con bé này ghê thật, im ỉm thế mà lấy chồng đến nơi.

– Chồng gì đâu.

– Chứ cái thằng nào sắp đi Ba Lan ấy?

– Ðó là bạn của ba em đấy.

– Vờ mãi. Tao thấy anh ta cũng đẹp trai đấy. Trông sang ra phết.

Quang, em trai chị Trâm, vừa đi làm về nhìn tôi bằng đôi mắt buồn bã. Anh ta đứng bên cái tủ nhỏ còn tôi thì ngồi trên giường. Tôi hỏi:

– Quang có gì không vui vậy?

– Mình mới ở nhà Tuấn về. Ngọc đã đến đó chưa?

– Chưa. Mấy hôm nay em rất bận, định chiều nay đến thắp cho Tuấn nén hương.

Quang nói:

– Chiều nay mình cùng đi với Ngọc nhé. Trước đây Tuấn có tặng cho mình một cây bút, mình muốn đem tặng lại cho gia đình Tuấn.

Tôi cũng còn giữ của Tuấn mấy món quà nhỏ: một cuốn sổ, một chiếc khăn tay và cái hộp bút.

– Chiều nay mấy giờ Quang đi?

– Tùy Ngọc.

– Thế thì bốn giờ nhé. Tội nghiệp cho Tuấn quá. Trước khi chết Tuấn có gửi cho em một lá thư rất dài, chắc em phải giữ lại lá thư ấy.

Tôi xin phép ra về. Quang tiễn tôi đến cầu thang, mặt rất buồn.

– Ngọc sắp lấy chồng hả?

– Không.

– Ở Khu Kiên Liên này ai cũng bảo thế.

– Không đúng đâu. Anh hãy tin em đi.

Quang dừng lại trước mặt tôi rồi đột ngột nắm lấy tay tôi, nói như khóc:

– Ðừng lấy chồng nhé. Quang sẽ buồn lắm.

Cái nắm tay bất ngờ ấy làm tôi xúc động. Lúc ấy tôi chỉ muốn vuốt mớ tóc lòa xòa của trên trán anh và bảo:  không bao giờ có chuyện đó đâu, đó chỉ là điều nhảm nhí.

Nhưng tôi đã chạy đi, lòng xôn xao những vui buồn lẫn lộn.

Ba tôi vẫn chờ tôi ở nhà. Tôi vừa đẩy cửa bước vào ông đã hỏi một cách gay gắt:

– Thế nào? Mày có đi chơi với nó không?

– Không.

– Mặc xác mày. Chiều nay nó sẽ đến đây và mày phải đi chơi với nó. Ông nói và bỏ đi.

Tôi hẹn với Quang bốn giờ chiều nhưng lúc ba giờ rưỡi thì ông ta đến. Tới lúc ấy tôi vẫn chưa biết ông tên gì. Ông mặc quần tây trắng, sơ mi trắng kẻ sọc xám, đi giày da. Các chị tôi bảo tôi chuẩn bị nhưng tôi im lặng. Lúc ấy tôi giận lắm vì thấy mình bị xúc phạm, nhưng tôi hãy còn quá nhút nhát để bảy tỏ nỗi tức giận của mình trước một người đàn ông xa lạ. Ông đang đứng trước mặt tôi, có vẻ lúng túng khi thấy tôi tỉnh bơ đón nhận cái nhìn của ông. Lát sau ông mới nói:

– Ngày mai anh đã đi Ba Lan rồi, Ngọc đi phố với anh một lát được không?

– Có lẽ không được đâu. Chiều nay cháu phải đi viếng nhà một người bạn học cũ vừa hy sinh ở chiến trường.

Ông có vẻ ngạc nhiên, nói:

– Nhưng không còn dịp nào khác nữa. Vì sáng mai tôi đã phải đi rồi.

Lúc ấy tôi muốn nói: “mặc ông” nhưng cái con người ngoan ngoãn trong tôi lại lên tiếng:

– Cháu rất tiếc.

Tôi đáp lại một cách dịu dàng và sung sướng nhìn vẻ bối rối của ông khi đón nhận câu nói ấy. Mặt ông đỏ bừng lên, quay sang nhìn ba tôi cầu cứu. Ba tôi cũng lúng túng. Chị tôi ghé tai tôi:

– Ðừng bướng, làm hỏng việc của bao nhiêu người. Ba giận mày lắm đó.

Khi ấy trong đầu tôi hiện ra một giải pháp dung hòa. Tôi sẽ bảo Quang đến nhà Tuấn trước còn tôi đi loanh quanh với ông ta một lát rồi tìm cách tách ông để đến đó sau.

Mọi việc đã diễn ra như ý tôi muốn.

Lúc xuống cầu thang ông đề nghị chở tôi sau chiếc xe đạp hiệu Diamant nhưng tôi từ chối và lấy xe đạp của mình để cùng đi với ông. Tuy nhiên tôi rất ngại phải đi song song với một người lớn tuổi trước bao nhiêu cặp mắt dòm dõ. Tôi bảo ông đi trước và lẽo đẽo đạp xe theo sau. Tôi nghĩ ông sẽ dẫn tôi vào công viên Lênin, quả nhiên ông dừng lại ở đó. Tôi cũng dừng xe cách ông một quãng. Ông quay xe lại, đến bên tôi và cười. Ðó là lần đầu tiên tôi thấy ông cười, một cái cười chất phác đến độ làm tôi nản. Ông nói:

– Vào đây chơi.

Tôi gật đầu, dẫn xe theo ông vào cổng. Chúng tôi đi vòng vo một lúc. Ông vừa đi vừa nhìn quanh để “chọn cảnh” và cuối cùng ông dừng lại trên một chiếc cầu nhỏ. Lúc ấy trời đã mát dịu, gió lao xao trên mặt hồ. Tôi ngồi cách ông một quãng và chờ đợi. Tôi không chờ ông tỏ tình cùng tôi, nhưng cũng giống như một khán giả, tôi chờ xem tuồng tích sẽ diễn ra như thế nào. Tới một lúc, khi sự im lặng kéo dài quá lâu tôi giật mình nhận ra rằng chính ông cũng đang chờ tôi như cậu học trò chờ bạn nhắc bài. Nhưng tôi cứ để mặc, bởi vì sự im lặng ấy không làm tôi khó chịu. Phần ông, dường như đang suy nghĩ về những câu sắp nói. Cuối cùng ông chọn được câu mở đầu:

– Mặt hồ thật là phẳng lặng.

– Vâng.

Ông nhìn ngắm chung quanh như muốn bảo tôi cùng chia sẻ sự tĩnh mịch của thiên nhiên, nhưng tôi chỉ nhìn những bóng cá dưới chân cầu. Có lẽ lúc ấy trong đầu ông đã có sẵn một số câu nói rồi, không phải tìm tòi nữa, nhưng tôi biết ông muốn để dành và sẽ nói dần khi thấy cần.

– Cảnh này ở đây thật là đẹp.

– Vâng.

Tóc tôi bay hỗn loạn trong gió, tôi cứ để mặc. Gió làm tôi thích thú. Gió đang đến cùng tôi và tôi thích chơi với nó. Tôi ngửa mặt nhìn trời và cười. Có lẽ ông tưởng tôi thích thú vì được ngồi cạnh ông. Ông nói tiếp:

– Ở Ba lan chắc là cảnh cũng đẹp lắm.

Lần này tôi im lặng. Ðàn én chao nghiêng đôi cánh sát mặt hồ rồi vút lên cao. Cánh én nhỏ bé, sắc nét và sinh động trên nền xanh ngăn ngắt của bầu trời trong vời vợi trên đầu.

Ðột nhiên ông hỏi tôi:

– Em tuổi con rắn phải không?

– Vâng.

– Tuổi Quý Tỵ năm nay hai mươi hai?

– Vâng, hai mươi hai.

– Ngày mai anh đi Ba Lan, anh sẽ ở bên đó hai năm. em có nhớ anh không?

Tôi im lặng. Ông lại hỏi:

– Em có thích thơ Tố Hữu không?

– Em không biết.

– Có bài “Em ơi Ba Lan mùa tuyết tan” hay lắm. anh đọc cho em nghe nhé?

Rồi ông móc túi lấy ra một tờ giấy chi chít những chữ. Tôi nói:

– Thôi, ông đừng đọc. Ta về đi. Em phải đi viếng nhà một người bạn vừa hy sinh ở chiến trường.

Tôi đứng lên. Ông ngần ngừ một lát rồi cũng đứng lên theo. Lần này tôi đi trước ông, đi nhanh vì sợ để Quang chờ tôi quá lâu.

Ra đến cổng, tôi nói:

– Chúc anh lên đường mạnh khỏe.

Rồi tôi đạp xe đi, rẽ sang một đường khác.

Quang đang đợi tôi trước hiên nhà. Tôi xin lỗi vì đến trễ. Tôi xin phép bố mẹ Tuấn đến thắp hương ở bàn thờ. Bức ảnh Tuấn chỉ nhỏ bằng nữa bàn tay, gầy yếu, tiều tụy, đôi mắt mệt mỏi nhìn tôi đăm đăm. Tôi nói thầm:

– Tha lỗi cho mình nhé.

Mẹ Tuấn nắm tay tôi, sụt sịt khóc. Bà níu tay tôi ngồi xuống chiếc ghế nhỏ kê cạnh bàn thờ. Bà quẹt nước mắt lên đầu gối.

– Cháu là Ngọc, con bác Thân phải không?

– Vâng ạ.

– Thằng Tuấn nhà tôi nó quý cháu lắm. Nó vẫn nhắc đến cháu hoài.

Tôi ngã đầu lên vai bà, giọt nước mắt lặng lẽ lăn trên gò má chảy xuống môi tôi. Quang từ ngoài hiên bước vào, đứng bên khung cửa nhỏ.

Lúc ra về Quang mời tôi vào một quán nước:

– Hình như Ngọc không bằng lòng người đàn ông ấy phải không?

– Ðừng nhắc đến chuyện ấy nữa.

Thế là câu chuyện chuyển sang hướng khác.

Bây giờ nghĩ lại, tôi thấy giá như lúc ấy tôi đủ chín chắn để đánh giá hết sự quan trọng trong hôn nhân và tôi kể cho Quang nghe cặn kẽ những suy nghĩ của tôi về người mà gia đình tôi muốn tôi lấy làm chồng thì có lẽ Quang sẽ khuyên tôi phải làm gì, phải đối phó như thế nào và biết đâu đời tôi đã rẽ sang một hướng khác rồi.

Tôi không biết rằng tôi đang để mặc cho đời tôi nổi trôi theo sự tình cờ.

\*

Mùa xuân năm 1975 lúc anh Hùng đang ở Ba Lan thì chiến dịch Hồ Chí Minh nổ ra và kết thúc bằng chiến thắng 30 tháng 4. Ba tôi đưa cả gia đình vào Gàigòn. Ðó là ngày vui nhất của chúng tôi.

Lúc ấy tôi hoàn toàn quên bẵng Hùng, có lẽ anh cũng sắp kết thúc khóa học gì đó ở Ba Lan.

Tôi nhận công tác thuyết minh phim cho các quan chức trong ngành điện ảnh và các nhà báo xem trước khi đưa ra rạp chiếu. Trong điều kiện tiện nghi đầy đủ của Sài Gòn, tôi cảm thấy công việc ấy thoải mái và có hiệu quả. Dường như khán giả cũng thích giọng thuyết minh của tôi.

Thế rồi Hùng từ ba Lan trở về. Anh đến Sài Gòn thăm gia đình tôi. Anh mời ba tôi về quê anh chơi. Khi trở về, ba tôi nói:

– Gia đình nó tốt lắm.

Mười hôm sau người chị của Hùng đến gặp tôi, trò chuyện với tôi hồi lâu xong, rủ rê:

– Ði chợ với chị.

Chúng tôi vào chợ Bến Thành. Chị ngỏ ý muốn tặng tôi một chiếc áo dài. Tôi nói:

– Từ nhỏ đến giờ em chưa mặc áo dài bao giờ.

– Thì cũng phải có với người ta chứ. Dáng em thon thả, vai ngang, mặc áo dài rất đẹp. Em chọn đi.

Hàng nhiều quá, đủ loại, đủ màu sắc. Nhưng tôi chỉ thích màu xanh da trời, thế là tôi chọn một xấp vải màu ấy.

– Không được! Chị kêu lên. Em nên chọn màu hồng hay màu trắng hợp với em hơn.

– Nhưng em rất thích màu da trời.

– Hãy nghe chị đi. Màu đó quê lắm.

Rồi chị rút một xấp vải màu hồng ướm lên người tôi.

– Ðó, đẹp chưa? Hết sảy.

Người bán hàng phụ họa:

– Cô mặc màu hồng coi sang lắm.

Thế là tôi đành mua dù tôi không thích. Tôi nghĩ, dẫu sao người ta cũng có lòng tặng mình không nên để họ buồn. Bà chị mua thêm một xấp vải quần bằng xoa trắng và dẫn tôi đến một tiệm may ngay trung tâm Sài Gòn. Chị bảo người thợ may:

– Ông may gấp. Tính giá đặc biệt cũng được.

Tôi nói:

– Nhưng em có cần gấp đâu. việc gì phải tính giá đặc biệt. Chừng nào lấy chẳng được.

–Chuyện đó em khỏi lo.

Vậy là chỉ ba ngày sau tôi có một chiếc áo dài. Lúc đến lấy áo, người thợ bảo tôi thử, tôi rất lúng túng. Nhìn trong gương thấy mình hoàn toàn khác hẳn. Ðó là một cô Ngọc xa lạ, tôi mới gặp lần đầu.

Bà chị giục:

– Ra đây chị xem.

Nhưng tôi ngượng, không dám bước ra. Cuối cùng chị đến vén tấm màn che, xoay người tôi lại.

– Ðẹp lắm. Chị rất vừa ý.

Ngay ngày hôm sau, ba má và các chị bảo tôi chuẩn bị đi Bến Tre. Tôi hỏi:

– Ði Bến Tre làm gì?

– Thăm bà con. Ði cho biết miền Nam chứ?

Nghe nói đi chơi tôi rất thích, nhất là được ngồi xe du lịch thoải mái.

Người lái xe đến là Hùng, lúc ấy mới nhận công tác ở quận ủy. Tôi hỏi ba tôi:

– Anh Hùng cũng đi hả ba?

– Ừ. Nó có máy ảnh. Nó đi để chụp hình.

Lúc ấy tôi cũng khoái chụp ảnh, tôi ra xe liền. Má tôi hỏi:

– Áo dài đâu?

– Mặc áo dài á? Thôi, ngượng lắm má ơi.

– Thì cứ đem theo. Lúc cần thì mặc mà chụp hình.

Tôi nghe có lý. Chẳng những đem áo dài, tôi còn đem theo cả bộ đồ jean mới mua nữa.

Khoảng ba giờ chiều xe đến Bến Tre nhưng chúng tôi không vào thị xã. Hùng lái xe đi vòng trong xóm một hồi thì nghe tiếng trẻ con và tiếng nhạc xập xình. Tiếng nhạc ấy phát ra từ một ngôi nhà ngói xinh xắn, phía trước có cổng chào kết bằng lá dừa. Tôi tò mò hỏi:

– Ở đây cũng có rạp chiếu bóng hả?

Hùng đáp:

– Ðám cưới đấy.

– Ủa, mình đi dự đám cưới à?

Không ai trả lời câu hỏi của tôi, nhìn mặt thấy ai cũng mỉm cười. Tôi cũng cười, đưa một nhận xét:

– Ðám cưới trong này khác ngoài Bắc. Giống như rạp xiếc.

Mọi người lại cười. Ðột nhiên xe quẹo vô ngay cái cổng chào bằng lá dừa ấy. Tôi đọc thấy chữ TÂN HÔN đỏ chói. Tôi mừng thầm vì có dịp được dự một đám cưới ở miền Nam.

Chẳng ngờ vừa bước xuống xe đã thấy lố nhố những ông bà già cùng đám thanh niên thiếu nữ ra đón. Hùng chào các cụ và rồi chỉ vào tôi mà nói:

– Thưa ba má, đây là vợ con.

Tôi sững sờ, chưa biết phải đối phó thế nào thì má anh đã nắm lấy tay tôi, vuốt lưng tôi.

– Con vô nhà. Mời anh chị sui vô nhà. Ði đường chắc mệt dữ.

Tôi giận quá, suýt bật khóc. Má tôi hiểu điều đó nên đến ngồi cạnh, trấn an tôi. Tôi ghé tai bà, nói nhỏ:

– Tại sao ba má lại lừa gạt con như vậy? Con không chịu đâu.

– Bớt giận đi con. Lát nữa má sẽ nói chuyện.

– Sao má không cho con biết ngay từ đầu. Con có phải là con nít đâu.

– Im đi, má thì thầm. Con thương má thì hãy im đi. Lát nữa má sẽ giải thích.

Nhưng người ta đã giải thích gì với tôi? Ba má, các chị, các ông anh rể... nói cùng một giọng:

– Ngọc à, năm nay con đã hai mươi bốn tuổi rồi chứ có còn trẻ trung gì nữa đâu. Lấy chồng như thế này cũng là hơi muộn rồi đấy.

Quanh tôi mọi người đều nói như thế cả, không một ai nói khác, không một ai bênh vực tôi kể cả má tôi. Tôi cô đơn, khốn khổ và tuyệt vọng.

Tôi chui vào một góc nhà ngồi khóc.

Từ đó khu nhà rộn ràng tiếng cười nói, tiếng gà qué, tiếng heo kêu eng éc, tiếng mài dao, tiếng chặt củi... Suốt đêm người ta thức để lo đám cưới. Tôi nằm cạnh má tôi, không chợp mắt được một chút. Những tiếng động xung quanh cứ hắt vào tâm trí tôi như cát sạn, như những hạt mưa giá buốt.

Ðối với tôi, đây không phải là cuộc hôn nhân mà là một cuộc vây bắt, giăng bẫy, thộp cổ.

Tôi chỉ là một con thỏ rừng dại khờ.

\*

Ðám cưới kết thúc lúc hai giờ chiều. Tôi mệt, người đẫm mồ hôi.

– Thôi, về Sài Gòn má ạ.

– Sao lại về? Má tôi nói. Con phải ở lại nhà chồng ít nhất một đêm chứ.

– Không được. Con chịu đựng như thế là quá sức con rồi. Má không cho con về thì con làm loạn.

Tôi tức giận đứng lên.

Một cuộc giàn xếp chớp nhoáng diễn ra giữa ba má tôi, ba má anh Hùng và anh Hùng. Cuối cùng mọi người phải nhượng bộ. Dĩ nhiên Hùng theo tôi về Sài Gòn ngay chiều hôm ấy.

Mọi người lên nhà chị tôi, tắm rửa và nghỉ ngơi trong vài tiếng đồng hồ. Ai cũng có vẻ mệt mỏi và không được vui. Hùng tỏ ra rất ân cần với tôi. Anh pha cho tôi ly nước cam và dọn giường cho tôi nghỉ, xong anh lui ra phòng khách. Tôi nằm một mình, lòng nguội lạnh như đất đá. Nhưng tôi cũng thiếp đi sau đó.

Buổi tối Hùng đến đánh thức tôi dậy.

– Mình về nhà đi em.

– Nhà nào?

– Nhà của anh và em.

– Nhà đó ở đâu?

Hùng cười, có vẻ rất thú vị.

– Rồi em sẽ biết. Anh muốn dành cho em một sự ngạc nhiên. Anh đã mua một cái nhà riêng.

Tôi im lặng. Anh tưởng tôi bằng lòng nên nắm tay tôi kéo dậy. Tôi vùng ra, nói:

– Anh mua nhà thì anh ở đi. Tôi ở đây với chị tôi.

– Ai lại thế. Có chồng phải ở với chồng chớ.

– Mặc tôi. Tôi ở đây với chị tôi. Tôi không thích đi đâu cả.

Hùng thở dài, lấy cái quạt giấy quạt cho tôi, lấy khăn thấm mồ hôi trên má tôi.

– Ngọc ơi, nghe lời anh đi. Phải về nhà thôi. Hôm nay là đêm tân hôn mà.

– Anh đừng năn nỉ vô ích. Em không về đâu.

– Thế anh mua nhà để làm gì.

– Mặc anh.

Hùng ra khỏi phòng.

Chị tôi bước vào:

– Sao đây? Cứ làm như con nít.

– Em mệt lắm. chẳng muốn đi đâu cả.

– Bộ tao không mệt à? Ba má, cả họ hàng không mệt à? Vì mày mà mọi người lo lắng mất ăn mất ngủ.

Tôi ngước nhìn chị:

– Vì em à? Chị nói lại xem.

– Chứ ba má lấy chồng cho ai?

– Cho ai?

Chị tôi không dám nhìn vào mắt tôi, giận giữ bước ra.

Má lại vào.

– Ngọc à, má rất hiểu con. Hồi nhỏ má lấy ba con cũng thế. Sợ và ngượng lắm. Nhưng rồi mọi chuyện sẽ quen đi. Sẽ có hạnh phúc.

– Con thì rất chán, đây là một đám cưới quái đản. Thôi, má đừng nói nữa. Con không đi đâu cả.

Mọi người đành nhượng bộ.

Tôi đi ngủ một mình. Tôi không biết Hùng ngủ ở đâu, chỉ biết sáng ra anh dậy rất sớm. Ðợi tôi rửa mặt xong anh đến bên dịu dàng bảo:

– Ði ăn sáng với anh.

Tôi thuận vì cảm thấy hôm qua mình đã cư xử một cách quá đáng. Hùng dẫn tôi vào một quán phở khá sang trọng ở đường Hàm Nghi. Anh phục dịch tôi rất chu đáo. Như một người cha chăm sóc con. Nhưng tôi lại không cần sự chăm sóc ấy. Giá như anh có thể nói được đôi câu khôi hài.

Ăn xong anh bảo:

– Bây giờ về nhà nhé?

– Không.

– Thì cứ về cho biết nhà rồi trở lại nhà chị.

Tôi chịu. Anh chở tôi bằng xe đạp, từ đường Hàm Nghi chạy thẳng xuống quận 4 vòng vòng trong những đường phố hẹp. Cuối cùng anh dừng lại trước một ngôi nhà nhỏ có gác gỗ.

– Em thấy được không?

Tôi không hề cảm thấy đó là nhà của tôi. Giữa tôi và ngôi nhà không có chút liên hệ nào. Nó như  một kẻ xa lạ, một nhân vật thứ ba mà tôi phải đến gặp vì xã giao. Hùng mở cửa, đẩy xe vào. Tôi cũng bước vào. So với khu Kim Liên Hà Nội thì ngôi nhà này tươm tất hơn nhiều, nhưng tôi lại không mặn mà gì về điều ấy. Nó có vẻ tối và bí. Anh dẫn tôi lên gác, ở đó có một cái giường đôi, hai cái gối và một cái mền len. Ngoài ra không còn gì nữa. Tôi bỏ ra ngoài ban-công nhìn xuống đường hẻm. Lũ trẻ con đang chạy đuổi nhau huyên náo. Một ông già râu bạc trắng chống gậy lần từng bước đi vô hẻm. Dường như đó là một người ăn xin, cũng có thể là một người mất trí.

Tôi quay vào. Anh dẫn tôi xuống coi cái bếp và buồng tắm. Hùng lại hỏi:

– Em thấy được không?

– Ðược. Anh mua bao nhiêu vậy?

– Bốn ngàn rưỡi. Ðó là tiền anh dành dụm được từ bên Ba Lan.

– Sao không đợi nhà nước cấp nhà?

– Biết đến bao giờ. Trong khi anh cần gấp một tổ ấm.

Rồi anh mở gác-măng-giê khoe với tôi những chén bát, soong nồi. Tất cả đều mới tinh và nhỏ xíu. Thấy cái thớt nhỏ bằng bàn tay tôi rất ngạc nhiên, cầm lên xem. Nó xinh quá. Tôi hỏi:

– Sao anh sắm cái gì cũng nhỏ xíu vậy?

– Vì nhà mình chỉ có hai người.

– Cái tủ này anh tha ở đâu về vậy?

– Mua cả. Một mình anh âm thầm sắm sửa cả tháng nay.

Tôi nhìn anh, lòng đầy thương cảm. Cái nhìn ấy làm anh vui sướng, anh nói:

– Ở đây luôn với anh nhé?

– Không. Em phải về nhà chị.

– Ðó đâu phải là nhà của em.

– Ðó là của chị em, thì cũng như nhà em.

– Bộ em tưởng rằng anh chị sẵn sàng cho vợ chồng mình ở nhờ trong khi mình có nhà đàng hoàng à?

– Lâu nay chị em vẫn sống với nhau.

– Nhưng bây giờ em đã lấy chồng. Em phải sống với chồng chứ

– Không. Em không đùa đâu đấy. Anh chuẩn bị đưa em về nhà chị đi. Em cần nói chuyện với ba má.

Một lần nữa anh lại phải nhượng bộ.

Nhưng anh lại chở tôi đến nhà mấy người bạn mà tôi không quen biết. Ðến tối chúng tôi mới về nhà chị.

Khi tôi gõ vào cánh cửa, chị tôi đã hiện ra với vẻ mặt khác hẳn.

– Trời ơi! Chị kêu lên. Mày về đây làm gì?

– Em không ở với anh Hùng đâu.

– Con này điên. Có chồng thì phải theo chồng cứ. Ai như mày.

Chị tôi quay sang Hùng:

– Sao chú chiều nó quá vậy?

– Em thuyết phục không được. Chị nói giúp em một tiếng.

Chị nhìn tôi:

– Này Ngọc. Chị bảo cô có nghe không? Cô đừng có mà làm phiền người khác quá như thế.

Rồi bà đóng mạnh cánh cửa. Tôi nghe tiếng cài chốt hấp tấp và giận dữ từ phía bên trong.

tám

 Khi ngọc đẩy cửa bước vào thì chạm phải một khuôn mặt mệt mỏi xám xịt và hoàn toàn vô cảm. Hùng ngồi im như một tượng gỗ bị bỏ quên trong xó nhà đầy bụi bặm. Ðó là một con người đã hóa thạch, đã chết từ lâu lắm. Chỉ có những lọn khói thuốc lá mong manh là còn chút sinh khí nơi người đàn ông ấy. Nhưng đối với Ngọc sự im lặng thật đáng sợ, bởi chút khói thuốc mong manh kia báo hiệu sự bùng nổ của ngọn núi lửa đang âm ỉ cháy.

Cái cảm giác rờn rợn ấy Ngọc đã nhận biết từ khi đẩy cánh cửa phòng. Nó làm chị nổi da gà và bủn rủn tay chân. Chị ném thùng đồ xuống giường, lại ghế ngồi và chờ.

Máy bay của chàng Fabien đang xài những giọt xăng cuối cùng, lộn nhào xuống miệng núi lửa. Ngọn núi đang thu mình trong góc nhà, lặng lẽ nhả khói.

Ngọc đợi nhưng nó vẫn im lặng, chị muốn ném một hòn đá xuống miệng núi cho nó nổ tung ra nhưng nó chỉ rỉ rả khói.

– Các con đâu? Ngọc hỏi.

– …

– Em rất tiếc đã làm anh buồn nhưng chắc chúng ta phải xa nhau thôi.

– …

– Em cần gặp các con. Hôm nay chủ nhật mà

– Dọn đồ mà đi đi!

– Nhưng tôi cần gặp các con.

– Không bao giờ. Tôi yêu cầu cô ra khỏi nhà ngay lập tức.

Ngọc nhíu mày, đứng lên đi lại phía tủ.

– Vali của tôi đâu?

– Không có cái gì là của cô cả. Hãy ra đi hai tay không nếu cô còn biết tự trọng.

Ngọc cười lớn, nhìn thẳng vào mặt chồng:

- Anh quên rằng tất cả tài sản trong nhà này đều do tay tôi làm nên sao?

– Không nói nhiều. Cô đi ngay đi!

Ngọc ném mạnh ly nước vào tường, đi thẳng ra cửa. Chị bước hấp tấp về phía cầu thang, nhưng người chồng đã đuổi kịp, níu tay lại:

– Cô chưa đi được đâu.

– Chính anh đuổi tôi mà.

– Ðúng. Nhưng trước khi đi cô phải thú nhận hết mọi tôi lỗi của cô đã. Phải nộp cho tôi bản tự kiểm thật chi tiết rồi mới được đi.

Ngọc vùng vẫy nhưng không được, chị la lớn:

– Trò hề! Tại sao giờ này anh vẫn chưa thấy đó là một trò hề?

Hùng lôi tuột vợ vào phòng riêng, xô ngã xuống giường rồi đè lên người chị tát lia lịa vào mặt. Ngọc chống trả bằng răng. Những vết cắn làm người chồng nổi điên. Ông xé toạc quần áo vợ, lột truồng. Dấu móng tay cào trên da bụng Ngọc ửng đỏ. Chị cắn răng chịu. Lúc này thì chị không chống trả nữa và ông ta cho đó là một thái độ khinh bỉ. Ông lật úp vợ lại. Mảnh vải cuối cùng phía sau lưng cũng bị bức tung, tả tơi như lá chuối trong cơn bão. Lưng và vùng mông rướm máu. Ngọc khóc ngất.

Và bất động.

Ðến khi nghe tiếng xe chạy ngoài đường Ngọc mới tỉnh dậy, nhưng trời hãy còn tối.

Ngọc trần truồng. Chị ngồi dậy. Mảnh vải cuối cùng trên thân thể rơi xuống đất. Ngọc cảm thấy hai mắt mình sưng lên. Môi cũng sưng. Chị bật đèn. Những vết móng tay rát buốt trên vùng ngực nhưng chị lại thấy hả hê, muốn cho chúng bật máu ra bê bết.

Bây giờ thì Ngọc không còn một vật gì che thân ngoài tóc và lông. Tất cả đều mượt mà, đẹp một cách kiêu hãnh. Chị cúi xuống nhặt những mảnh vải tả tơi ném ra cửa sổ.

Thành phố rất im lặng.

Ngọc thức, nhìn ngắm những thương tích của mình.

Chị đi lại phía tủ áo. Một cái tủ trống. Hoàn toàn trống. Chị giận dữ kéo cái nắm đấm cửa nhưng nó đã bị khóa từ bên ngoài. Chị đạp cửa rầm rầm nhưng nó không nhúc nhích. Ngọc lại giường ngồi và nhận ra trên giường có một xấp giấy trắng. Một cây bút, một dòng chữ nguệch ngoạc: “Nếu muốn ra khỏi đây hãy viết bản tự kiểm”. Ngọc hất xấp giấy xuống đất. Giấy bay lả tả, trắng cả sàn nhà, cây bút bi bắn vô góc tường.

Ngọc bấu tay vô song cửa sổ.

– Mở cửa! Chị la lên. Mở cửa mau!

Bóng đen của người chồng lù lù hiện ra, chậm chạp như con gấu già. Ông ta đang xách ấm nước sôi từ dưới bếp lên để pha trà.

– Mở cửa!

Ông ta điếc. Rất may trong phòng có cái gạt tàn thuốc. Ngọc ném mạnh ra cửa sổ, bay ngang mặt người chồng, vỡ tan tành trên tường vôi.

– Mở cửa cho tôi.

– Cô sẽ không bao giờ được ra khỏi phòng nếu không viết tự kiểm.

– Nhưng phải trả quần áo cho tôi. Vali tôi đâu?

Người chồng im lặng pha trà.

Rồi uống nhâm nhi. Rồi đốt thuốc lá.

– Ðồ tồi, anh có quyền gì mà nhốt tôi? Trả quần áo đây!

– Loài dâm đãng thì cần gì quần áo.

Người chồng đã uống xong tách trà, chùi miệng rồi bỏ đi.

Lát sau ông ta quay lại, đến bên cửa sổ ném vào một mớ giẻ rách đen nhẻm hôi hám.

– Quần áo của mày đấy.

Ngọc nhặt miếng giẻ lên. Ðó là cái áo ngủ bằng vải tám Ngọc đã vứt đi từ ba bốn năm nay trong kẹt tủ. Nó đã bị chuột cắn nát, bị gián gặm nham nhở. Ngọc giũ nó trong luồng sáng của nắng mai giọi vào cửa sổ. Bụi bay mù mịt làm chị phải quay mặt đi.

Trong chiếc áo ngủ tả tơi ấy, Ngọc vừa giống ăn mày, vừa giống tù nhân, mặt mày sưng húp, đường nét lệch lạc, biến dạng. Ngọc đóng cửa sổ, lại giường nằm.

Tự nhiên nàng bật cười.

Kẻ nào đạo diễn cái trò hề này? Ban đầu chỉ đơn giản là một mối tình nhẹ nhàng. Vì suốt ba mươi mấy năm tôi thiếu nên tôi phải đi tìm. Phan cũng thế. Chỉ là bạn bè đi uống cà phê, đi xem ca nhạc. Còn bây giờ thì nổi tiếng cả nước. Quỷ cái. Ngoại tình. Ðĩ ngựa. Kẻ vô luân. Dâm đãng. Cướp vợ. Giựt chồng. Kẻ thì bị hăm bắn. Người thì bị dọa tạt axít. Bạn bè tẩy chay. Xã hội đàm tiếu.

Ngọc cười lớn. Chúng mày biết cái khỉ khô gì về tao. Hiểu quái gì về Phan. Sao chúng mày ngu quá vậy? Cái bọn đạo đức giả, bọn ăn thịt người. Cái bọn ganh tị cả đời chỉ chực chui vào gầm giường người khác để rình rập bêu xấu.

Ngọc cười rũ rượi, nước mắt cũng ràn rụa.

Tự nhiên căn phòng rực lên vì nắng sớm ùa tràn vào. Ngọc quay nhìn cửa sổ. Một con đười ươi đầy lông lá đang đứng ở đó.

– Ðiên hả?

Ngọc phun nước bọt vào mặt anh hàng xóm, nước bọt dính trên sống mũi nó, chảy xuống miệng. Vậy mà nó le lưỡi liếm.

– Nhổ nữa đi. Anh hàng xóm bảo.

Ngọc khạc vào mặt nó, lần này trúng ngay bộ ria mép. Nó lại le lưỡi liếm. Nhưng nó chưởi:

– Ðồ theo trai! Ðáng đời mày.

Nó đảo cái lưỡi đỏ lòm liếm sạch nước bọt trên mép. Rồi nó cười.

– Ðồ đĩ. Mày phải biết rằng trên đời này không có thằng đàn ông nào yêu mày như tao. Tao yêu đến điên dại nhưng tao sẽ giết mày rồi tao tự tử, xuống âm phủ tao lại đi tìm mày.

Nó cười một tràng dài rồi bỏ đi. Ngọc đóng mạnh cửa sổ, lần này thì chị cài chốt lại. Anh hàng xóm cười vang suốt dãy hành lang, lê đôi dép da mòn vẹt, hai tay dài như tay vượn đong đưa lỏng lẻo vô hồn.

Ðã chín giờ sáng nhưng hắn không muốn đến cơ quan. Hắn chọn một góc hành lang đứng rình, mặt quay về hướng cửa sổ. Hết điếu thuốc hắn lại cười, lững thững trở lại chỗ lúc nãy, giựt mạnh cánh cửa:

– Mở ra! Ngọc ơi, mở cửa đi!

Hắn đợi.

– Mở cửa.

Hắn lại đốt thuốc nhưng que diêm cuối cùng bị gió thổi tat đi không cháy được. Hắn đợi. Bên trong, căn phòng hoàn toàn im lặng. Hắn ngồi xuống đất nhổ râu cằm và đợi. Hắn xé vụn bao thuốc lá rải đầy quanh chỗ ngồi. Chín giờ rưỡi hắn đứng dậy, hấp tấp trở về phòng mình.

Hắn mở tủ kéo chiếc vali của Ngọc ra để lên giường. Hắn lấy cái tuốcnơvít hì hục cạy.

Chiếc vali mở ra một thế giới bất ngờ, bí ẩn và mộng ảo. Hắn như nghẹn thở. Những màu sắc xanh tím trắng vàng lẫn lộn. Mọi thứ chập chờn ẩn hiện dịu dàng, biết bao trìu mến. Hắn ôm ngực, gục mặt xuống gối. Hắn kêu, hắn rên rỉ, trái tim khóc lóc. Hắn co người lại vòng tay ôm cái vali, mắt lim dim. Cái miệng vẩu của hắn lướt nhẹ trên quai cầm, trườn lên lớp da sần sùi, chậm chạp, câm lặng như con ốc sên bò trên đá. Hắn nhỏ nước mắt. Hắn gậm nhấm lớp vỏ sần sùi của cái vali. Liếm và cắn.

Cuối cùng hắn lồm cồm ngồi dậy nhìn những đồ vật được xếp gọn ghẽ bên trong. Rồi hắn lấy ra từng cái. Quần jean màu tím hoa cà. Chiếc sơ mi trắng vải sô gai. Cái áo thun sặc sỡ. Tay hắn run lên khi nhìn thấy chiếc quần xịp màu hồng. Nó mỏng tang như sương khói. Nó nhỏ bé xính xắn và trìu mến. Hắn vốc nó lên giữa hai bàn tay, áp lên mặt, mùi nước hoa thoang thoảng ngây dại. Hắn hít và ngậm cái mùi ấy trong miệng. Lắng nghe. Nghe máu chảy trong ngực, nghe điện chạy trong cột sống, nghe sương mù tỏa mờ mịt trong đầu. Rồi hắn ghì chặt lấy cái quần lót bé bỏng ấy xuống giường hôn như mưa lên nó, ngậm nó trong miệng. Nhai. Nuốt. Nhưng hắn không nuốt, hắn kéo nó ra giữa hai hàm răng nám khói như một nhà ảo thuật. Rồi hắn đặt cái quần xịp trên gối.

Lần lượt đến chiếc quần xoa đen. Cái màu đen mịn làm hắn nổi gai ốc. Hắn run lật bật, cuống quýt còn hơn lúc nhìn thấy cái quần lót. Hắn mừng như bắt được vàng.  Hắn rúc đầu vô giữa đáy quần, thở phì phò rồi trải cái quần ra giường, vòng tay ôm ấp, siết chặt, răng nghiến lại, mắt nhắm nghiền. Ngọc, Ngọc... Hắn rên xiết.

Vật tiếp theo là một cái hộp nhỏ bằng sơn mài. Hắn bật nắp ra thấy có một sợi dây chuyền vàng, một cái nhẫn mặt ngọc và một vòng đeo tay cũng bằng vàng. Hắn xếp qua một bên. Vật cuối cùng nằm dưới đáy vali là một cái khăn tắm màu hồng dệt hoa trắng. Hắn giở chiếc khăn lên, bất ngờ nhìn thấy một kho tàng. Ðó là một lô quần xịp đủ màu giấu phía dưới. Hắn vốc lên tay, tung lên rồi ngửa mặt hứng. Hắn nằm ngửa trên giường. Những chiếc quần xịp đủ kiểu đủ màu rơi lả tả xuống, phủ kín hắn. Hắn cười. Sướng điên dại, ngây ngất. Hắn nằm im như thế rất lâu.

Bên ngoài nắng đã lên cao mà hắn không biết. Một lúc hắn nghe đồng hồ điểm mười hai tiếng nhưng hắn không thấy đói. Hắn quơ tay gom tất cả quần áo, khăn mặt, đồ lót, son phấn, đồ nữ trang, găng tay, nịt vú, váy, jupon... của Ngọc lại phủ kín người.

Hắn tự chôn vùi mình vào đó, ngủ một giấc dài, say sưa và đầy mộng đẹp cho đến chiều tối.

Vì thế lúc xế chiều hắn không hề hay biết có một người đàn ông xa lạ đi ngang qua phòng hắn, nhìn qua cửa sổ và ngạc nhiên trước cái cảnh một người bị chôn vùi trong đống quần áo, vật dụng lỉnh kỉnh. Người đàn ông đó không hề biết người đang ngủ kia là ai và chuyện gì đã xảy ra với hắn. Nhưng anh ta thấy lạ và dừng chân vài phút để ngắm rối tiếp tục đi qua dãy hành lang.

Anh ta đứng lại trước cửa phòng Ngọc, rụt rè đưa tay gõ mấy tiếng.

Bên trong im lặng

Anh ta gọi tiếp và chờ.

– Ngọc ơi! Ngọc.

– Ai đấy?

– Thắng đây. Làm gì mà đóng cửa vậy?

Ngọc ngồi dậy mở cửa sổ.

– Lại phía này.

Thắng ngạc nhiên nhìn chiếc áo ngủ của Ngọc.

Ngọc cười:

– Thấy mình giống con khỉ trong sở thú không?

– Ðừng giỡn. Sao vậy, Ngọc?

– Bị cầm tù. Không thấy ổ khóa ngoài cửa à?

Thắng nhìn sang cửa lớn, anh nói:

– Chuyện của Ngọc người ta đồn rùm beng khắp nơi nhưng mình không tin nên đến đây tìm Ngọc để hỏi. Bị nhốt mấy ngày rồi?

– Từ hôm qua.

– Mình có thể làm gì giúp Ngọc đây?

– Không được đâu ông xã sắp về đấy.

Thắng nói:

– Mình về liền bây giờ. Nhưng hỏi cái này nhé. Ngọc đi Vũng Tàu với Phan phải không?

– Ừ.

– Buồn lắm.

– Có gì mà buồn. Ðó là số phận của Ngọc. Nhưng Ngọc muốn tình bạn giữa chúng ta không có gì thay đổi.

– Hiểu rồi.

Ngọc nói:

– Hãy tìm Phan và nói rằng Ngọc đang bị cầm tù tại nhà. Ngọc rất muốn gặp Phan.

– Mình hứa.

Rồi vẫy tay chào.

\*

Thắng đến tòa soạn báo Văn Học ba lần đều không gặp Phan. Lần thứ nhất người ta tiếp Thắng một cách ơ thờ vì Thắng say rượu. Lần thứ hai Thắng đến quá trễ, Phan đã ra về, lần thứ ba Thắng ngồi đợi ba mươi phút nhưng Phan không đến cơ quan. Thắng quyết định viết giấy để lại hẹn Phan ở quán càphê Bụi Hồng.

Phan nói:

– Chắc tôi phải đi gặp Ngọc ngay bây giờ.

– Không được đâu. Mười một giờ rồi, anh đến giờ này thế nào cũng đụng với tay chồng. Tôi khuyên anh nên để sáng mai.

– Không được.

– Nhưng anh sẽ không thể đưa Ngọc đi vì căn phòng khóa rất kỹ.

– Tôi sẽ làm được chuyện đó.

Phan ghé cửa hàng kim khí mua một cái cưa sắt.

Mười phút sau anh bước lên cầu thang nhà Ngọc.

Hành lang vắng. Sân cũng vắng. Không có bóng dáng trẻ con. Không có chó méo, không có tiếng động.

– Ngọc ơi!

Không có tiếng trả lời, Phan đập cửa.

– Ngọc, Ngọc ơi! Phan đây.

Bên trong Ngọc choàng tỉnh, hoảng hốt khi nhận ra tiếng Phan. Nàng mở tung cửa sổ.

Phan chạy đến, bấu vào song sắt.

– Em đợi anh quá chừng.

– Anh chỉ gặp Thắng cách đây hơn ba mươi phút. Ðã quá trễ rồi, không thể chần chờ được nữa.

Tiếng cưa sắt nghiến rào rào. Ngọc nhìn qua cửa sổ ngó chừng cái cầu thang.

– Lẹ lên đi. Ngọc nói. Hình như ông ta đang lên cầu thang.

Phan cắn môi, ổ khóa bật tung. Anh đạp bung cửa, ôm siết Ngọc vào lòng. Ngọc nói:

– Phải rời khỏi đây ngay.

Nàng kéo tay Phan chạy ra ngoài hành lang. Nhưng họ đã đụng đầu người chồng.

Hùng đứng án ngữ lối đi như ông thần đèn.

– Tại sao lại có chuyện này?

Phan nói:

– Anh không có quyền giam giữ Ngọc.

Người chồng la lớn:

– Bắt lấy nó. Ði kêu công an bắt nó lại.

Phan vùng ra khỏi Hùng. Ngọc nắm tay anh lôi tuột về phòng mình. Người chồng chạy theo, vừa la:

– Bắt nó! Trói nó lại!

Nhưng Phan và Ngọc đã vào bên trong, ngồi đợi.

Hùng bước vô, chống nạnh nhìn hai kẻ thù. Ông trợn trừng đến rách khóe mắt, môi run lên, hai tay cũng lập cập, mắt dáo dác tìm kiếm chung quanh. Một con dao, khúc gỗ hay cây chổi chà cũng được. Cuối cùng ông nhìn thấy cái cưa sắt và ổ khóa vứt nằm dưới đất.

– A, mày cả gan bẻ khóa, xâm nhập gia cư bất hợp pháp, dụ dỗ vợ người ta.

Ông vung cái cưa sắt lên, phang ngang cổ kẻ tình địch. Phan đưa tay đỡ, lưỡi cưa chém vào cổ tay anh.

Hai người giằng co nhau. Người chồng tống một đạp vô bụng Phan làm anh ngã ngửa trên giường nhưng phan cũng giựt được cái cưa, ném nó ra ngoài.

Máu nơi cổ tay anh chảy ròng ròng nhểu xuống sàn nhà. Những giọt máu ấy làm dịu cơn điên của người chồng.

Ngay lúc ấy anh hàng xóm xuất hiện cùng với người công an khu vực và ba bốn người láng giềng khác trong khu tập thể.

Anh công an bước vô phòng. Người chồng chỉ vào Phan:

– Thừa lúc tôi đi vắng, tên này đã lẻn đến đây ngủ với vợ tôi.

Người công an đưa mắt quan sát hiện trường. Ngọc chẳng để ý gì đến những người xung quanh. Chị hôn lên cánh tay ứa máu của Phan và khóc. Vết thương khá sâu, máu trào ra ướt cả chân Phan, loang trên sàn gạch bông. Chị cứ loay hoay tìm cách cầm máu nhưng lại không có bất cứ một dụng cụ y tế đơn giản nào. Chiếc áo ngủ bẩn thỉu bị xé toạc một miếng nơi cánh tay. Ngọc cố buộc chặt vết thương lại. Chị quay sang nói với người công an:

– Chính tôi mời anh ấy đến đây.

Anh hàng xóm xen vô:

– Nói láo đấy, thằng cha ấy bẻ khóa.

Người chồng chìa ổ khóa ra trước mặt mọi người:

– Ðây này, nó cưa ổ khóa và lẻn vô lúc vợ tôi đang ngủ.

Ngọc nhìn chồng một cách hung dữ:

– Sao anh hèn vậy? Anh giam tôi trong phòng này ba bốn ngày nay. Chính tôi nhờ người đến cưa ổ khóa cho tôi đấy.

Người công an hỏi ông chồng:

– Có đúng là anh giam vợ anh không?

– Ðúng. Vì nó ngoại tình.

– Anh có bắt được quả tang không?

– Ôi, chuyện đó ai mà chẳng biết.

Người công an loay hoay viết những dòng cuối cùng của tờ biên bản, bỗng dừng tay hỏi Phan:

– Anh có khếu nại gì về vụ hành hung không?

– Không. Phan nói. Ðây chỉ là chuyện ghen tuông và tôi nghĩ rằng giữa chúng tôi với nhau có thể tự giàn xếp được.

Người công an nói:

– Vậy thì tôi khuyên anh nên ra về. Những chuyện rắc rối về hôn nhân và gia đình sẽ do tòa án giải quyết. Mời các bên ký vào biên bản.

Người chồng tỏ vẻ khó chịu nhưng cuối cùng khi mọi người đã ký vào biên bản thì ông cũng ký.

Phan theo người công an bước ra khỏi phòng.

Những người hàng xóm cũng bỏ đi. Trong phòng chỉ còn hai người. Ngọc nói:

– Tôi muốn ngồi một mình. Mời anh ra khỏi phòng.

Hùng cười khẩy:

– Chính cô là người phải ra khỏi đây. Giữa tôi và cô bây giờ không còn gì nữa. Hãy cút ra khỏi căn nhà này.

Ngọc nói:

– Anh tưởng tôi sợ hả? Trả vali đây.

– Không bao giờ. Cô sẽ ra đi như một con chó. Hãy đến và sống với thằng đểu cáng ấy. Rồi tụi bay sẽ dắt nhau đi ăn mày.

– Nhưng hãy trả vali cho tôi.

– Một bên là chồng con và tài sản, một bên là tình nhân, cô đã chọn lựa rồi mà, còn đòi hỏi gì nữa.

– Nhưng đó là mồ hôi nước mắt của tôi. Cả bộ quần áo anh đang mặc trên người kia, cả giường tủ bàn ghế này đều do sức lao động của tôi làm ra. Tôi để lại hết cho anh đó, nhưng quần áo của tôi anh không có quyền giữ.

– Chính cô mới không có quyền. Kể từ giờ phút này cô không có quyền gì trong cái nhà này cả.

Ngọc đứng bật dậy, trừng mắt nhìn vào mặt người chồng:

– Anh đem các con tôi đi đâu?

– Chúng nó cũng không còn là con cô nữa. Cô đã bỏ chúng nó thì cô không còn là mẹ chúng nó nữa.

Ngọc uất, khóc nấc lên:

– Ðồ tồi, nhưng tôi báo cho anh biết, con tôi vẫn là con tôi, vì tôi mang nó trong bụng, tôi nuôi nó từ tấm bé. Ðừng hòng chia rẽ mẹ con tôi được. Anh hèn lắm. Anh phải biết tự trọng chứ. Tôi chưa bao giờ yêu anh. Việc anh buộc tôi sống với anh đã là điều quá dã man rồi. Nếu anh là một người đàn ông, nên chấp nhận ly hôn và tôi sẽ nuôi con tôi. Không bao giờ chúng bỏ mẹ chúng đâu. Không bao giờ. Anh hiểu chưa?

Người chồng đập bàn hét:

– Già mồm! Hãy cút đi nhanh lên, không tôi xáng cái ghế vào mặt cô bây giờ.

Ngọc bước ra khỏi nhà, vừa đi vừa lau nước mắt. Không để ý đến chiếc áo ngủ tả tơi trên người. Ngọc xuống cầu thang, ra đường.

Những người hàng xóm đứng trong cửa sổ nhìn theo, yên lặng.

Ngọc đi bộ như một con ăn mày. Chị đi nhanh trên hè phố, vượt qua những đám đông giữa nắng chói chang, bụng đói cồn cào, người nhớp nháp mồ hôi, bức bối khó chịu. Chị chạy trốn những cặp mắt soi mói. Ðến ngã tư, Ngọc vẫy một chiếc xích lô và leo lên. Khi xe chạy được một quãng chị mới nhớ ra rằng mình không hề có lấy một đồng bạc.

chín

 Bây giờ tôi là một người hoàn toàn tự do. Không chồng không con, không nhà cửa, không tiền bạc và dường như không có tương lai nữa.

Tôi trở về sống trong căn phòng nhỏ hẹp tối tăm mà tôi và Phan thuê ở một thôn xóm hẻo lánh. Nhưng ở đó bây giờ cũng chẳng có Phan nữa. Hắn đã trốn đi đâu biệt tích. Tôi ở một mình và lạ thay không hề nhớ đến hắn. Tôi lại thấy dễ chịu hơn khi không có hắn bên cạnh, cũng như không có ông chồng của tôi bên cạnh.

Thực sự lúc này tôi không mong hắn đến. Tôi muốn sống một mình để nâng niu tự do của mình, để sống trọn vẹn với thiên nhiên, với nỗi vui sướng tột cùng của con chim sổ lồng.

Tôi yêu và nhớ lũ con tôi biết chừng nào nhưng nỗi nhớ ấy vẫn không át được niềm vui tràn trề của tự do vừa tìm thấy. Huống hồ là Phan. Dẫu sao hắn cũng chỉ là một người đàn ông. Ðầy bất trắc. Ðầy những mấm mống phản bội.

Nhưng tôi vẩn yêu Phan. Ðúng ra là tôi yêu những kỷ niệm đẹp mà chúng tôi đã trải qua suốt những năm tháng. Tôi vẫn hy vọng Phan là cái nửa kia của tôi, cái nửa kia tôi đã tìm thấy, đã nhặt được và dường như không lầm lẫn. Nhưng cho dù thế nào tôi vẫn luôn luôn nghĩ tới một bất ngờ.

Phan đã đến với tôi một cách bất ngờ và biết đâu anh cũng ra đi một cách bất ngờ như thế. Nhưng dù anh có ra đi, tôi cũng xin tạ ơn anh đã cho tôi tình yêu, khát vọng, hạnh phúc và đau khổ.

Chúng tôi đã quen nhau khi tôi thuyết minh phim Matxcơva Không Tin Vào Nước Mắt. Khi cô công nhân trẻ Ka-chi-a bị anh chàng I-go dụ đến cái ghế bọc nệm ở phòng khách để phá đời con gái thì nhạc đệm trong phim nổi lên. Tôi rất thích giai điệu của bản nhạc đó một phần vì nó rất hay, một phần vì nó gắn liền với sự mở màn của bi kịch tình ái kia. Nhưng tôi không biết tên bản nhạc đó là gì.

Khán giả của chúng tôi hôm ấy cũng rất đặc biệt. Họ là những người lính chế độ cũ. Trên một ngàn người ngồi quây quần trong khoảng sân rộng giữa những lán trại đơn sơ giữa rừng. Lúc ấy tôi không hề biết Phan bởi anh chỉ là một tên tù vô danh giữa cái đám đông hỗn loạn ấy. Trời thì tối, rừng đêm chỉ có sao và những ánh lửa nhỏ lập lòe giữa các lùm cây xa, ẩn hiện trong những lán trại âm thầm giấu mình dưới những tàn cây đen sẫm. Ðám đông lúc ấy chỉ là một khối đen lô nhô như củi khô, như đất đá.

Thế mà tôi đã nhặt được anh trong mớ đất đá ấy.

Sáng hôm sau tôi ra suối rửa mặt và trở về ngang qua sân sau của một khu trại, ở đó có bốn người tù đang xếp hàng chờ lệnh một người cán bộ quản giáo trẻ tuổi. Hôm qua khi đoàn chiếu phim của chúng tôi đến đây, tôi đã gặp anh cán bộ này ở văn phòng của trung tâm cải tạo, anh ta vui tính và dễ mến nhưng giờ đây đứng trước những người tù lại rất nghiêm khắc, lạnh lùng.

– Số Một, bước ra!

Số Một là một người trung niên, không rõ trong chế độ cũ ông ta cấp bậc gì nhưng bây giờ trông ông lọm khọm, nhẫn nhục.

– Tại sao tối qua anh đánh bạc?

– Dạ, tôi đánh cờ tướng.

– Không đúng. Các anh giàn bàn cờ tướng nhưng thực chất là đánh bạc. Ðứng qua bên.

Người quản giáo trẻ gọi tiếp:

– Số Hai!

Số Hai là một tay trẻ tuổi lực lưỡng, phía sau ngực áo sơ mi thấp thoáng những đường nét của một hình xâm màu xanh chàm.

– Có người tố cáo anh lấy cắp lon thịt chà bông.

– Dạ, tôi không ăn cắp. Dẫu sao tôi cũng từng là một sĩ quan.

– Thế không phải anh lục xách người khác lôi lon thịt ra à?

– Tôi có làm điều ấy, nhưng chỉ để ngửi một tí thôi.

Người thứ ba can tội âm mưu trốn trại cũng được đứng qua một bên. Quản giáo hỏi người tù thứ tư:

– Anh có biết anh đang ở đâu không?

– Ở trại cải tạo sĩ quan chế độ cũ.

– Hình như anh muốn làm cha ở đây phải không?

Số Bốn có vẻ trầm tĩnh và lì, anh ta nói:

– Tôi chưa hiểu ý cán bộ.

Quản giáo bước tới ngay trước mặt số Bốn. Hai người trừng trừng nhìn nhau. Ðột nhiên người quản giáo vung tay rất nhanh, giữa ngón cái và ngón trỏ của anh ta đã có một nhúm tóc dài. Anh ta dứ dứ nhúm tóc trước mặt số Bốn.

- Chiều nay năm giờ anh đến trình diện tôi. Tóc cắt ngắn ba phân. Nghe rõ không?

– Tôi không có kéo.

– Không có kéo thì làm thế này này.

Anh ta lại vung tay lên nhưng đã bị “Số Bốn” bẻ quặt ra phía sau. Những người quản giáo khác chạy đến. Số Bốn bị còng tay dẫn đi về phía mé rừng.

Chiều hôm đó tôi ra phía mé rừng chơi. Tình cờ tôi nhìn thấy một cái chuồng đóng bằng những thân cây rừng sù sì. Bỗng hiên từ trong cái chuồng ấy vang lên tiếng hát. Ðúng là bài hát trong phim Matxcơva Không Tin Vào Nước Mắt. Giọng anh ta trầm, có chút mệt mỏi nhưng rất truyền cảm. Tôi bước lại sát phòng giam. Qua khe hở tôi nhìn thấy “Số Bốn”, áo sơ mi hở ngực bẩn thỉu, quần tây rách đầu gối, hai ống xơ xác.

– Này anh! Tôi gọi. Anh biết bài hát trong phim hả?

Anh ta quay lại, cố đoán xem tiếng gọi phát ra từ đâu.

Tôi thò bàn tay qua khe hở, ngoắc và ghé sát mặt vô đó.

Hắn bứt một cọng rơm, nhâm nhi trong miệng.

– Chị là ai vậy?

– Tôi ở trong đoàn chiếu phim.

– Chị đến đây làm gì?

– Tôi nghe anh hát. Sao anh biết bài hát trong phim?

– Ở nhà tôi có một số đĩa hát của Connie Francis. Ðó là một bài rất nổi tiếng của cô ta.

– Bài hát đó tên là gì vậy?

– Besame Mucho.

– Có nghĩa là gì?

– Hãy ôm hôn tôi đi.

Hắn nói như thể ra lệnh cho tôi, nhưng thực ra đó là nghĩa của nhan đề bài hát. Hình như hắn đọc được vẻ bối rối trong đôi mắt tôi nên bật cười, phun cọng rơm ra rồi đứng dậy, tiến lại phía tôi. Hắn có đôi mắt đẹp quá. Phảng phất như Che Guevara. Tôi hỏi:

– Anh có cần gì không?

– Nếu có thuốc lá thì hay quá.

– Tối em sẽ đem lại. Bây giờ em đi nhé. Vì người ta sẽ phát hiện ra em ngay. Tuy nhiên tối hôm đó tôi không tài nào đem thuốc lá cho anh được vì chương trình chiếu phim bắt đầu quá sớm. Tôi là người thuyết minh duy nhất nên không thể bỏ đi được. Ðúng chín giờ phim mới chấm dứt. Tôi viện cớ nhức đầu nên nhờ các bạn trong đoàn thu dọn các thứ còn mình lẻn ra mé rừng. Người lính gác ngồi sát phòng giam hút thuốc lá. Tôi phải đi vòng phía sau. Bóng tối làm tôi rất ngại ngùng khi phải đặt chân vào những bụi cỏ gai dày đặc để áp sát vào vách gỗ.

– Này anh!

Nhưng hắn đã đứng sát ngay trước mặt tôi, phía bên kia những cây tròn sần sùi. Trong đêm tối chúng tôi gần nhau đên độ có thể cảm nhận được hơi thở của nhau. Tôi đưa gói giấy đựng năm bao thuốc lá qua khe hở. Hắn nắm lấy cổ tay tôi giữ chặt.

– Ðừng giận nhé. Hắn nói. Em làm tôi rất xúc động và tôi muốn giữ em lại thêm một chút. Vì ở đây buồn lắm. Mai em về rồi phải không?

– Vâng.

Hắn buông tay tôi ra. Tôi không nhìn rõ mặt hắn trong bóng tối nhưng tôi biết nó buồn lắm. Ánh đèn pin chợt lóe lên quét qua chỗ chúng tôi đang đứng. Tôi ngồi thụp xuống. người lính gác hỏi:

– Chuyện gì vậy?

– Kiến nhiều quá. Hắn đáp.

Hắn bảo tôi rời đi. Tôi lẫn vào bóng đêm. Khi ngoảnh lại, tôi không còn thấy gì ngoài cái khối đen sì của chuồng gỗ.

Lúc tôi về chỗ chiếu phim thì mọi người cũng vừa dọn dẹp xong các thứ. Anh trưởng đoàn hỏi:

– Nãy giờ cô đi đâu vậy?

– Em xuống trạm y tế.

– Ðồng chí giám đốc trung tâm đi kiếm em quá trời.

– Có chuyện gì vậy anh?

Trưởng đoàn chỉ tay về phía có ánh lửa:

– Ổng đang đứng đằng đó.

Tôi đến nơi và thấy Thúy Hoa đang ngồi với hai người đàn ông đứng tuổi. Thúy Hoa là bạn tôi, phụ trách máy chiếu phim.

– Ngọc tới kìa.

Tôi chào mọi người và ngồi xuống bên bếp lửa.

– Chú tìm cháu à?

Giám đốc cứ nhìn tôi đăm đăm rồi bỗng kêu lên:

– Thôi, đúng là cô này rồi. Có phải cháu đã từng đi chiếu phim ở Tuyên Quang hồi đánh Mỹ không?

– Vâng.

– Cháu vừa chiếu phim vừa thuyết minh phim Chiếc Mũ Trắng phải không?

– Phải ạ, cháu cũng nhớ ra rồi. Hồi đó chú là đại úy. Tóc chưa bạc.

– Khá lắm. giám đốc trại cải tạo gật gù, nhón lấy trái bắp vừa chín tới trên than hồng đưa cho tôi. Thế nào? Ðã chồng con gì chưa?

Tôi thảy tưng tưng trái bắp trong lòng bàn tay vì nó quá nóng.

– Ðược một cháu gái ạ.

Ông ta khen một cách tự nhiên:

– Hồi đó cháu chưa tới hai mươi tuổi đầu nhỉ. Rất xinh. Nhưng bây giờ còn xinh hơn.

Câu khen tặng ấy không làm tôi vui nhưng nó nảy ra trong đầu tôi một ý nghĩ táo bạo. Lúc câu chuyện đã tàn tôi nói với ông:

– Cháu xin gặp riêng chú một tí.

Ông ta có vẻ hơi bất ngờ nhưng sốt sắng mời tôi về phòng làm việc. Chúng tôi ngồi đối diện nhau trong một phòng khách khá tươm tất thắp đèn néon bằng bình ắc-quy.

Ông chăm chú nhìn tôi, chờ đợi. Tôi mô tả lại cảnh người cán bộ quản giáo hành hạ Phan ban sáng. Giám đốc có vẻ ngạc nhiên vể chuyện ấy. Ông hỏi:

– Nguyễn Phan là gì của cháu?

– Cháu có một người dì ở miền Nam. Anh Phan là con của bà dì ấy.

Tôi phịa một cách lưu loát nhưng trong bụng rất lo bị ông hỏi về gia đình Phan, về bà dì... Rất may là ông không hỏi gì thêm, chỉ trầm ngâm một lát rồi rút trong ngăn kéo ra một xấp hồ sơ, để trên bàn.

– Nguyển Phan này thì chú biết rất rõ. Nó ở đây được ba năm. Chú sắp cho nó về đấy vì nó lành. Ðặc biệt nó là một thằng có tài. Nó có tài lạ lắm cháu ạ. Cháu biết chứ hả?

Tôi nói:

– Tuy là anh em nhưng mỗi người ở một miền, cháu cũng không rõ anh ấy có khả năng gì đặc biệt.

Ông giám đốc cất hồ sơ vô ngăn kéo, xoay người với tay lên cái giá sách lấy ra một con sóc bằng gỗ, to như thật.

– Cháu thấy con sóc này như thế nào?

Tôi hoảng hồn trước vẻ sinh động của tác phẩm điêu khắc lạ lùng ấy. Tại sao gỗ lại diễn tả được sự óng ả và mềm nại của lông thú? Gỗ mà có thể xù lên thành cái đuôi kiêu hãnh và thướt tha dường ấy sao? Tôi đặt nó giữa lòng bàn tay, nó như muốn nhảy lên vai tôi.

Giám đốc nói:

– Phan nó làm đấy. Không hề qua một trường lớp nào cả. Tự nghĩ ra mà làm. Bữa đó gặp nó ở căntin, chú với nó ngồi ở bàn ăn, trao đổi qua lại về chuyện trong trại. Nó vừa nói chuyện vừa lấy cái dao nhỏ xíu đẽo gọt gì đó trên đầu chiếc đũa. Lúc chú đứng dậy bỏ đi, nó đưa chiếc đũa cho chú. Cái gì đây? Chú hỏi. Nó nói: Chú về lấy kính lúp soi sẽ biết. Chú về văn phòng, làm theo lời nó. Cháu biết nó khắc gì trên đầu đũa không? Một cái tượng bán thân của chú, chỉ lớn hơn hạt đậu xanh một chút. Mà nó làm có hơn mười lăm phút. Thế mới lạ chứ.

Tôi nói:

– Chú ơi, chú nghĩ thế nào về quyết định của đồng chí quản giáo với anh Phan?

– Chẳng qua vì mái tóc dài của nó thôi.

Giám đốc quay máy điện thoại, rồi lấy tờ giấy nhỏ viết nguyệch ngoạc mấy chữ. Lát sau một người lính xuất hiện đứng nghiêm chào. Giám đốc nói:

– Chú đem tờ giấy này xuống biệt giam dẫn thằng Phan lên đây.

Mười lăm phút sau người lính dẫn Phan vào. Tôi nháy mắt với anh và nói:

– Em đến đây sáng nay.

– Chào em.

Phan nói gọn lỏn và đứng im.

–Hai anh em nói chuyện với nhau đi.

Giám đốc bỏ ra ngoài.

Phan ngồi xuống cạnh tôi trên chiếc ghế dài.

– Tôi nhận bừa anh là anh con dì tôi.

Phan im lặng, rút gói thuốc lá tôi cho ban nãy. Anh hút mà không nhìn tôi, không có vẻ gì ngạc nhiên về hành động của tôi. Tôi lại nói:

– Vì tôi thấy cách cư xử của người quản giáo khi sáng là bất công.

– Cám ơn chị. Phan nói và nhìn vào mắt tôi một lúc.

– Ðồng chí giám đốc cho tôi biết rằng anh sắp được tha về. Anh nên cố nhịn một tí.

Phan nhắm mắt lại, sờ cằm. Rồi lại nhìn tôi. Tôi không hiểu cái nhìn ấy. Tôi ngó anh. Anh hỏi nhỏ:

– Có cái gì ăn không?

Tôi lục ví tay tìm được một viên kẹo, đưa cho anh. Anh cầm viên kẹo mà những ngón tay run lên. Anh ngậm nó trong miệng như đứa trẻ con. Lúc ấy anh nhìn tôi một cách hóm hỉnh, anh nói:

– Ðừng cười nhé. Tôi đói lắm. Tìm xem còn viên nào nữa không?

Trong ví tôi bây giờ chỉ có một thỏi son môi, cái bấm móng tay, cái gương nhỏ và một cây bút chì kẻ lông mày. Tôi đưa cây bút chì ra trước mắt anh và nói:

– Không còn gì nữa.

– Chị cho tôi mượn cây bút chì.

Tôi đưa nó cho anh. Anh xé bao thuốc lá ra, vuốt ngay thẳng thành một tờ giấy bằng bàn tay rồi đặt tờ giấy trên cái ghế dài, vạch mấy nét nguệch ngoạc.

– Bao giờ chị về?

– Sáng mai. Anh có gửi gì về gia đình không?

– Không. Bà xã tôi mới lên thăm cách đây một tuần.

– Trông anh có vẻ buồn.

Phan cười cười, tôi hỏi:

– À, hồi nãy anh nói tên bài hát là gì tôi quên rồi.

Phan trả cây bút chì cho tôi và gấp tờ giấy bao thuốc lại.

– Besame Mucho.

Bêdamê Muchô, tôi nhẩm trong miệng cho khỏi quên. Còn nghĩa của từ đó thì tôi biết rồi. Phan đưa cho tôi tờ giấy bao thuốc.

– Cái gì vậy? Tôi hỏi và mở tờ giấy ra.

Ðó là chân dung của tôi. Ðứa trẻ con nhìn cũng biết là giống. Giống y hệt. Nét chì nguệch ngoạc như đùa. Tôi ngạc nhiên nhìn anh. Vui sướng. Ông giám đốc ho một tiếng và bước vào. Tôi đứng dậy.

– Tạm biệt anh. Hy vọng sẽ gặp lại một ngày rất gần.

– Cám ơn.

Giám đốc bảo Phan:

– Anh về sam ngủ đi.

Rồi ông tiễn tôi về nơi ở của đoàn chiếu phim.

mười

 Lúc mới vào phim thì con tôi đang ngủ. Nơi phòng chiếu có kê một cái bàn nhỏ. Tôi lót chiếc khăn tắm dày và đặt bé lên đó. Máy quay phim chạy rè rè. Ngọn đèn nơi chỗ tôi ngồi có cái chụp, rọi ánh sáng vô bản thuyết minh.

– Anh vội gì, trời đang mưa mà.

– Anh không vội. Mưa đối với anh không là gì cả.

– Không phải là mưa đâu. Mà chính em đối với anh không là gì cả. (Cô gái khóc).

Sau đó là một khoảng im lặng dài. Không có thoại. Tôi theo dõi màn ảnh. Cô gái đã thôi khóc và đứng lên mở cửa sổ nhưng lúc đó tiếng khóc lại ré lên. Khán giả ngơ ngác. Người chiếu phim cũng ngơ ngác. Ðó là tiếng khóc của con tôi. Ngoan nào. mẹ yêu con, mẹ yêu...Tôi ủ nó trong lòng, vỗ về.

Giọng diễn viên trong phim lại cất lên nhưng tôi đành bỏ mất hai câu thoại vì phải cởi nút áo cho con bú.

– Anh cầm tạm cái dù của em.

Người đàn ông trong phim đón lấy chiếc dù đen, không nói một lời, mở cửa bước ra đường.

Con tôi ngủ trở lại nhưng đôi môi nhỏ xíu của nó vẫn ngậm chặt núm vú, thỉnh thoảng lại núc núc như con chó con.

Cuối buổi chiếu, rạp trưởng phê bình tôi đã để con khóc trong lúc thuyết minh. Lúc rạp trưởng bỏ đi thì một người đàn ông nhỏ thó đầu đội cái mũ vải màu hạt dẻ sụp xuống che nửa mặt, bước đến. Ðó là Phan. Ðó cũng là lần gặp đầu tiên kể từ khi chúng tôi quen nhau trong trại cải tạo. Gần một năm trước.

– Sao anh biết tôi ở đây?

– Có biết đâu. Tôi ngồi xem phim và nhận ra giọng thuyết minh của Ngọc.

Phan nhìn đứa hài nhi đang nằm trong lòng tôi, nhìn chăm chú nhưng không nói gì. Còn tôi thì nhìn anh, ngạc nhiên về sự mừng rỡ của mình, ngạc nhiên khi thấy anh thân thiết như một kẻ đã từng chung sống trong một mái nhà. Cho đến giờ tôi vẫn không hiểu nổi tâm trạng tôi lúc ấy. Suốt gần một năm tôi không nghĩ đến anh, không có ý định tìm anh và gần như đã quên anh, vậy mà lần gặp lại đột ngột ấy tôi mừng rỡ cuống quít. Tôi biết anh cũng mừng rỡ như tôi nhưng anh giấu nó trong cái vẻ ảm đạm khốn khổ của một người tù.

Phan bảo tôi cho anh bế đứa bé một chút và tôi chiều anh. Anh nói:

– Tôi đã từng bế ba đứa bé như thế này trong nhiều năm. Bây chúng nó đã lớn rồi.

– Ðây là con đầu của em. Con đầu của anh bao nhiêu tuổi rồi?

– Mười tuổi.

Chúng tôi ra khỏi rạp hát lúc trời đã xế chiều. Phan đạp xe đi song song với tôi, đưa tôi về đến gần nhà rồi mới chịu đi.

Từ đó thỉnh thoảng Phan lại đến rạp chiếu bóng nhưng vì tôi sợ dư luận nên về sau Phan hay đứng chờ tôi ở góc đường, cách xa rạp. Chúng tôi thường vào một quán cà phê gần đó.

Có một hôm Phan hút hết bao thuốc lá và định ném cái vỏ bao đi nhưng rồi anh lại lấy tờ giấy bạc bên trong ra, đưa cho tôi và nhìn tôi đăm đăm. Tôi nói:

– Em vẫn còn giữ bức họa anh tặng em trong trại cải tạo.

Và tôi mở ví. Bức chân dung vẽ trên bao thuốc lá tôi dán ở mặt trong bìa sau cuốn sổ tay.

Phan ngắm nghía bức vẽ của mình. Người chủ quán cà phê đi ngang qua, cười với anh. Phan bất chợt hỏi:

– Ở đây có bài Besame Mucho không?

– Có chứ.

Nhưng đó là một bản nhạc đã được dịch ra lời Việt và người ca sĩ có giọng uốn éo, điệu đàng.

Phan ngửa mặt cười:

– Thật đáng tiếc. Anh sẽ tặng cho em một cuốn băng có bài này, do Connie Francis hát.

– Anh có vẻ sành về âm nhạc?

– Anh cũng biết đại khái.

– Thế anh học điêu khắc ở đâu vậy?

– Ai nói em là anh biết nghề ấy?

– Hồi ở trại cải tạo em có nhìn thấy một con sóc bằng gỗ.

Phan gấp cuốn sổ tay lại, đưa cho tôi và nói:

– Anh chỉ làm để giết thì giờ chứ anh có học hành gì đâu. Hồi chế độ cũ anh bị bắt đi lính. Người ta gởi anh vào một quân trường ở Nha Trang, cũng bị canh giữ như một trại tù vậy. Bữa kia, tay trung tá chỉ huy trưởng Trung tâm nhập ngũ họp tụi anh lại trong sân. Hắn hỏi “Ai biết nghề điêu khắc? “ Ba thằng tân binh đưa tay lên. Trung tá mời lên văn phòng và bảo tạc tượng Trần Hưng Ðạo cho một vị tướng nào đó. Một tuần sau cả ba bị đuổi về vì tạc không giống. Một buổi sáng nọ anh ngủ quên, ra sân tập thể dục trễ. Anh bị tay thượng sĩ chỉ huy đại đội kêu lên bắt đi chùi cầu tiêu. Anh nói với hắn: “Tôi có thể tạc tượng Trần Hưng Ðạo được, thượng sĩ cho tôi gặp trung tá.” Viên trung tá nhìn anh với cặp mắt nghi ngờ. “Anh tốt nghiệp trường nào? “ “Chưa hề học điêu khắc bao giờ. Nhưng tôi tạc giống. Nếu không trung tá cứ kỷ luật.” Tay trung tá có vẻ tò mò. Hắn rót cho anh một ly whisky và hỏi: “Ðược, tôi cho cậu thử. Nhưng cậu cần bao nhiêu tiền?” “Một khúc gỗ và một tờ giấy bạc năm trăm đồng.” Tay trung tá rất ngạc nhiên: “Năm trăm đồng thì làm được cái gì? Cậu chỉ ăn được một tô phở.” “Vâng, chỉ cần có thế. Mỗi ngày.” “Nhưng cậu còn phải mua đồ nghề chứ” “không cần.” Trung tá vỗ vai anh. có vẻ chịu cái cách ngang bướng ấy nhưng cũng dọa một câu: “Cậu giỡn mặt với tôi là chết đấy nhé. Nhốt chuồng cọp! “

Tôi đành phải cắt ngang câu chuyện của Phan vì quá tò mò.

– Nhưng ý nghĩa của tờ giấy bạc năm trăm đồng ấy là gì?

– Có gì đâu, Phan nói, vì trên tờ giấy bạc ấy có in hình Trần Hưng Ðạo. Cứ mỗi sáng anh lãnh một tờ 500, nhìn chân dung của cụ Trần mà khắc. Xế chiều lấy tờ 500 mua rượu uống. Sáng hôm sau lại lãnh một tờ 500 khác. Cứ như thế kéo dài một tháng. Thực ra anh có thể hoàn thành bức tượng trong vòng một tuần lễ. Tượng bán thân lớn gần bằng người thật.

Hình như trong giới nghệ sĩ điêu khắc chỉ có vài người biết đến Phan và không ai công nhận tài năng của anh, nhưng đối với tôi anh là một nhà điêu khắc kỳ lạ. Anh vô danh nhưng độc đáo và kiêu hãnh. Anh làm việc âm thầm, đơn độc. Anh không có xưởng vẽ, không có phòng làm việc, không có cơ quan nào. Anh vẽ ngẫu hứng, trên giấy tập, trên tường vôi, trên mặt bàn hoặc trên thân áo. Những phác thảo chân dung của tôi thường được thực hiện ở quán cà phê vỉa hè. Những tượng bán thân của tôi thường chỉ to bằng đầu ngón tay. Một lần anh tạc tượng tôi trên một củ khoai tây và khi nồi súp của tôi đang sôi thì anh thảy bức tượng vô đó.

– Trời ơi sao anh lại hủy bức tượng của em?

Phan lấy cái nắp vung đậy nồi súp lại. Anh nói:

– Ðừng buồn. Anh sẽ tạc tượng em trên que củi này. Và em sẽ cháy rực lên trong bếp lửa.

Tôi kêu lên:

– Ôi, đừng có điên. Sao lại phí sức như thế?

– Có gì mà phí. Ðó là niềm vui của anh. Những lúc không gặp em anh đã tạc hàng chục bức tượng em trên cục tẩy, cán dao, bút chì và trên chân ghế.

Phan tạc tượng giống như đứa trẻ con nghịch ngợm với đất sét, với cát biển. Có khi trong năm phút tôi tượng hình trên một viên kẹo. Anh ngắm một vài giây rồi bỏ vào miệng cho tan đi. Nhiều lúc anh đắp khuôn mặt tôi nhìn nghiêng bằng cát biển gần sát chân sóng, chỉ một lát thủy triều lên xóa mất mọi dấu vết. Phan làm nghệ thuật như giỡn chơi. Anh vừa giống trẻ thơ vừa giống tạo hóa, cả hai kẻ ấy đều đùa giỡn trên tác phẩm của mình. Phan nói:

– Anh là một kẻ vô tích sự.

– Ai bảo anh thế?

– Vợ anh. Bà ấy thường hỏi: “Anh sẽ làm gì với mớ tượng lỉnh khỉnh đầy nhà này?“

– Chị ấy có hỏi nhân vật trong tượng là ai không?

– “Người” không bao giờ quan tâm đến những tác phẩm của anh. Mà chính anh cũng không quan tâm nữa. Anh tạc tượng như người Tàu già làm bánh bao.

– Nhưng tượng của anh là một tác phẩm nghệ thuật.

– Bộ em tưởng rằng bánh bao không là một tác phẩm nghệ thuật à.

– Có thể, tôi nói với vẻ tức tối, nhưng giá trị nghệ thuật của bánh bao thấp kém hơn nhiều.

– Nhưng đa số quần chúng lại thích cái bánh bao hơn tượng của anh. Họ có thể bỏ ra một ngàn đồng để mua bánh bao nhưng tượng của anh, cho không ai thèm lấy. Bữa nọ ngồi ăn phở, anh nổi hứng tạc tượng anh thợ nấu phở trên thanh củi rồi tặng hắn. Hắn ngắm nghía một lúc rồi nói: Giống đấy. Nhưng sao có một con mắt. Anh nói:  Một con mắt đủ giống rồi, cần gì hai con. Hắn toét miệng cười. Và trong lúc anh cắm cúi ăn thì hắn ném thanh củi vào bếp. Khi ngọn lửa sém qua bức tượng, anh thấy nó sáng rực lên, đẹp một cách ma quái. Anh rút vội thanh củi ra khỏi bếp lửa, thổi tắt nó đi. Bây giờ bức tượng cháy sém của người nấu phở vẫn còn ở nhà anh. Ðó là một tác phẩm mà anh rất thích.

Những câu chuyện như thế chúng tôi thường trao đổi nhau trong những quán cà phê vỉa hè hay trong căn tin cơ quan phát hành phim trước hoặc sau khi tôi thuyết minh xong một cuốn phim nào đó.

Tôi xin cho anh một cái thẻ xem phim nên anh cũng thường đến xem cùng với những nhà báo. Tôi bảo anh thử viết một bài điểm phim. Anh viết. Nhưng anh không viết về cuốn phim mà chỉ phân tích một khía cạnh nào đó mà anh cho là độc đáo. Ví dụ như tâm lý của nhân vật nữ trong phim Duy Nhất. Ðó là một người đàn bà đã có chồng, vẫn yêu chồng nhưng lại thương hại một chàng nhạc sĩ nghèo. Sự thương hại đó đưa đến hiểu lầm khiến gia đình tan vỡ. Bài viết đó đăng báo và được hoan nghênh.

Anh đã bắt đầu nghề làm báo như vậy.

Tôi cũng thương hại anh như người đàn bà trong phim Duy Nhất thương chàng nhạc sĩ kia. Thiếu úy bộ binh quân đội Sài Gòn cũ, hai lần bị thương, ba năm học tập cải tạo, vợ là bác sĩ nhưng lương không đủ nuôi ba đứa con. Cuối năm 1978 khi anh mới ở trại cải tạo về, gia đình ăn toàn bột mì, bo bo, sắn. Chiếc xe đạp của anh như một con ngựa già lọm khọm. Hồi ấy mỗi khi ra đường thấy ai đi xe đạp bị trật xích lui cui bên lề đường, tôi hay nhìn. Thường là tôi gặp anh trong tư thế ấy. Tôi nói:

– Ðể em mua cho anh một sợi dây xích mới.

– Xích có hư đâu. Xe trật xích là do cái cốt giữa.

Tôi dẫn anh đi mua một cái cốt giữa. Quả nhiên xe không trật xích nữa.

Mỗi sáng thứ ba đều có chiếu phim cho báo chí xem. Hôm đó tôi thuyết minh phim Anh Em Ruột Thịt nhưng cúp điện. Tôi bỏ ra ngoài, có ý tìm anh nhưng vẫn không thấy. Tôi ra cổng, đi dọc theo đường Lê Quí Ðôn, thấy anh đang ngôi sửa xe đạp.

– Anh ăn sáng chưa?

Phan cười. Anh mua một ổ bánh mì không. Chúng tôi chia nhau ăn dọc đường đi. Chợt nhớ buổi chiếu phim, tôi kêu lên:

– Chết! Mọi người đang đợi em.

Phan bảo tôi chạy nhanh lên. Khi đến nơi, mọi người đang lố nhố ngóng chờ. Thủ trưởng của tôi sừng sộ:

– Cô đi đâu vậy?

– Lúc nãy cúp điện em tranh thủ đi mua cái bánh mì.

– Mua bánh mì gì mà hơn nửa tiếng đồng hồ. Mọi người tính bỏ về đấy. Cô làm ăn như vậy hả?

Tôi ngượng ngùng xin lỗi và bước vào phòng chiếu.

Về sau này khi mọi chuyện đã vỡ lỡ, nhiều người bảo tôi:

– Ðáng gì cái thằng cha như thế mà phải bỏ chồng con đi theo nó, chịu bao nhiêu đau khổ, nhục nhằn, bao nhiêu búa rìu dư luận.

Ðó là một đánh giá rất bất công đối với Phan. Tôi biết nói sao về anh khi thượng đế đã cấu tạo ra anh một ngoại hình tầm thường, đã thảy anh vào một hoàn cảnh nghèo khổ, đã đẩy anh ra khỏi những địa vị xã hội. Trong đám đông, Phan hoàn toàn chìm khuất, không để lại một ấn tượng nào. Những người mới gặp Phan một vài lần, quên anh ngay sau đó. Phan nói với tôi:

– Có lẽ vì anh nhỏ con và ít nói nên đi đâu cũng bị người ta coi thường. Hồi ở trong lính tụi nó nói anh là thằng cù lần.

Rồi anh đưa tôi xem tấm hình anh chụp hồi đó để làm thẻ quân nhân: tóc húi cua, mặt tiều tụy, trước ngực đeo một tấm bảng ghi số quân bằng phấn, trông giống hệt một tên tù. Ngay cả bây giờ những lúc anh mệt mỏi buồn chán trông anh cũng chẳng khác gì tấm hình ấy.

Ai có thể kính nể một con người như thế, ngoài tôi?

Và chính vì tôi hiểu con người anh hoàn toàn khác mọi người nên tôi yêu anh. Tôi yêu anh vì cả đời anh phải chịu sự bất công lớn lao ấy. Chỉ có tôi nhìn thấy anh, ngoài ra không một ai. Bởi vì những điều tốt đẹp, những cái độc đáo và sức mạnh của anh, tiếc thay lại nằm ở những nơi quá kín đáo. Ðó là bên trong cái hộp sọ, bên trong lồng ngực. Và bất ngờ thay, nó còn ở bên trong... cái quần nữa.

Tất cả những cái đó chỉ có tôi biết. Không ai biết.

Tôi yêu anh vì sự bất công ấy.

mười một

 Căn phòng đóng kín mít. Bên trong tối đen và hoàn toàn im lặng. Muỗi bay loạn xạ, chạm vào mặt anh, Phan tìm công tắc điện. Khi ánh sáng òa ra anh thấy Ngọc nằm úp mặt trên nền gạch bông, tóc rũ rượi, mắt nhắm nghiền. Một con gián rụt rè bò đến cạnh bàn tay Ngọc, leo lên ngón út. Phan ngồi xuống áp mặt vào lưng Ngọc, anh nghe mùi rượu xông nồng nặc. Phan bế Ngọc lên giường. Ngọc mở mắt ra một chút rồi nhắm lại, cánh tay rời khỏi cổ anh, rớt xuống giường. Phan lấy khăn ướt lau mồ hôi trên cổ trên lưng Ngọc. Tóc chị bê bết, dính lại từng mảng. Anh hôn lên vầng trán nhớp nhúa của Ngọc.

– Tại sao vậy? Em làm gì vậy?

Cái nhìn của Ngọc lờ đờ, thất thần. Cái nhìn đẫm nước mắt:

– Anh đến đây làm gì?

– Em không hiểu gì cả. Mấy hôm nay bao nhiêu là biến động xảy đến cho anh. Bích lên tăng-xông phải đưa vào bệnh viện cấp cứu. Suốt mấy hôm liền anh không ăn ngủ thậm chí không có thì giờ đánh răng nữa. Anh rất mệt.

Ngọc kéo dưới gầm giường ra một chai rượu còn chừng một phần tư. Phan giằng lấy. Ngọc giữ chặt, quyết liệt.

– Tôi muốn uống thêm để ngủ. Bây giờ tôi rất muốn nằm một mình. Anh hãy cút đi, nhanh lên. Trời sắp mưa rồi đấy.

Phan ôm Ngọc vào lòng, vuốt ve, dỗ dành năn nỉ.

– Anh xin lỗi em. Anh không muốn bỏ em nằm một mình trong tình trạng thế này. Anh thương em lắm.

Ngọc nhắm mắt lại quay lưng về phía anh.

– Không sao đâu, Ngọc nói, em ở một mình đã quen rồi. Anh đi đi kẻo trời mưa đấy.

– Anh có mang áo mưa. Ðể anh nấu cháo cho em nhé. Em uống gần hết chai rượu của anh rồi.

Ngọc nói:

– Ðừng nấu cháo. Em không muốn ăn gì cả. Em mệt lắm, chỉ muốn ngủ. Anh cứ đi đi. Em sẽ ngủ. Ðể đèn sáng cho em đỡ sợ.

Phan đắp mền lên ngực Ngọc, hôn rất lâu lên trán chị rồi khoác áo mưa ra đi. Anh đi như kẻ mất hồn. Chiếc PC cọc cạch của anh chạy lủi thủi dưới cơn mưa bay. Con đường đất trơn trợt lù mù ánh điện, những tàn cây thấp bị gió thổi tạt đi như những mảng đen nhấp nhô, nổi trôi trên sóng. Cái ao cá rộng mịt mù hơi nước hắt lên thứ ánh sáng âm u của bầu trời sũng nước xám xịt. Gió thổi chao nghiêng chiếc xe mảnh khảnh của anh khi đi ngang qua đó. Chiếc áo mưa căng như cánh buồm. Xe bò trườn qua khoảng lầy lội. Phan tiến dần tới vùng sáng của thành phố, quẹo ra đường nhựa.

Chín giờ đêm. Thành phố im lặng. Chỉ còn nghe tiếng mưa rào rào quanh mình. Một mình một xe, Phan đi trong phố vắng người và sũng ướt với nỗi buồn mênh mông vô định. Chàng thấy mình như một lão già cô độc đang kéo lê những ngày tàn cuối cùng của đời mình. Tiếng máy xe nổ xành xạch đều đặn mệt mỏi. Chàng không điều khiển nó, nó đi như một con lừa già lơ láo. Thế mà nó vẫn dẫn chàng tới trước cổng bệnh viện. Nhưng khi dừng xe lại thì hình ảnh Ngọc nằm úp mặt dưới nền nhà bỗng nhói tim chàng. Phan nghĩ, bề nào cũng có đứa con gái lớn của chàng ở với mẹ nó đêm nay, còn Ngọc thì chỉ một mình trong cái xó tối tăm đó với cơn say, với sự cô đơn tê dại. Tại sao lúc nãy khi quay lưng đi mình lại không hình dung được những điều đó?

Phan quay xe lại. Con lừa già bước những bước khởi động đần độn và ngơ ngác. Nó đi qua áo cá. Gió thốc mạnh như muốn xô dạt chàng ra phía mé nước. Phan rú ga cho xe vọt lên. Và trong ánh đèn lù mù của chiếc xe, chàng nhận ra một bóng ma trắng toát sũng ướt và băng giá. Bóng ma ấy đứng ngay giữa đường lầy lội, giữa cơn mưa rả rích, nghiêng ngả trong gió lùa. Phan dừng xe lại, ném nó xuống đường, hối hả chạy đến ôm lấy cái bóng trắng mong manh.

– Trời ơi! Chàng khóc như đứa trẻ con. Em đi đâu vậy?

Ngọc run lập cập, hai hàm răng va vào nhau, thân thể lạnh băng, đẫm nước mưa. Phan bế xốc nàng lên, ôm trên ngực, vừa đi vừa khóc. Trong xóm không ai còn thức. Có lẽ không ai chứng kiến cảnh đó ngoài mặt đất và bầu trời.

Phan đẩy cánh cửa, bật đèn lên. Chàng cởi bỏ quần áo cho Ngọc, đặt nàng lên giường nệm và lấy mền quấn lại. Chàng lấy khăn khô lau tóc cho Ngọc, xỏa nó ra ngoài mép giường rồi bật quạt máy hong cho khô. Ngọc vẫn nhắm nghiền mắt, người vẫn nồng nặc mùi rượu. Thỉnh thoảng nàng rướn người lên, nhăn mặt lại như đang chịu đựng một cơn đau nào đó.

Phan sửa lại thế nằm của Ngọc. Mái tóc đã khô, rải trên tấm ra trắng. Bây giờ Phan mới thay đồ khô cho mình và bắt đầu thấy lạnh. Chàng kéo chiếc mền len xuống để chui vào và bàng hoàng trước vẻ đẹp hoang dại của thân thể Ngọc.

Nước mắt vẫn chưa khô trên má chàng và nỗi đau còn hằn trên gương mặt Ngọc nhưng chòm lông ở giữa hai đùi nàng thí cứ đen lánh, ngời lên vẻ kiêu hãnh thần bí của nó. Bây giờ, trên thân thể lạnh cóng của  Ngọc hầu như mọi bộ phận đều rã rời, đều tàn phai. Chỉ có chòm lông là vẫn giữ nguyên vẻ đẹp mãnh liệt và vĩnh cửu của nó. Có lẽ một ngàn năm sau, khi người đàn bà này đã chết rồi, xương thịt đã biến thành cát bụi rồi thì chòm lông vẫn tồn tại rực rỡ giữa bóng tối ngu ngốc của cái chết.

Phan ôm lấy tấm thân trần truồng lạnh băng của Ngọc, kéo mền đắp kín lại. Chàng ủ Ngọc bằng hơi ấm của mình. Lúc ấy Ngọc run lên, run cầm cập, nàng bấu lấy Phan như kẻ đắm tàu bấu lấy thanh gỗ mục giữa đại dương.

\*

Lúc nửa đêm họ thức dậy, hoàn toàn trần truồng. Chàng không thể cưỡng lại sức quyến rũ của hơi ấm, Phan rúc đầu vào cổ Ngọc, ngậm lấy trái tai của nàng. Nàng cong người lại, nhắm nghiền mắt. Nàng xoay người nắm lấy cái sinh vật mạnh mẽ vừa nhô ra. Vuốt ve nó. Nghịch nó. Dày vò nó. Phan hiểu trò chơi ấy sẽ kéo dài rất lâu trước khi nàng hôn hít, cắn xé và nhai nuốt nó. Ðó là phần intro tài hoa nhất, mở đầu cho bản giao hưởng xác thịt đắm đuối và đầy đột biến của nàng.

Có khi phần intro ấy được phát triển một cách ngẫu hứng thành một prélude biến ảo. Sau đó là sự im lặng. Sự im lặng trang trọng của thánh lễ khi nàng tự đưa mũi dao găm nóng bỏng vào cơ thể mình. Nàng nấc lên như khóc. Và tìm kiếm cảm xúc một cách điên loạn. Nhưng đến khi sắp tóm được nó thì nàng dừng lại, nằm ngửa ra, mơ màng. Lúc ấy đến lượt Phan. Chàng điềm đạm hơn, nhẹ, khoan thai, âu yếm. Chàng vừa làm tình vừa ngắm nghía dung nhan của nàng. Lúc đầu chàng hôn cái chót mũi, hôn mắt bên trái rồi hôn mắt bên phải, hôn lên trán, lên môi. Ngọc cười, mừng rỡ, tươi tắn và ngây thơ như đứa trẻ con. Ðó là người đàn bà đẹp nhất mà Phan gặp trên cõi đời này. Chàng sung sướng biết bao khi được làm tình với một người đàn bà đẹp như thế. Chàng không dại gì phải vội vàng. Và Ngọc cũng thế.

Nhưng có một lúc nào đó Ngọc hưởng ứng một cách cuống quít khiến chàng không cách gì dừng lại được. Ngọc kêu lên:

– Ðừng dừng lại. Dừng lại là em chết liền.

Chỉ có quỷ sa tăng mới có thể kết thúc được sự mê đắm của nàng.

Họ hôn hít nhau, mơn man, âu yếm, nắn nót sự mềm mại của đường nét và da thịt. Một lát Phan nhỏm dậy. Bản giao hưởng lại tiếp tục bằng giai điệu khoan thai thủ thỉ, nũng nịu.

– Trong cơ thể em có cái vùng rất đặc biệt. Nhưng nó ở chỗ nào thì em không biết. Hình như nó di động theo cảm hứng. Có lúc nó ở phía ngoài, có lúc nó nằm sâu tận bên trong, có khi nó tản mạn đâu đấy ở hai bên vách. Rồi biến mất. Và bỗng nhiên không biết từ đâu nó xuất hiện. Giống như một em bé nấp trong kẹt cửa bỗng chạy ra đón bố về. Sao lạ vậy, anh?

Phan nói:

– Dường như những người khác không có cái vùng ấy đâu. Họ đơn giản hơn em nhiều lắm.

– Chính em cũng không ngờ là em có cái vùng ấy. Lấy chồng mười hai năm nhưng nó chưa hề xuất hiện một lần nào. Ðôi khi em nghĩ nó là linh hồn của em. Và khi làm tình, không phải chỉ làm tình với xác thịt mà còn làm tình với linh hồn em nữa.

\*

Sáng sớm, hai người đi dạo chơi trên những lối mòn quanh co giữa ruộng nước.

Lúc ngồi với nhau trong quán ăn Phan nghĩ thương Bích và muốn đến bệnh viện nhưng lại sợ Ngọc đọc được ý nghĩ ấy. Chàng rất sợ phải đối phó với những cơn ghen, những hờn dỗi, những mai mỉa của đàn bà. Chàng sợ đến nỗi không dám liếc nhìn cái đồng hồ đeo tay, không dám lơ đãng khi nói chuyện, nhưng trong đầu, chàng vẫn nghĩ cách nào đó để ra đi êm thấm. Cách nào? Ngọc đang rất vui, tươi tắn, xinh đẹp và dường như không hề nghĩ gì đến chuyện Phan phải ra đi. Nàng rót đầy ly bia cho Phan và họ uống cạn với nhau.

– Buổi sáng ngồi uống bia ở đây thích quá.

Phan nhìn xuống dòng sông, những khóm lục bình trôi hiền lành trên dòng nước đục ngầu. Bầu trời cũng đục ngầu và ảm đạm. Phan nghĩ không biết Bích đã trải qua một đêm như thế nào ở bệnh viện, chàng thấy ái ngại và nóng ruột.

– Uống nữa đi. Ngọc lại rót đầy ly bia cho anh.

Hai người lại uống cạn. Ngọc nói:

– Hơn một tuần rồi em mới được gặp anh. Em oán anh lắm. Nghĩ lại mà thấy sợ. Cứ tưởng tượng lát nữa đây phải trở lại căn phòng ấy một mình mà rùng mình. Buổi tối vừa sợ ma vừa sợ mèo. Trời ơi, chúng cứ gào lên như những hồn ma trẻ con bất vưởng trong đêm. Em không ngủ được. Hoặc là uống rượu cho say mèm hoặc là phải uống ba bốn viên thuốc ngủ một lúc. Có khi không còn tác dụng nữa, liều lượng cứ tăng lên. Hôm trước em đọc báo thấy người ta uống đến năm mươi viên seduxen một lúc mà vẫn không chết.

Đến chai bia thứ ba mà Ngọc vẫn tỉnh bơ, môi đỏ tươi và mắt long lanh. Nàng cười, tươi tắn:

– Một ngày nào đó khi anh đến và mở cửa ra, sẽ thấy em lạnh ngắt. Em cứ tưởng tượng không biết lúc đó gương mặt anh như thế nào.

– Ðừng nói thế. Anh sẽ không bao giờ bỏ em đâu. Em không tin là anh rất yêu em sao?

– Em tin. Nhưng em không thể chịu đựng được nỗi cô đơn. Em rất cần anh. Và em rất nhớ lũ con. Con anh chúng đều lớn cả rồi, còn con em, bốn năm tuổi, không có mẹ một bên. Em nhớ chúng mà chúng cũng nhớ em. Nhưng em có thể về nhà được nữa đâu.

Phan nói:

– Ngày mai anh chở em đến trường gặp con nhé. Chín giờ sáng mai anh đến đưa em đi.

Ngọc nhìn sững Phan:

– Có nghĩa là bây giờ anh phải đi chớ gì?

– Chắc anh phải đến bệnh viện một chút để thay cho con gái anh. Sáng nay nó phải đi học.

Ngọc đứng đậy nói:

– Quá hợp lý. Em không thể cãi được. Tốt hơn hết là anh nên ở nhà luôn với vợ con anh và đừng bao giờ gặp em nữa. Em không muốn làm phiền ai cả.

Ngọc bỏ đi. Phan ngồi im một lúc, rồi hấp tấp gọi tính tiền. Chàng không đợi lấy tiền thối, chạy đuổi theo.

Nhưng khi Phan dắt được xe ra đường thì Ngọc đã lên xích lô đi khuất rồi. Chàng lẽo đẽo theo sau như một con bò già bị xỏ mũi bằng một sợi dây vô hình. Chiếc xích lô đi chậm, chàng đi chậm. Nó đi nhanh chàng đi nhanh, nó quẹp chàng cũng quẹo.

Ngọc đang nắm sợi dây giữa hai ngón tay mảnh khảnh, không hề ngoái nhìn, không hề giựt dây, cứ buông lỏng, cứ cầm hờ hững, lơ đãng. Nàng biết rằng con bò ốm ấy đang đi theo, đang về chuồng và sẽ tự mở cửa lấy mà vào.

Nó dùng răng cắn cái chốt cổng chuồng, mở ra. Nó đứng im, giương mắt nhìn, chờ đợi.

Ngọc cười, mặt tươi như hoa. Lấy lược chải tóc và hát.

– Sao chưa về?

– Em không nên giận anh, Anh rất khổ tâm.

– Có ai giận anh đâu. Về đi.

– Anh về nhé. Hãy thông cảm cho anh.

– Ðừng dài dòng. Ði đi!

Xưa nay con bò vốn ngu. Nên nó quay lưng đi.

Nhưng khi nó vừa lách mình ra khỏi cánh cửa thì một vật gì bằng thủy tinh ném thẳng về phía nó, vỡ tan tành.

Phan dừng lại. Cái vật ấy không trúng vào anh. Nhưng giá mà nó trúng vào anh thì sẽ nhẹ nhõm biết bao! Lúc ấy anh sẽ gục xuống tại chỗ, nằm nghe máu mình chảy ra nền nhà và anh sẽ quên hết tất cả trong cơn mê man.

Phan nhìn cánh cửa phòng và hiểu bi kịch đang diễn ra phía sau nó. Anh đẩy cửa bước vào. Ngọc đối mặt với anh, trên nền nhà đầy những mảnh chai vỡ, rượu chảy linh láng. Phan nói như van lạy:

– Thôi, anh ở lại với em.

– Tôi không cần lòng thương hại của anh đâu. Cút đi. Và đừng tưởng lâu nay tôi yêu anh nhé. Chẳng qua tôi lấy phải một thằng chồng tầm thường và tôi nhờ anh đến giải thoát cho tôi. Công việc của anh đến đây là xong. Anh có cần tôi trả công không?

Cái nhìn của Ngọc rực lửa nhưng mặt thì đầm đìa nước mắt. Phan vừa sợ vừa thương đến cắt ruột. Anh chậm chạp tiến đến, anh muốn ôm nàng để dỗ dành nhưng Ngọc đẩy anh ra một cách quyết liệt.

– Cút đi! Anh chỉ là một thằng tồi. Anh lừa dối cả hai người đàn bà. Anh làm khổ họ, còn anh thì được lợi cả đôi đường. Hãy cút đi. Anh còn đến đây tìm tôi thì anh là một thằng hèn.

Phan quỳ xuống định ôm ngang lưng Ngọc nhưng cô đã tránh qua một bên, cúi nhặt cái vỏ chai bể, cầm lấy cái cổ chai tua tủa những mũi nhọn.

– Ra khỏi đây ngay! Ra ngay không tôi đâm liền.

Phan đứng dậy, hai tay buông thõng.

– Em không tin là anh rất yêu em sao?

– Nhảm nhí. Biến!

Nhưng Phan cứ đứng lớ ngớ, van vỉ:

– Em phải hiểu rằng không bao giờ anh có thể xa em được. Em là mối tình đẹp nhất của đời anh. Chúng ta không bỏ nhau được đâu Ngọc ạ.

Phan tiến tới một bước, cố nắm tay Ngọc nhưng cái cổ chai tua tủa kia đã ở sát ngực chàng. Phan nghe nhói một cái. Ngọc rụt tay về, ném cái cổ chai xuống, giương mắt nhìn.

Ban đầu không có gì cả. Dường như không có thương tích. Phan ngồi xuống nền nhà, tựa lưng vào vách. Chàng nói, từ tốn và buồn bã:

– Cứ coi anh là một thằng hèn cũng được. Nhưng anh rất yêu em. Nếu em không hiểu được điều đó thì em chỉ là một kẻ ngu ngốc và...

Chàng không nhìn xuống, nhưng chàng biết máu đang thấm ướt ngực mình. Vết máu trên áo loang dần ra, đầm đìa trên nền vải trắng.

Ngọc kêu rú lên, chạy xô lại, quỳ trước mặt anh, ôm lấy anh, khóc nức nở.

Ngọc nói:

– Hãy tha lỗi cho em. Em thật là một người ích kỷ.

– Em không có lỗi gì cả. Chính anh đã đưa em vào một tình trạng hoảng loạn. Anh đã không giàn xếp được.

Ngọc hôn quanh vết thương anh.

– Em hiểu anh lắm. Thôi, anh hãy về đi. Rồi anh lại đến với em nhé.

Phan im lặng. Chàng biết rằng lúc này chỉ cần một câu nói lỡ lời cũng đủ phá tan sự hòa dịu mong manh, khiêu gợi lòng tự ái đàn bà và những sóng gió khủng khiếp sẽ ập đến, nhận chàng chìm sâu xuống vực thẳm.

Phan đốt thuốc lá, nhắm mắt lại. Ngọc vẫn nài nỉ:

– Em nói thật đấy. Anh hãy đến bệnh viện đi. Rủi có bề gì em sẽ ân hận suốt đời. Nhưng anh có đau lắm không?

– Không. Phan đáp. Máu đã hết chảy rồi.

Chàng đứng dậy lấy cái chìa khóa xe. Ngọc tiễn anh ra cửa.

Khi bóng Phan đã khuất sau hàng cây, Ngọc quay trở lại căn phòng. Nàng ngồi thẫn thờ nhìn ra cửa sổ với cõi lòng trống trải hoang tàn. Nàng cứ ngồi như thế cho tới khi sự mệt mỏi kéo nàng nằm vật xuống giường. Nàng khóc và ngủ quên đi như một đứa trẻ mồ côi.

\*

Buổi tối Ngọc thức dậy trong im lặng quạnh quẽ. Con dế vẫn kêu như mọi ngày, rả rích, bất tận. Giờ này mấy đứa con đang coi tivi hay đang khóc? Bé Thảo sáu tuổi một mình đi vào phòng tắm tự gội đầu lấy, xà phòng dính đầy kẽ tai. Bé Hoa đứng bên cửa sổ nhìn xuống đường, quần áo bẩn thỉu không ai giặt. Tại sao ta lại nằm một mình ở đây? Ta bỏ nhà bỏ con đi theo hắn nhưng giờ này hắn đang hầu hạ vợ hắn ở bệnh viện, có khi đã xuất viện về nhà rồi. Hắn đang xem tivi với vợ con hắn hoặc đang nằm với vợ hắn trong phòng riêng và lập lại những lời âu yếm hắn đã nói với mình?

Ngọc vùng dậy. Những viên thuốc ngủ đã hết. Mười giờ đêm nàng mở cửa đi tìm một tiệm thuốc tây. Nhưng tìm đâu ra ở cái làng ngoại ô hẻo lánh này? Cuối cùng nàng ghé một quán cóc.

Và xách chai rượu về.

Ngọc rót rượu vào tách trà và uống cạn. Như một cực hình. Nhưng vẫn uống. Nàng ngồi dưới đất, tựa lưng vào tường.

Nàng muốn nguyền rủa sự ngu xuẩn của mình. Kẻ nổi loạn muốn vùng thoát ra khỏi bi kịch nhưng lại sa vào một bi kịch khác tàn nhẫn và nghiệt ngã hơn. Ly rượu rơi xuống sàn nhà. Chai rượu rời khỏi tay, lăn đi. Ngọc gục xuống. Ðàn muỗi quầng đảo chung quanh và con gián nhỏ đang thập thò từ trong kẹt tủ bước ra.

\*

Phan mở cửa, bước vào căn nhà của mình.

Im lặng. Chỉ có con chó già ra đón chàng.

Phòng khách trống trơn. Con mèo ngủ trên ghế bành. Chút nước trà cặn như đã khô đi trong đáy tách.

Phan bước lên lầu, nhẹ nhàng, chậm chạp, thăm dò. Trên lầu cũng im lặng. Trên chiếc giường rộng Quỳnh đang say ngủ, đầu ngoẻo sang một bên, cánh tay rớt ra ngoài nệm, tóc rối và bết mồ hôi. Mười chín tuổi vẫn thơ dại như đứa trẻ con.

Phan lui ra, đứng ngoài hành lang. Những cây bông giấy không ai chăm sóc đã tàn héo, xơ xác lá.

Buổi trưa đường phố yên tĩnh hơn. Xe cộ như đang trôi trên một dòng sông mơ hồ. Dòng sông đang chảy ngoài cuộc đời chàng, dửng dưng, xa lạ. Những người đang đi kia không biết nỗi khổ tâm của chàng. Chàng không thể chia xẻ cùng ai cả. Chàng đứng đơn độc giữa hành lang rộng và im lặng.

Hai mươi năm xây dựng một gia đình. Mở đầu là những ngày hàn vi khốn cùng ở Phan Thiết, chuyến xe lam đưa Bích và bé Quỳnh mới ba tháng đến nhận việc tại bệnh viện Phan Thiết. Hồi đó Bích chỉ là một cán sự y tế mới ra trường, còn Phan đang nằm ngoài mặt trận. Thiếu úy bộ binh sư đoàn 22. Ðại đội đóng trên một ngọn đồi thấp cạnh dòng sông, những cuộc hành quân buồn tẻ trong những thôn xóm vắng người xơ xác. Ðêm lạnh lùng trong rừng dừa trụi lá, cháy đen như những chiếc đũa mun khổng lồ cắm bừa bãi giữa mặt đất hoang dã. Ánh lửa le lói, những phát súng bất chợt trong đêm, Máy truyền tin PRC 25 kêu rè rè, tiếng nói như nghẹt mũi, khẩu phần ăn gạo rang ngâm nước nhạt thếch trong miệng, thịt ba lát, kim chi Ðại Hàn. Chàng về phép giữa mùa hạ oi ả. Từ cây cầu đôi bắc ngang sông lên bệnh viện, phượng nở đỏ rực. Năm ấy chàng hai mươi sáu tuổi, lính ở ngoài mặt trận mới về.

Bích khóc và bảo chàng hãy về nhà với con.

Chàng đi xuống cái dốc cát để ra xóm cá. Chàng nhớ con, đi như chạy. Cát bắn lên mặt chàng đau rát. Trong ba lô chỉ có vài bộ quần áo sờn rách, chàng đã quên không mua gì cho con.

Mẹ con Bích thuê một căn phòng sát bờ biển. Căn phòng xây bằng đá ong, mái lợp lá, cửa được ghép bằng những mảnh ván thùng đạn.Trong phòng chỉ có một chiếc giường nhỏ trải chiếu, chiếc võng gai lủng lỗ và cái thùng gỗ đựng quần áo. Ðó là tất cả gia tài của hai mẹ con. Phan ngồi xuống giường, không thấy con đâu cả. Chàng bước ra cửa, đứng ngóng. Giữa bãi cát xám xịt, trống trải, chàng thấy một đứa bé đang chập chững bước. Nó đen sạm và trần truồng. Ðó là bé Quỳnh, con chàng. Chàng chạy ra bế  nó vào. Có lẽ nó cũng không nhận ra chàng nhưng vì nó là đứa bé thiếu cha nên cứ ôm ghì lấy chàng. Phan bế con vào nhà, đặt con xuống giường rồi chạy ra đường mua bánh. Lúc trở vào thì bé Quỳnh đã ngủ rồi. Nó ngủ ngồi, gục măt trên chiếc ba lô của chàng. Chàng ngồi xuống cạnh con, hôn lên cái lưng trần rám đen của nó và khóc. Chiến tranh và những cuộc chia ly. Cảnh đơn chiếc. Những người vợ thui thủi một mình với đứa con thơ dưới ánh đèn dầu leo lét. Chiếc máy thu thanh nhỏ đầu giường. Tin chiến sự hàng đêm. Đưa bé nhận ra ngay cha của mình vì đã từ lâu không có ai là cha của nó. Chỉ hai hôm sau Phan đã phải ra đi. Bé Quỳnh ôm chặt cứng. Chàng bế con trước ngực, vòng tay bé nhỏ của nó ôm chặt lấy cổ chàng, mặt nó dụi vào tai chàng. Nó vẫn cảm nhận được cuộc chia ly. Chàng rứt con ra đi như rứt ruột ra khỏi cơ thể mình. Ðứa bé òa khóc. Phan bỏ chạy lên cái dốc cát. Ba lô lệch trên vai. Gió biển vi vút trong tiếng sóng gầm thét. Buổi trưa nắng đục, quáng mắt. Lên tới đầu dốc chàng ngoảnh lại. Biển sáng lòa.

Phan nghe tiếng ho, chàng bước vào phòng Bích, ngồi xuống bên giường. Bích mở mắt ra, nắm lấy những ngón tay của Phan.

– Anh có còn thương em không? Bích hỏi.

– Anh rất thương em. Hãy yên tâm mà trị bệnh, đừng nghĩ ngợi gì cả.

– Nhưng ban đêm thì anh phải ở nhà. Có nhiều đêm em lên tăng xông, mấy đứa con quýnh lên, chẳng biết phải làm gì.

– Thỉnh thoảng anh cũng phải vắng mặt em ạ. Anh phải ở với Ngọc. Ðể cổ ở một mình, anh rất đau lòng. Em nghĩ mà xem, hoàn cảnh của cổ như thế anh không thể không có trách nhiệm.

Bích buông tay chồng ra.

– Không phải là trách nhiệm mà anh mê nó. Anh tìm mọi cách dần dần tách rời khỏi gia đình.

– Không phải đâu em ạ. Nhưng vì giữa anh và cổ tình nghĩa nặng lắm. Cổ đã bỏ tất cả để theo anh, thì anh cũng phải...

– Cũng phải bỏ vợ con để theo nó chớ gì? Bích vừa nói vừa khóc tức tưởi. Anh bảo anh tình sâu nghĩa nặng với nó, nhưng còn với gia đình thì sao?

– Tất nhiên là gia đình nặng hơn, nhưng em còn có con cái, có những phương tiện giải trí, tivi, đầu máy, xe cộ, nhà cửa, tiền bạc..còn cổ, em thử tưởng tượng xem lúc này đây cổ đang nằm chèo queo một mình trong căn phòng tồi tàn, không chồng không con, không tiền bạc, không nhà cửa và không có một phương tiện giải trí nào cả. Làm sao một người đàn bà có thể chịu đựng nổi cảnh đó. Ví dụ như em, em có chịu nổi không?

– Có ai buộc cổ như thế đâu?

– Không buộc mà cũng như buộc. Bởi vì cổ đã phải lấy một người chồng mà cổ không yêu. Cổ sống với ông ta như sống trong nhà mồ. Chẳng lẽ bắt cổ cả đời phải chịu đựng như thế?

– Kệ cổ chớ. Việc gì anh phải hứng chịu?

– Không phải hứng chịu mà anh yêu cổ.

Bích ôm lấy ngực thét lên:

– Im đi! Hãy để cho tôi yên, đừng nói những lời đó với tôi.

\*

Ngọc xuống trạm xe buýt gần bưu điện, ghé mua một ít bánh ngọt rồi đi thẳng lại trường. Lúc đó đang giờ học, sân trường vắng và im lặng. Ngọc đứng bên hàng rào khuôn viên trường, ghé mắt nhìn các cửa sổ phòng học. Khoảng cách xa quá, chị chỉ thấy lô nhô những mái đầu, không tài nào nhận ra những đứa con mình ngồi ở đâu. Chị hỏi lão gác cổng. Ông nói:

– Cô đợi chút, gần đến giờ ra chơi rồi.

Chị đi lại một sạp báo gần đó xem qua mấy tờ báo. Bỗng nhiên Ngọc nghe có tiếng trẻ con la ầm ĩ:

– Ông điên! Ông điên!

Ðó là tiếng la của mấy đứa trẻ bán vé số dạo. Các cô gái bán thuốc lá vỉa hè và cả những người khách đang đứng mua báo cũng quay nhìn ra đường.

Ông điên ăn mặc xốc xếch, áo bỏ ngoài quần nhăn nhúm, quần tây ống thấp ống cao, đi chân đất. Ông ta đang đứng giữa đường, dang hai tay làm cảnh sát chỉ đường cho xe cộ, miệng không ngớt kêu:  “rét rét” giả tiếng tu huýt. Bọn nhỏ xúm lại cười cợt:

– Ông điên!

– Cảnh sát gì mà không có súng!

Người điên có vẻ bị khiêu khích vì câu nói đó, hắn đứng chống nạnh giữa đường trừng trừng nhìn lũ nhỏ.

– Súng hả? Người điên hét lên. Súng của tao đây.

Hắn móc trong túi ra một khẩu súng đen sì, chĩa về phía lũ nhỏ làm chúng hoảng hồn chạy tán loạn. Người điên đuổi theo. Lúc chạy đến gần Ngọc hắn bỗng dừng lại. Ngọc cũng hoảng hốt khi nhận ra đó là “anh hàng xóm” của mình. Hắn dừng lại, cười ha hả:

– A, con đĩ. Ðồ theo trai! Mày cũng có mặt ở đây à?

Mũi súng đen ngòm chĩa về phía Ngọc. Ngọc lùi lại, lấy tờ báo che trước ngực.

– Anh làm cái gì vậy?

– Ðồ lang chạ, mất nết. Tao sẽ giết mày.

Mấy người đàn ông đứng gần sạp báo thấy thằng điên tấn công Ngọc xông đến định can thiệp nhưng đã muộn, anh hàng xóm bước tới một bước và bấm cò. Một tia nước bắn phọt ra từ nòng súng làm ướt cả ngực áo bà ba trắng của Ngọc. Bọn trẻ con vỗ tay cười:

– Súng nước! Súng nước!

Thế là chúng bu lại, vây lấy “anh hàng xóm”, đè hắn ta ra, cướp mất khẩu súng.

Tiếng chuông ra chơi vang lên. Ngọc bước nhanh tới cổng trường trong lúc người điên lồm cồm ngồi dậy, cắm đầu chạy.

Học sinh ùa ra sân trường. Ngọc đi lẫn trong đám đông, lang thang tìm con. Chị gắp bé Hoa ở ngay cửa lớp.

– Em đâu? Ngọc hỏi con.

Bé Hoa nắm tay mẹ dẫn đi tìm em. Ba mẹ con gặp nhau nơi ghế đá. Tụi nhỏ ôm cổ mẹ hôn hít, nũng nịu.

– Mẹ đi đâu lâu quá vậy?

– Ba đuổi mẹ nên mẹ phải đi. Nhưng mẹ nhớ các con lắm. Con có nhớ mẹ không?

– Nhớ. Hôm nay mẹ về nhé. Về ngủ với con.

– Mẹ muốn về với con lắm nhưng ba sẽ giết mẹ.

– Không giết đâu. Ba cũng nhớ mẹ lắm đấy. Tối nào ba cũng khóc.

– Ba cứ ngồi đầu giường, hút thuốc liên tục. Ho suốt đêm. Cứ giựt mình thức dậy là thấy ba ho. Ba không có ngủ đâu mẹ à.

Ngọc bắt chí cho con.

– Ba có gội đầu cho con không?

– Không. Con tự gội lấy.

Ngọc cúi xuống ngửi áo con.

– Hôi rình. Sao Hoa không giặt cho em?

– Chị Hoa tối ngày đi nhảy dây.... nhưng mẹ ơi.. ba đến kìa!

Ngọc vừa ngửng lên đã thấy hai người đàn ông đứng ngay trước mặt mình. Người thứ nhất là Hùng, chồng chị và người thứ hai là anh hàng xóm.

– Ðứng dậy! Ði chỗ khác chơi!

Tiếng gầm ghê rợn làm hai đưa bé co rúm người lại.

– Ba đừng đánh con.

– Ði chỗ khác chơi!

Hai đứa bé lẳng lặng chuồn mất. Còn lại Ngọc đối mặt với hai người đàn ông. Người chồng hỏi:

– Mày đến đây làm gì?

– Thăm con tôi.

– Mày không phải là mẹ của con tao. Mày là một con đĩ.

Ngọc nhìn trừng trừng vào mặt chồng:

– Anh không được nói như thế. Ðây là trường học của con. Anh phải biết nghĩ đến con chứ.

– Mày đừng dạy tao. Chính mày mới là người không nghĩ đến con.

– Anh vẫn không khá hơn được tí nào. Anh muốn đánh, nuốn chưởi tôi cũng được nhưng hãy đi đến chỗ khác. Không nên làm chuyện đó ở đây. Anh có hiểu không?

– Tao không cần hiểu. Muốn đánh là tao đánh.

Anh hàng xóm tru tréo:

– Ðánh nó đi. Anh không đánh, em đánh.

Ngọc không muốn làm khổ con mình và gây phiền hà cho trường nên đứng dậy bỏ đi nhưng người chồng đã túm lấy tóc chị, ghì đầu chị xuống và “lên” đầu gối. Cú đánh mạnh, thúc thẳng vô bụng. Ngọc gập người xuống. Thằng điên cũng xông vô đấm vào lưng Ngọc túi bụi.

Học trò bu đến đông như kiến, bất kể hồi chuông dài báo hiệu giờ vào lớp. Các thầy cô rẽ học trò chạy đến can thiệp nhưng lúc này cả hai người đàn ông đều đã hóa điên. Họ đánh đấm túi bụi.

– Tại sao hai người đàn ông lại đánh một người đàn bà? Ông hiệu trưởng hỏi một cách gay gắt.

Hùng ngừng tay, la lớn:

– Tại vì nó theo trai. Nó là vợ tôi nhưng nó bỏ nhà đi theo trai. Vì mê trai mà nó đành lòng bỏ con nheo nhóc. Các người còn binh nó không?

Hiệu trưởng là một người đàn ông nhỏ thó, mặt choắt. Ông ta nhìn một lượt quanh các thầy cô rồi nói:

– Cho các em vào lớp đi. Bấm chuông lần nữa.

Khi đám học sinh đã xếp thành những hàng dài trước cửa lớp người ta nghe thấy tiếng gào khóc của hai đứa trẻ. Ngọc quẹt nước mắt, ngơ ngác tìm con nhưng những người bảo vệ của trường đã đẩy chị ra khỏi cổng cùng với hai người đàn ông giận dữ.

Ngọc nuốt nước mắt, căm giận nhìn chồng, tia nhìn rực lên vẻ man dã hung tợn. Ðó là cái nhìn của kẻ cùng đường, sẵn sàng nhào đến cắn xé và hút máu đối thủ của mình. Người chồng tránh cái nhìn ấy và bỏ đi, chỉ còn lại anh hàng xóm. Ngọc tiến lại sát hắn, nhổ bãi nước bọt vào giữa trán hắn.

– Ðồ gà mái. Ta chưa từng thấy một thằng nào hèn như mày.

Anh hàng xóm trợn mắt lên, mặt nghệch ra như một con đười ươi. Ðột nhiên hắn nhảy cỡn lên rồi vừa la vừa phóng ra giữa đường. Hắn lại dang hai tay, điều khiển xe cộ qua lại. Còn Ngọc thì khóc.

Người phu xe trờ đến.

– Cô lên xe?

Ngọc bước lên.

– Ði đi.

– Hướng nào?

– Cứ đi đi.

Xe đi vòng vòng qua phố xá. Nắng rực rỡ, đường phố tấp nập xe cộ. Ðột nhiên chị nghĩ đến Phan và một cơn giận, một nỗi oán hờn tê dại trào lên làm tắc nghẹn hơi thở.

– Cho tôi về đường Ðiện Biên Phủ.

Ðó là tòa soạn tạp chí Văn Học. Phan không có mặt. Ngọc kêu xe đi lại nhà Phan ở Ngã Bảy. Nàng đứng dưới đường gọi lên lầu:

– Phan ơi! Phan!

Bé Quỳnh thò đầu ra ban công nhìn xuống.

– Ba ơi có người tìm.

Phan đang ngồi trên giường vợ, chạy ra. Hai người nhìn nhau lặng im nhưng Phan biết đang xảy ra một chuyện gì đó nghiêm trọng. Chàng hấp tấp chạy xuống cầu thang. Cửa vừa mở, Ngọc đã bước vào, ngồi xuống ghế và khóc nức nở. Phan đến bên và ngồi cạnh Ngọc.

– Sao vậy?

Ngọc khóc lớn hơn. Khóc như mưa như gió. Cái dáng ngồi mảnh mai. Tóc rối. Áo bà ba trắng toát. Lạnh lẽo, run rẩy, mong manh như con thiên nga bị thương. Phan nhắc lại:

– Nói đi. Cho anh biết chuyện gì đã xảy ra?

– Không có gì đâu.

Ngọc vừa khóc to vừa lắc đầu. Lúc ấy chàng nhận ra một vết bầm tím nơi cổ.

– Ai đánh em?

– Ðừng hỏi. Hãy đi với em.

– Ðợi anh một chút.

– Không đợi gì cả. Ði liền bây giờ. Vì em đang rất cần anh.

Ngọc nói xong, đứng dậy đi ra cửa. Phan bước theo.

– Anh đi đâu đó? Bích vừa từ trên lầu xuống.

Phan quay lại:

– Anh phải đi với Ngọc một lát.

– Anh không đi đâu cả. Tôi có chuyện muốn nói với anh.

– Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện. Bây giờ anh đang rất kẹt.

Bích hét lên:

– Kẹt gì? Có mê nó thì đi luôn. Ðừng bao giờ về đây nữa. Còn cô...

Bích sấn tới, mắt long lên, rút chiếc dép dứ dứ trước mặt Ngọc

– Tôi nói cho cô biết, nếu còn vác mặt tới đây một lần nữa thì đừng có trách tôi.

Phan đứng chắn giữa hai người đàn bà

– Ðừng có la. Anh năn nỉ và đẩy Bích ngồi xuống ghế.

Ngọc bước ra khỏi cửa, đứng chờ. Phan còn nấn ná trong nhà.

– Cổ đang khủng hoảng. Cổ đang rất cần anh.

– Anh không được đi đâu cả. Nghe rõ chưa! Bích vùng dậy cầm lấy cái gạt tàn thuốc. Tôi thách anh bước ra khỏi cửa! Bé Quỳnh cũng chạy đến níu tay Phan:

– Ba ơi! Ba đừng đi.

Bích túm lấy cổ áo Phan la lớn:

– Hãy bảo nó cút đi! Nói mau!

Phan hoàn toàn bất lực. Anh quay nhìn Ngọc nhưng không nói được nửa lời. Ngọc cũng nhìn anh. Cái nhìn ấy anh chưa từng thấy bao giờ.

Rồi chị bỏ đi. Ði rất nhanh ra đường.

mười hai

 Lúc ấy dưới đường vang lên tiếng nhạc rock của một người bán kẹo kéo. Tiếng nhạc ồn ào, sôi động bốc lên trên các ngọn cây nghe như có đám rước gì đi ngang qua. Những âm tanh điện tử rổn rảng như sắt thép của Morden Talking. Chiếc xe kẹo kéo khuấy động cả một khu phố lúc xế chiều, át cả tiếng xe cộ, tiếng rao hàng, tiếng trẻ con.

Một người đàn ông. Một chai rượu. Hùng nghĩ đến anh hàng xóm. Ông muốn tìm hắn, nhưng lại sợ hắn nổi cơn điên đập phá, la hét. Làm phiền cả khu tập thể.

Ông xách chai rượu đi ngang qua phòng hắn. Phòng đóng cửa nhưng bên trong có ánh đèn. Thoạt tiên không thấy ai. Ngọn đèn để bàn tỏa ánh sáng vàng cũ kỹ nám khói. Trong mớ quần áo treo lỉnh kỉnh đầu giường ông nhận ra chiếc quần đen, mấy cái áo cánh và ba bốn cái áo ngực, quần lót của vợ ông. Bỗng sau lưng có tiếng cười. Anh hàng xóm xuất hiện như một người lên đồng. Hắn trang điểm loè loẹt, môi thoa son đỏ chót, má phấn, tóc xịt keo dựng đứng. Hắn đang bận bộ đầm sặc sỡ của Ngọc. Hắn đứng im, trơ bộ mặt loè loẹt, buồn bã.

– Chú làm gì vậy?

Anh hàng xóm nhe răng cười, râu vểnh lên, khoé mắt giựt giựt. Hùng bảo:

–Uống với tôi một ly.

Anh hàng xóm ngồi xếp bằng dưới đất, cái váy xòe tròn trên nền nhà che khuất cặp giò khẳng khiu, chỉ để lòi những ngón chân cùn xơ xác. Hùng cứ nhìn anh hàng xóm đăm đăm.

– Chú thay đồ đi. Sao chú lại mặc quần áo của vợ tôi vậy?

Anh hàng xóm giật nảy người lên:

– Chết cha. Em mặc đồ của chị hả?

Hắn đứng dậy. Hùng giở cái váy lên, bên trong là cái quần xịp màu hồng. Ông càu nhàu:

– Lại thế này nữa. Chú lục tung cả đồ đạc của vợ tôi ra à? Tôi không gởi cho chú nữa đâu.

Tiếng nhạc rock của cô gái bán kẹo kéo dưới đường trở nên giựt gân. Anh hàng xóm kéo hai bên váy lên và bắt đầu nhún nhảy. Hùng ngồi chờ cơn điên ấy dịu xuống nhưng anh hàng xóm nhảy càng lúc càng cuồng loạn, vừa nhảy vừa tiến lại đầu giường lấy cái nịt vú màu cà phê sữa đeo toòng teng trên cổ. Hùng chạy lại chỗ cái vali của vợ, thấy khóa đã bị phá tung, ông mở ra. Bên trong chỉ còn hộp nữ trang là nguyên vẹn. Ông lấy cất vô túi, buồn bã ngồi xuống giường, thở dài. Tiếng nhạc dưới đường vẫn dồn dập, anh hàng xóm nhảy tưng tưng như con rối. Ðột nhiên Hùng bật dậy, phóng đến bên cửa sổ, thò đầu ra ngoài, hét xuống đường:

– Tắt máy đi!

Tiếng hét làm những người đi trong phố ngửng lên nhìn.

– Tắt máy, không tôi tạt nước xuống bây giờ.

Cô gái bán kẹo kéo đứng chống nạnh, ngửa mặt nhìn lên, cười:

– Tạt đi! Tạt nước đi!

Và cô vặn nhạc to hơn, nhịp nhịp chân. Cũng muốn nhảy.

Bọn trẻ con trong phố đã bu lại, chỉ tay lên lầu cười ầm ĩ. Những người phu xích lô, những chị bán hàng rong và người đi đường cũng cười. Một đám đông hình thành rất nhanh trên vỉa hè. Hùng lại la lên:

– Ðẩy xe đi chỗ khác.

– Không đi đâu hết, cô gái vẫn bướng bỉnh. Có ngon xuống đây chơi.

Bọn trẻ hòa theo:

– Xuống đây!

Nhưng Hùng đã mềm rũ bên cửa sổ, bất lực.

Anh hàng xóm vẫn giựt lia lịa. Hùng thì ngồi bệt xuống đất, giương đôi mắt đục, thất thần ra nhìn. Một lúc ông chậm chạp đứng dậy gom tất cả quần áo, khăn tay, đồ lót, đồ trang điểm của vợ gấp lại, xếp vào vali.

– Giơ tay lên!

Hùng ngoái lại. Một họng súng đen ngòm chĩa thẳng vào ông. Trời ơi, hắn lấy súng của mình hồi nào vậy.

– Chú điên nặng rồi.

Mắt anh hàng xóm long lên:

– Không được đụng vào đồ đạc của vợ tôi.

– Ai là vợ chú?

– Ðừng làm bộ. Anh hàng xóm rít lên. Bỏ hộp nữ trang trong túi ra!

Hùng sấn tới, giận đỏ mặt, sùi bọt mép:

– Mày định ăn cướp hả?

– Ra khỏi nhà, không tôi bắn nát óc.

Hùng bước ra khỏi nhà, vừa đi vừa ngó chừng khẩu súng.

– Bỏ hộp nữ trang trong túi ra.

– Ðừng bắn ẩu. Chú quên rằng tôi đã gởi cái vali của chị cho chú giữ sao?

Anh hàng xóm bóp cò.

Tiếng nổ dập tắt điệu nhạc của người bán kẹo kéo dưới đường.

Cuộc đời của một con người đã kết thúc tình cờ, đơn giản và nhạt nhẽo như thế.

mười ba

 Ðằng sau cánh cửa là sự lạnh lẽo của cái chết, sự im lặng của mộ phần, của rêu xanh, cố tích và hoang phế. Chàng bước vào căn phòng tối tăm của mình mà như bước vào một quá khứ ẩm mốc, bụi bặm, đổ nát, điêu tàn. Hình như đã một ngàn năm rồi không ai bước chân vào đây, cả thú rừng, những con bọ và cả chim chóc. Ðó là cõi trống trải, cô tịch đìu hiu của thế giới bên kia. Dấu tích sinh vật chỉ còn để lại trong đá. Dấu tích của Ngọc thì không hề tìm thấy. Ngọc mất dạng, biệt mù như không hề có trên đời. Căn phòng trống vắng và xa lạ như người chủ của nó đã bỏ đi hàng chục năm, hay đã qua đời, đã thành người thiên cổ, đã hóa tro bụi. Không một dòng chữ để lại. Quần áo của Ngọc vẫn còn nguyên vẹn trên móc. Ðôi dép vẫn dưới chân giường, cái lược nhựa màu xanh lá cây, cái quấn tóc... Không có dấu hiệu gì là đã trở lại đây trước khi bỏ đi. Nàng đã ra đi mà không chuẩn bị gì hết. Một bộ đồ bà ba duy nhất trên người.

Chủ nhà nói:

– Mấy hôm nay không thấy cổ về.

Chàng biết rằng Ngọc sẽ không về nữa, sẽ không cần gì nữa, không cần ai nữa. Ý nghĩ đó làm chàng hoảng hốt. Nằm lại đây chờ hay đi tìm? Mười giờ đêm. Quán nước dừa dưới gốc cây si, quán cà phê Nguyễn Trãi. Chàng đến nhà những người bạn, những người bà con của Ngọc. Nửa đêm, Phan trở về căn phòng một mình, ngồi khóc. Chàng biết rằng không bao giờ còn nhìn thấy bóng dáng Ngọc nơi này nữa. Chàng sẽ ở đây một mình với bốn bức tường hẹp, đàn muỗi và con dế gáy suốt đêm trong xó nhà.

Trời đã khuya lắm. Chỉ có chàng và con dế còn thức. Có lẽ Ngọc cũng còn thức, nhưng đang ở đâu? Hay Ngọc đã chết rồi? Chàng không ngủ, chàng thích hình dung nỗi cô đơn của Ngọc, sự khốn khổ của Ngọc. Và khóc.

Buổi sáng, khi ra bờ sông ngồi, chàng là người cha đi tìm xác con dưới đáy nước. Trưa nắng, chàng đi bộ trong phố gặp ai mặc áo bà ba cũng nhìn. Chàng vô chợ Bến Thành tìm kiếm vô vọng trong đám đông. Chàng tìm tới những người bạn cũ của Ngọc. Nhưng không ai biết gì về Ngọc cả và họ chỉ nhắc đến những chuyện đã qua, nhưng chàng vẫn thích nghe, vẫn hy vọng rằng trong cái mớ hỗn độn của quá khứ ấy chàng sẽ tìm được một chi tiết nào đó giúp tìm ra nơi ở của Ngọc. Ðến một lúc người đối thoại mệt mỏi, ngáp dài hay ngủ gục chàng mới biết rằng mình phải chấm dứt câu chuyện.

Lại một người bạn khác của Ngọc, chị bán bún riêu ở vỉa hè. Chàng không hỏi gì cả mà chỉ ngồi chờ, may ra có một lúc nào đó Ngọc xuất hiện từ đàng xa.

Chàng chờ và đi. Chàng cứ chờ và đi như thế trong nhiều ngày.

Có một chiều chàng trở về nhà thấy đứa con gái lớn ngồi nhai ổ bánh mì trong bếp một mình, chàng đứng lặng im rồi đến bên con, chàng ngồi xuống chiếc ghế gỗ thấp,  cầm lấy bàn tay nhỏ nhắn của con và khóc.

– Ba đi đâu hoài vậy?

– Ba đi tìm cô Ngọc.

– Tại sao ba phải đi tìm cổ?

Chàng khóc như đứa trẻ con, chàng hôn tay con, nước mắt nhỏ giọt trong lòng bàn tay nó. Chàng nói:

– Ba yêu cô Ngọc lắm. Ba không thể nào xa cổ được.

– Ba không yêu má nữa sao?

– Ba không biết phải giải quyết thế nào. Khi lớn lên con sẽ hiểu rằng ba đã khổ đến như thế nào.

Cô bé cũng khóc. Khúc bánh mì lăn ra bàn.

Chàng cảm thấy mọi sự như đã vỡ lở và gần như không thể cứu vãn được. Cuộc tình này chỉ thấy có dày vò, đau khổ, thù hận và nước mắt.

Xưa nay chàng vốn không thích những kết thúc bi thảm, cường điệu trong kịch của Shakespeare nhưng dường như quy luật của ái tình đã cuốn chàng vào vòng xoáy của bi kịch và chàng không tài nào cưỡng lại nổi.

mười bốn

 Ngọc trở về như một bóng ma giữa ban ngày. Áo bà ba trắng, quần đen. Không trang điểm. Nàng đã vượt qua ba cửa ải đầy những ma quỷ, thú dữ, rắn rít để bước lên bậc thang cuối cùng của căn hộ mình từng ở. Những cặp mắt xoi mói. Tiếng thì thầm rụt rè và miệt thị: Nó về, nó về kìa! Những cánh cửa sổ chợt mở ra. Lời nguyền rủa từ miệng mụ phù thủy xương xẩu: Hỡi kẻ lăng loàn, mi đã đánh mất nhan sắc và trở thành một con méo cái.

Ðến cửa ải cuối cùng, nàng nghĩ nếu tên hàng xóm ra chặn đường thì ta sẽ giết chết hắn, đạp hắn xuống cầu thang sâu hút của ba tầng lầu. Nhưng gã hàng xóm đã không xuất hiện.

Nàng đứng sững giữa sân nhà mình. Một năm dài đã trôi qua. Lần đầu tiên nàng bước chân trở về. Tất cả im lặng, lạnh lẽo, hoang vắng và xơ xác. Không một tiếng nước chảy, không một tiếng bước chân, không một giọng nói. Ðó là sự im lặng của một trận chiến đã tàn lụi.

Những cánh cửa đóng im lìm. Cái chòi sau bếp cháy nham nhở, bức mành trúc đổ nát, nám khói mắc toòng teng trên một đoạn dây kẽm. Con mèo đen có đôi mắt xanh lè vừa xuất hiện ở giữa hành lang, đứng nhìn nàng trừng trừng. Ngọc bước đến mấy bước và qụy xuống bên thềm nhà, bật khóc. Con mèo đen sợ hãi biến mất. Nàng khóc như một người đàn bà sống sót trở về sau chiến tranh. Nàng khóc trong im lặng của tro tàn.

– Mẹ!

Ðứa bé hiện ra sau lưng Ngọc, ốm yếu, bé nhỏ như một con chim sẻ. Ðó là kẻ sống sót thứ hai.

– Mẹ ơi!

Ngọc ôm con vào lòng, nhẹ hẫng như một con mèo con. Nàng bước vào nhà, mở cánh cửa sổ nhưng chúng đã mục nát hết, giường chiếu bề bộn những quần áo dơ, mùng mền bẩn thỉu, giấy vụn vung vãi trên nền nhà.

– Con ở nhà một mình sao?

– Con ở với cô Thủy.

Ngọc bế con xuống căn bếp đổ nát. Tất cả điêu tàn như sau một trận bom napal. Căn bếp chỉ còn là một cái sườn nhà bằng tre nám khói. Tro than ngập ngụa lối đi. Trên cái bàn gỗ nứt nẻ còn hai cái soong nhôm đậy nắp. Ngọc mở ra, những con cá kho đã cháy khô và một nồi cơm đã lên nấm đỏ rực.

Lẫn trong tro tàn là những phần còn sót lại của quần áo Ngọc. Một mảng lưng quần jean với mấy cái nút đồng, một chiếc giày da cháy nham nhở. Một sợi dây thắt lưng cong queo...

Ngọc trở vào phòng, đặt con nằm xuống giường.

Nàng bật quạt cho con rồi trở ra bếp, gom những mảnh vỏ chai, những mẩu vải cháy xém và giấy vụn.

Khi lục dưới gầm giường nàng thấy còn một chai rượu chưa khui và mấy bịch đậu phọng da cá. Nàng đặt chúng lên giường và dùng một miếng bìa cứng gom đống tro lại. Lúc ấy nàng nghe cái giọng cười kinh tởm của con đười ươi. Ngọc quay lại. Gã hàng xóm mặc bộ đầm sặc sỡ của nàng, mặt mày son phấn lòe loẹt. Ngọc ném miếng bìa xuống đống tro, chụp chai rượu, sẵn sàng đối phó. Nhưng anh hàng xóm vẫn đứng im với cái nhìn của kẻ mất trí.

Bỗng nhiên hắn quỳ xuống, lết tới bằng hai đầu gối:

– Kính thưa mẫu hậu.

Hắn nói và sụp lạy lia lịa.

– Xin thương xót kẻ tôi tớ.

Ngọc tựa lưng vào vách nhìn hắn trừng trừng. Nàng khui chai rượu, rót vào cái ly ống tre. Anh hàng xóm chợt bật khóc, nước mắt và mồ hôi túa ra trên gương mặt son phấn làm cho nó nhòe nhoẹt.

– Về đi!

Anh hàng xóm sụp lạy:

– Xin thương xót kẻ tôi tớ.

Trông hắn giống hệt một thằng hề trên sân khấu.

– Thế mi có biết ca cải lương không? Ngọc hỏi.

Anh hàng xóm bật đứng dậy, cười toe toét:

– Ðó là nghề của con. Hãy khoan! (hắn vô sáu câu) Gươm chỉ là một thanh sắt vô tri có làm chi nên tộ ộ..i...

Ngọc uống cạn phần rượu trong ly. Một niềm hạnh phúc man dã đã bừng dậy trong nàng. Nàng đưa tay ngăn anh hàng xóm:

– Thôi im đi. Mi có biết làm xiếc không?

– Ðó là nghề của con.

Ngọc cầm một hạt đậu phọng đưa ra trước mặt.

– Chuẩn bị nhé. Ta ném vào miệng mi đó.

Hạt đậu bay đi. Anh hàng xóm há miệng đớp gọn. Ngọc lại ném một hạt nữa, hắn lại đón được, vừa cười ré lên vừa nhảy nhót như khỉ.

Ngọc lại hỏi:

– Mi biết trồng cây chuối ngược không?

– Xin tuân lệnh.

Và hắn lộn đầu xuống đất, chổng hai chân lên trời. Hai ống quần vải thô rộng thùng thình tụt xuống, bày ra hai ống chân đen đủi.

– Ðến đây! Ngọc gọi.

Hắn bước tới bằng hai tay, va vào khung cửa, ngã chổng gọng trên nền nhà.

Ngọc ném cái vỏ chai sang bên, bước xuống giường, mặt nóng bừng vì rượu. Nàng đến bên lu nước. Không có gì để múc nước cả. Một cái lon sữa bò, một cái chén bể cũng không có. Ngọc phải cúi thật sát. Nàng vốc nước trong lòng bàn tay, uống. Nàng vục mặt xuống. Nước chảy tràn qua ngực áo, thấm qua chân tóc. Nước làm nàng quên tất cả. Nước đang chảy qua nàng, như một dòng suối róc rách, vô tận.

Tháng Sáu năm 1992

ÐÀO HIẾU

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: daohieu
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 9 tháng 4 năm 2008